

từ Anna



JEAN LITTLE

Lưu Chí dịch



MIỀN KHUẤT BẮC
HỘI NHÀ VĂN

TỪ ANNA



Tác giả: Jean Little

Người dịch: Lưu Chi

Phát hành: Nhã Nam

Nhà xuất bản Hội Nhà Văn 2020

ebook©vctvegroup

Câu chuyện bắt đầu ở Đức vào năm 1933, một thời kỳ lịch sử khi nhiều công dân Đức bị khước từ quyền tự do cá nhân và bất kỳ ai dám lên tiếng chống lại sự bất công đó đều gặp nguy hiểm. Một số người Đức, như cha của Anna, trở nên vô cùng lo lắng về tương lai nên đã mang gia đình đến một thế giới mới.

Chương 1

MỘT BÀI HÁT CHO HERR^[1] KEPLER

CẦU TRỜI ĐÓ ĐÚNG LÀ PAPA, Anna khẩn thiết cầu xin trong lúc kéo mở cánh cửa trước to đùng. Cầu trời mình đúng.

Em muốn chạy xuống nhưng thềm nhà bậc cao bậc thấp, mà em thì đã từng ngã lộn cổ ở đó trước đây rồi. Đó không phải là cách để gặp Papa, hạ cánh dưới chân cha với chân lộn lên đầu cùng một mớ vết bầm tím mới. Dù vậy, ngay khi chân vừa đặt xuống đất bằng, em liền chạy. Rồi em đến đủ gần để biết chắc - và em đã đúng.

“Papa, Papa!” em reo lên sung sướng, vung tay ngang người cha và ôm cha thật chặt. Ngay sau đó em cố buông ra. Em, Anna, chưa bao giờ vồ vập người khác như thế, lại còn ở ngay ngoài đường nơi ai cũng có thể trông thấy. Nhưng Papa đã buông rơi chiếc cặp và ôm lại em chặt đến mức ta có thể đoán chắc rằng nếu cả thế giới có đang nhìn thì ông cũng không quan tâm.

“Dừng lại, dừng lại! Cha làm gãy hết xương con bây giờ,” cuối cùng Anna hỗn hển nói.

Cười ha hả, cha buông em ra. Ngay lập tức, em nhấc chiếc cặp lên, lấy vật vấy lau sạch và đưa lại cho cha. Em cúi gằm mặt để cha không nhận thấy em đang vui sướng vì là người đầu tiên gặp cha, vì đã được nhận một cái ôm tuyệt vời, vì mọi thứ. Nhưng Papa đoán được. Cha vớ xuống nắm lấy tay em và đung đưa nó trong tay cha khi họ cất bước về phía ngôi nhà.

“Những người khác đâu rồi?” cha hỏi.

Anna xị mặt ra. Sao bốn anh chị bao giờ cũng quan trọng đến vậy? Và đương nhiên là cha sẽ hỏi rồi. Em không nhớ nổi trước đây có lúc nào em là người duy nhất gặp cha không nữa. Luôn luôn là chị Gretchen hoặc anh Rudi, anh Fritz hay chị Frieda, hay thậm chí cả bốn, cũng có mặt ở đó.

“Mấy anh chị đang bận cãi nhau về chuyện xảy ra ở trường hôm nay ạ,” em giải thích. “Nhưng con đã ngủ ở trên bậc cửa sổ ngóng cho đến khi thấy cha về.”

Lúc này em đang chậm chạp lê từng bước. Em thật muốn cha là của riêng mình thêm một lúc nữa.

“Ở trường có chuyện gì?” cha hỏi. Cha buông tay em ra, và cả hai cha con đều dừng bước khi cha đợi nghe chuyện. Trong vô thức, Anna đưa tay lên giật giật một bím tóc mỏng của mình. Đây là thói quen của em những khi bất an.

“Đừng làm thế, Anna,” Papa cảnh báo. “Nó sẽ bung ra mất.”

Cha đã nói quá muộn. Anna thất thần nhìn xuống dây ruy băng nhàu nhĩ trong tay mình. Đã bao nhiêu lần Mama xin em để yên cho tóc của mình. Cũng chừng ấy lần em quên búng đi mất.

“Có khi cha sửa lại được,” Papa nói. “Dù sao cha cũng cứ thử xem.”

Anna quay lưng lại và đưa dây ruy băng qua vai cho cha. Một cách vụng về, cha túm những lọn tóc lòa xòa lại thành một dải. Mẹ đã đúng khi nói rằng việc này rất khó. Những mớ tóc cứ tuột khỏi tay cha. Nhưng cuối cùng thì, trong khi Anna giữ chặt đuôi tóc, cha cũng cột được một cái nơ xiên xẹo quanh đoạn giữa. Cha cau mày nhìn. Cha không hề cố gắng tết lại và trông tóc em chẳng ra đâu vào đâu. Cũng như cha, Anna biết trông nó như thế nào, nhưng em tự nhủ rằng mình không quan tâm. Ngay cả khi vừa được chính Mama tết, nó cũng chẳng bao giờ ổn, không như những bím tóc dày dặn bóng mượt của chị Gretchen.

“Về trường học ạ, Papa,” em quay người lại, nhắc cha.

Papa cũng quên luôn chuyện tóc tai của em.

“Đã có chuyện gì?”

Trong phút chốc, Anna do dự. Thật ra đó là chuyện của chị Gretchen, không phải chuyện của em. Nhưng chị Gretchen và các anh chị khác lúc nào cũng có chuyện để kể. Còn em, Anna, thì chẳng bao giờ có chuyện gì để kể về những ngày chật vật trong lớp của Frau^[2] Schmidt. Mà dù sao thì, ai bảo chị Gretchen không chờ đón Papa cơ chứ!

“Tất cả tụi con đang ở hội trường,” Anna bắt đầu tuôn ra. “Chúng con luôn có giờ tập trung ở hội trường trước khi vào lớp và lúc đó chúng con hát. Chúng con phải chọn vài bài hát. Các học sinh lớp lớn hơn, ý con là thế. Sáng nay đến lượt chị Gretchen và chị yêu cầu bài ‘*Die Gedanken sind frei*’. Toàn trường đều biết bài đó trừ học sinh lớp nhỏ. Con là người duy nhất trong lớp con biết tất cả các bài.”

Anna ngừng lời, tự hào về kiến thức của mình và nhớ lại cái ngày Papa dạy em bài hát đó, khi em chỉ mới có năm tuổi. Cha đã giải thích từng từ từng chữ đầy hào hùng cho đến khi em hiểu được chúng, và rồi họ vừa cùng nhau diễu hành vừa cất tiếng hát. *Die Gedanken sind frei*. Câu đó có nghĩa “tư tưởng là tự do”.

“Vậy rồi có chuyện gì?” Papa hỏi lại.

“Dạ, Herr Keppler... Cha biết đó, Papa, thầy ấy là hiệu trưởng mới do chính phủ cử đến sau khi Herr Jakobsohn đi.”

Papa gật đầu, và khuôn mặt cha tối sầm lại. Cha và Herr Jakobsohn là bạn bè. Họ chơi cờ với nhau. Nhưng nhà Jakobsohn đã đi Mỹ từ ba tuần trước.

“Herr Keppler chỉ nói, ‘Chúng ta sẽ không hát bài hát đó ở trường này một lần nào nữa.’ Fraulein^[3] Braun đã bắt đầu chơi đoạn dạo đầu để bắt nhịp cho chúng con hát rồi và không ai biết phải làm gì. Chị Gretchen vẫn đang đứng, chị đỏ hết cả mặt và nói lớn, ‘Tại sao ạ?’ Chị ấy thật dũng cảm, Papa. Mọi người đều sợ Herr Keppler chết khiếp. Khi anh Rudi nói là ảnh không sợ, ảnh đang xạo đó ạ.”

“Herr Keppler đã trả lời chị Gretchen thế nào?” Papa nói.

Giọng cha nghe có vẻ tức giận, cứ như thể cha đã biết.

“Thầy ấy hoàn toàn không trả lời chị,” Anna nói. Em vẫn còn ngạc nhiên khi nghĩ lại chuyện đó. “Ý con là, thầy ấy không nói lý do là gì. Thầy ấy chỉ nhìn chị và nói, ‘Ngồi xuống.’” Mệnh lệnh phát ra đanh thép từ miệng Anna khi em bắt chước ông hiệu trưởng.

“Anh Rudi nói có lẽ chỉ là Herr Keppler không thích bài hát ấy và chuyện đó không có ý nghĩa gì đặc biệt...” giọng em nhỏ dần, có vẻ không chắc chắn.

“Vậy thay vào đó các con đã hát bài gì?” Papa hỏi, một lần nữa bắt đầu đi chần chạch về phía căn nhà. Khi họ bước đi, cha không nhìn em mà nhìn xuống đất.

“ ‘*Deutschland, Deutschland über alles*^[4].’ ”

Họ đã đến bậc cấp. Thời gian được ở riêng cùng nhau đã sắp hết. Vai Anna rũ xuống.

Rồi bất thành lời, Papa hát đầu ra sau, đứng sững lại, và cất tiếng hát.

Die Gedanken sind frei,

Tư tưởng của tôi tự do đơm hoa.

Die Gedanken sind frei,

Tư tưởng của tôi cho tôi sức mạnh.

Không học giả nào có thể ghi lại.

Không thợ săn nào có thể giam cầm.

Không người nào có thể phủ nhận.

Die Gedanken sind frei.

Làm sao mà Herr Keppler lại có thể không thích những lời như thế này? Hay giai điệu này? Nó vang lên trên con phố vắng lặng. Anna hòa giọng

trong đoạn thứ hai. Em hát hết mình, y như cách Papa hát, như thể mỗi cụm từ đều quan trọng.

Nên tôi suy nghĩ như tôi muốn

Và thấy thật hạnh phúc làm sao;

Lương tâm bên trong tôi ra lệnh

Quyền này đáng trân quý biết bao;

Hát đến đó, Anna nghe thấy tiếng họ đến - anh Rudi nhảy xuống cầu thang hai bậc một, chị Gretchen vội vã chạy theo anh, anh chị sinh đôi xô đẩy phía sau hai người. Cửa bật mở. Bốn người họ giương mắt nhìn em gái và cha. Rồi, cùng nhau, tất cả đồng thanh hát.

Tư tưởng của tôi sẽ không phục dịch

Cho công tước hay kẻ độc tài,

Tư tưởng của tôi tự do tung cánh.

Die Gedanken sind frei.

“Papa, có phải Anna đã kể với cha...?” chị Gretchen cắt ngang. Nhưng Papa đã dẫn đầu đi vào nhà, vẫn không ngừng tiếng hát. Các em đi theo sau lưng cha như thể cha là Người thổi sáo thành Hamelin^[5], và tất cả bọn họ cùng hòa ca trong khúc nhạc cuối tuyệt vời.

Và nếu phùng bạo chúa bắt tôi

Và ném tôi vào chốn ngục tù,

Tư tưởng của tôi sẽ vùng thoát,

Như những chùm hoa nở đúng mùa.

Những nền móng sẽ vỡ tan.

Thành trì kia sẽ lụi tàn.

Và người tự do sẽ hô vang,

“Die Gedanken sind frei!”

Họ kết thúc bài hát tại sảnh dưới chân cầu thang. Mama nhô đầu ra từ trên cầu thang và nhìn xuống bọn họ.

“Ernst, anh mất trí rồi à?” mẹ nghiêm giọng. “Trudi Grossman bé nhỏ đã bệnh cả ngày và Minna vừa mới dỗ con bé ngủ được xong. Anh nghĩ sao mà làm ồn lên như vậy hả?”

Lúc này họ đã đi lên đến chỗ mẹ. Papa ôm eo và hôn mẹ khiến mẹ đỏ cả mặt. Cha cười ha hả, dù cũng thấy áy náy vì có lẽ đã quấy rầy em bé. Nhưng không có tiếng khóc do bị đánh thức nào vọng lên từ căn hộ dưới nhà, nên có lẽ mọi chuyện đều ổn.

“Một cú chót thôi, Klara,” cha nói với mẹ. “Một bài hát cho Herr Keppler, người chưa thể ngăn anh ca hát cùng các con của anh.”

“Vớ vẩn!” Mama chế giễu, đẩy cha ra.

“Đúng là Anna đã nói với cha!” chị Gretchen kêu lên.

Anna nhìn xuống chân. Nhưng em vẫn mừng vì em chính là người đã nói cho Papa biết toàn bộ sự việc.

“Đúng. Anna đã kể cho cha.” Giọng Papa đột nhiên trở nên nặng nề và mệt mỏi. Cuộc vui đã kết thúc.

“Nhưng chuyện đó không có nghĩa gì cả, phải không, Papa?” anh Rudi hỏi. Trước đó anh đã rất chắc chắn, nhưng giờ giọng anh có vẻ run rẩy.

“Em bảo là có đấy.” Chị Gretchen, thường rất điềm đạm, đang chực khóc. “Không phải chỉ là cái cách thầy ấy nói với em đâu. Lẽ ra anh nên thấy ánh mắt thầy ấy nhìn Fraulein Braun. Tay cô ấy bắt đầu run lên. Em thấy mà. Em còn tưởng cô ấy sẽ không thể đàn bài quốc ca nữa cơ.”

“Và em đã cố nói với mọi người bao nhiêu lần rằng đó không phải là đi đầu t ấ tệ nhất xảy ra hôm nay,” anh Fritz thốt lên. “À thì, chắc là chuyện này cũng không phải xảy ra vào đúng hôm nay - nhưng cha của Max Hoffman đã biến mất r ấ! Bốc hơi luôn! Chú ấy đã biệt tăm ba ngày r ấ.”

Anh đợi mọi người há hốc m ồm khi nghe tin đó. Với Fritz, cái tin ấy phần khích đấy, nhưng có cảm giác không thật. Chính anh vẫn chưa đích thân nói chuyện với Max. Một nam sinh khác đã kể với anh. Nhưng Anna thì đã nói chuyện với Gerda, em gái của Max. Em đứng đó h ấ tưởng lại khuôn mặt của Gerda, sưng lên vì khóc.

“Con đang nói nhà Hoffman nào thế?” Mama nói trong khi quay trở lại chỗ bếp lò. “Chẳng có người nào chúng ta biết lại làm một việc như thế với gia đình của mình. Đi đầu đó thật đáng hổ thẹn.”

“Nhưng chú ấy không...” Anna mở miệng, bỗng quên mất rằng em là người nhỏ nhất nhà, mà chỉ nhớ đến đôi mắt bị tổn thương của Gerda. “Ý con là, chuyện không phải như thế. Gerda đã kể cho con nghe.”

“Ô, Anna Solden, nhìn tóc con kìa!” Mama ngắt lời.

Tâm trí em vẫn còn mãi nghĩ về Gerda, Anna không hề chú ý. Em phải làm cho họ thấy, khiến cho họ hiểu. R ấ sau đó có lẽ Papa sẽ giúp được gì đó.

“Gia đình Hoffman đang đợi ăn tối. Thậm chí đã ng ấ vào bàn r ấ. Và họ đợi mãi mà Herr Hoffman vẫn không thấy về. Và khi Frau Hoffman đi báo, cảnh sát thậm chí còn không buồn nghe, Gerda đã nói như thế. Họ bảo bạn ấy cứ đi về nhà và giữ m ồm giữ miệng về chuyện đó.”

Papa thật sự đã lắng nghe em. Trông cha cũng bận lòng như em vậy. Nhưng Mama lại cười thành tiếng.

“Cảnh sát biết là những chuyện như thế vẫn xảy ra mà,” bà nói. “Mẹ không nghĩ cô ấy là bà vợ đầu tiên đến chỗ họ để tìm ông chồng bỏ nhà đi đâu. Nhưng thật sự thì, có thể có chuyện gì xảy ra với anh ta chứ? Anh ta có thể về nhà nếu muốn - trừ phi bị tai nạn hay đau tim gì đấy. Mẹ cho là cô ấy đã kiểm tra các bệnh viện r ấ chứ?”

“Con đoán vậy,” Anna lẩm bẩm.

Em biết quá ít, thực sự là thế.

“Chú ấy đã biến mất ba ngày rồi,” em nói thêm.

“Anh vừa nói đó,” Fritz nói.

“Vậy thì không phải là tai nạn,” Mama kết luận cho xong chuyện. Bà đặt món ăn bốc khói đang còn trên tay xuống bàn.

“Thôi nào. Quên Herr Hoffman đi trong khi thức ăn còn đang ngon lành và nóng hổi,” mẹ nói với cả nhà. “Anh ta có lẽ đang ăn một bữa tối ngon lành ở đâu đó. Để yên cho cái nơ đó đi, Anna. Lát mẹ sẽ sửa lại sau.”

Papa ngồi xuống chiếc ghế lớn của cha. Những người khác ngồi xuống chỗ của mình. Tất cả mái đầu cúi xuống để cầu nguyện. Rồi, ngay khi họ nghĩ cha đã xong, ông nói thêm, “Và, thưa Đức Chúa Cha, xin hãy rửa lòng nhân từ với gia đình Hoffman tối nay, với đất nước đang gặp nhiều tai ương này và... với tất cả trẻ nhỏ, nhân danh Chúa Jesus, Amen.”

Họ đầu ngẩng đầu lên và nhìn về phía cha.

Mama là người lên tiếng.

“Ernst, anh đang nói chuyện gì vậy? Đã có nhiều người mất việc làm, đúng vậy, và mọi thứ đều trở nên đắt đỏ. Nhưng thời buổi nhiều như vậy sắp kết thúc rồi. Ai cũng biết là như vậy.”

Anna nhìn cha. Cha sẽ biết. Cha rồi sẽ xoa dịu những nỗi sợ hãi của em. Cảm giác sẽ thế nào khi ngồi bên cửa sổ ngóng trông Papa mà không bao giờ thấy cha xuất hiện? Ý nghĩ đó đã ám ảnh em cả ngày. Papa chậm rãi cầm nĩa lên.

“Thời buổi nhiều như vậy...” ông nói. “Anh nghĩ nó chỉ mới bắt đầu thôi. Chúng ta chỉ đang thấy cái bóng mờ của bóng tối sắp sửa đe dọa chúng ta.”

“Anh Ernst!” Mama kêu lên, hoảng hốt trước những lời cha nói cùng vẻ đau thương trên gương mặt cha, và không hiểu chuyện hơn Anna là mấy.

“Thôi bỏ đi, Klara,” Papa nói. “Bây giờ không phải là lúc để nói chuyện.”

Nhưng Anna bị rúng động đến tận xương tủy. Cha em đang sợ hãi. Cha rất cuộc đã không khiến em khuây khỏa chút nào. Mà em thậm chí còn chưa kể với cha mọi chuyện.

“Frau Hoffman muốn Gerda hỏi xin Herr Keppler giúp đỡ,” giờ em nói. “Nhưng Max không chịu đến gặp thầy ấy và Gerda cũng không muốn. Papa, họ phải làm gì đây?”

“Herr Keppler sẽ không giúp đâu,” Papa nói, giọng cha lại mang cái vẻ u ám em đã trông thấy trên khuôn mặt cha khi nãy. Rồi cha mỉm cười với em. Đó là một nụ cười trù mẩn, nhưng không hề ẩn chứa hy vọng.

“Cha sẽ đi nói chuyện với Frau Hoffman để xem cha có thể làm được gì không,” cha hứa.

Dù vậy, cha vẫn còn sợ hãi. Anna không biết làm thế nào mà em biết được. Có lẽ bởi vì chính em cũng thường hay sợ hãi. Giá mà em có thể an ủi được cha bằng cách nào đó!

Em nhét một miếng dầy thức ăn trong lúc miên man suy nghĩ. Rồi một ý tưởng nảy lên. Em không chắc đó có phải là một ý hay không. Giờ Papa cũng đang ăn. Em lặng lẽ vươn tay ra chạm vào tay cha để cha lại quay sang nhìn em. Em không muốn những người khác nghe thấy. Họ có thể sẽ cười nhạo. Anh Rudi thường nói em bị điên.

Nhưng món bắp cải cuộn thịt của Mama quá ngon không thể cưỡng lại nổi, bất kể cuộc sống đang trầm trọng đến thế nào. Không ai chú ý đến em trừ cha.

“Tự tưởng là tự do, Papa,” Anna khẽ nói.

Papa ngẩng đầu lên. Cha mỉm cười với chính em, lần này là một nụ cười trọn vẹn, và khum bàn tay to lớn của cha quanh bàn tay bé nhỏ của em, siết chặt nó đầy thương mến.

“Dù cho cha có phải làm gì, cha sẽ giữ lấy điếu đó cho con, Anna của cha,” cha hứa với em.

Em không biết ý cha là gì. Cha có thể phải làm chuyện gì nhỉ? Ý cha là nói chuyện với Frau Hoffman ư? Hay là chuyện gì khác?

Em không thể tự mình giải đáp nhưng em biết em đã nói một điếu đúng đắn. Không phải anh Rudi hay chị Gretchen hay anh Fritz hay chị Frieda, mà là em, Anna! Vậy là em vui vẻ ăn thêm một miếng nữa.

Chương 2

THỜI BUỔI NHIỀU NHƯNG

“CHA CÓ ĐỊNH đến nhà Gerda tối nay không, Papa?” Anna hỏi.

“Không phải tối nay,” Papa nói với em. Trông cha rất bất an. “Tối mai cha sẽ đi, *Liebling*^[6] à. Có lẽ đến lúc đó mọi việc đều đã ổn.”

Anna biết cha nói như thế vì em là một đứa trẻ. Bản thân cha không tin mọi việc sẽ ổn. Anna cầu trời rằng cha đã sai.

Sáng hôm sau Gerda đi học nhưng cô bé không nói chuyện với bất kỳ ai. Anna đứng gần Gerda khi em có thể làm thế mà không lộ vẻ mất tự nhiên. Em suýt nữa đã nói, hơn một lần, rằng, “Đừng lo, Gerda. Tối nay cha mình sẽ đến nhà bạn. Cha sẽ tìm ra cách nào đó để giải quyết mọi chuyện. Cha sẽ tìm ra được cha bạn đang ở đâu.”

Nhưng em nhớ lại vẻ mặt cha, như thể cha biết nhiều hơn những gì cha nói. Em không muốn Gerda hy vọng nếu thực sự không có chút hy vọng nào.

Gerda dường như không trông thấy Anna lảng vảng gần mình. Suốt cả ngày mặt cô bé trông như đang bị rèm che.

“Tập trung nào, Gerda,” Frau Schmidt nổi cáu.

Một giây im lặng. Rồi giọng Gerda vang lên một cách máy móc, “Vâng, thưa Frau Schmidt.”

Tối hôm đó, ngay khi gia đình Solden ăn tối xong, Papa đi đến nhà Hoffman.

“Có lẽ đây là việc nguy hiểm đấy, anh Ernst,” Mama nói ngay khi cha chuẩn bị ra khỏi nhà.

“Có lẽ anh giúp được,” cha nói và đi mất.

Cha trở về nhà quá sớm. Khi cha mở cửa, Anna quanh quẩn ở đó, hy vọng, hy vọng vô cùng, rằng em có thể nhìn ra được điếu gì trên khuôn mặt cha cho thấy rằng Herr Hoffman đã về nhà an toàn.

“Họ đã đi khỏi Frankfurt,” thay vào đó cha nói. “Giá mà cha đi sớm hơn... nhưng cha không nghĩ như vậy sẽ có gì khác biệt.”

Ngày hôm sau ở trường, Anna Solden ng ồi im thin thít lắng nghe những lời đồn r ầm r ạn.

“Herr Hoffman đã mang hết ti ền đi.”

“Họ đã đến nhà dì của bạn ấy ở Rotterdam.”

“Tớ nghe nói họ đã đi Berlin.”

“Cả hai cậu đều điên r ồ. Chính Johann Mitter nói với tớ là họ đã đi Anh.”

Mọi người đều cố nén cười khi nghe câu đó. Johann là ông trùm bịa chuyện.

“Nó nói dối đấy, như mọi l ần,” Else Kronen chế giễu. “Anh trai tớ đã nói chuyện với hàng xóm nhà Hoffman, Frau Hoffman đã để lại một lá thư nhờ đưa cho Herr Hoffman nếu chú ấy xuất hiện và tìm cả nhà. Cô ấy thậm chí còn không nói gì với hàng xóm là sẽ đi đâu. Nhưng các cậu biết là Gerda đã kể về cái nông trại ở Áo mà nhà bạn ấy thường đến vào mùa hè...”

Mình không nói gì đâu, Gerda, Anna nghĩ. Mình vẫn là bạn của bạn.

Em ng ồi im phăng phắc chờ đến giờ tập trung. Thật tuyệt khi Gerda chỉ chọn riêng mình em để tâm sự. Đương nhiên, từ đầu đã không có ai khác ở đó và có lẽ Gerda cảm thấy yên tâm khi nói chuyện với em vì chẳng có ai khác làm vậy cả. Dù sao cũng không thường xuyên. Em quá ngờ nghệch.

Chuyện bắt đầu ngay từ ngày đầu tiên, cách đây lâu lắm r ồi, khi Anna bắt đầu cuộc chiến của em với bảng chữ cái. Với em, nhiều chữ cái trông y hệt

nhau. Nếu các chữ cái chịu nằm yên trên giấy thì có lẽ sẽ dễ phân biệt chúng với nhau hơn, nhưng khi Anna nhìn vào, chúng cứ nhảy múa. Em đã mong sẽ có ai đó nói gì về chuyện này. Nhưng không ai nói gì cả, và bản thân Anna thấy sợ phải tự mình nêu ra. Nên em cần sách gần mắt hơn và gần hơn nữa, cố bắt đám chữ cái phải cư xử đàng hoàng.

Rồi Frau Schmidt đã gọi em lên trước lớp để đến lượt em đọc lại những gì đã học. Cô giáo dùng một cái que chỉ vào những con chữ trên bảng đen.

“Đây là chữ gì, Anna?” cô hỏi.

Anna không biết. Em thậm chí còn không thể nhìn rõ. Em đứng đó ngậm tăm, cảm thấy xấu hổ và không hó hé một tiếng nào.

“Em có phải là Anna Solden không?” giáo viên hỏi.

Anna gật đầu, vẫn không thể nói gì.

“Em gái của Rudolf và Gretchen và hai anh em sinh đôi?”

Anna lại gật đầu. Hai má em nóng bừng.

“Đứng thẳng lên, cô bé, và trả lời cho tử tế vào. Em nên nói, ‘Vâng, thưa Frau Schmidt.’ ”

Bằng cách nào đó, em dựng thẳng người lên. “Vâng, thưa Frau Schmidt,” em lí nhí.

Cô giáo tặc lưỡi một cách thiếu kiên nhẫn.

“Không phải nói lí nhí như thế. Nói to lên,” cô ra lệnh.

Cô chờ đợi. Lúc này Anna đã run lẩy bẩy. Em tự hỏi liệu có khi nào em sẽ ngã khụy trước mặt cả lớp hay không. Em đã không ngã.

“Vâng, thưa Frau Schmidt,” em lặp lại, ước gì như vậy là ổn rồi.

“Lần nữa,” cô giáo quát.

“Vâng, thưa Frau Schmidt,” Anna nói.

“Giờ để cô xem em có thể đọc được chữ này chưa,” Frau Schmidt nói.

Anna không thể đọc được chữ đó. Em tuyệt vọng đoán bừa nhưng em đoán trật lất hết cả.

“Ôi, thôi ng ồi xuống đi,” cuối cùng cô giáo nói. Cô nhìn Anna loạng choạng đi về bàn. Rồi cô nói thêm với vẻ châm chọc, “Cô được biết cha của em là thầy giáo tiếng Anh tại một trong những trường hàng đầu. Có lẽ ông ấy có thể dạy em chút gì đó!”

Cả lớp cười ầm lên. Có lẽ họ không dám không cười, nhưng Anna không nghĩ ra đi đâu ấy. Em vẫn còn nhớ tiếng cười của họ.

Chuyện đó xảy ra đã hơn một năm trước. Anna vẫn chưa học đọc được. Papa đã cố giúp em nhưng cha dạy tiếng Anh cho nam sinh trung học. Cha không hiểu được có vấn đề gì giữa Anna và bảng chữ cái. Nhưng nếu em không đọc được, thì giờ đây em đã có thể đứng thẳng người. Em không còn run sợ nữa. Em đứng cứng ngắc, trả lời mạch lạc, và ghét cay ghét đắng Frau Schmidt.

Và em cũng ghét môn đọc. Em không quan tâm việc em không đọc được. Em không *muốn* đọc. Mà tại sao em lại phải làm thế? Papa sẽ đọc cho em nghe và Papa vẫn yêu thương em y như vậy, dù em có biết đọc hay không. Em sẽ không bao giờ đọc và em sẽ không bao giờ làm bạn với những đứa đã cười nhạo em.

Dẫu vậy, trong thâm tâm, em thực sự thấy buồn vì Gerda thậm chí còn không nói lời từ biệt. Em đã thấy đau lòng biết bao cho sự cô đơn và sợ hãi của Gerda. Và không một lần nào em, Anna, tham gia vào những cuộc ng ồi lê đôi mách tàn nhẫn về tung tích của Herr Hoffman.

“Chú ấy đã bỏ trốn với một nữ diễn viên, Johann Mitter bảo thế,” là một trong những câu chuyện như vậy.

Anna ngay lập tức lên tiếng phản đối chuyện đó.

“Chú ấy không làm thế,” em nói.

Những người khác thấy một loạt các câu hỏi về phía em, một lần hiếm hoi họ thực sự nhìn thẳng vào em.

“Làm sao cậu biết?”

“Vậy giờ chú ấy ở đâu?”

“Ai bảo cậu thế?”

Anna ngang ngạnh nhìn họ nhưng không lên tiếng. Em không có bằng chứng. Em chỉ biết vậy. Cha của Gerda sẽ không làm thế.

“Ôi, nó chả biết cái gì đâu,” Olga Muller gạt em sang một bên. “Như mọi khi,” con bé nói tiếp.

Rồi bọn họ quay đi đầy khinh bỉ.

Nhưng Anna tin chắc rằng mình đúng. Hẳn đã phải có chuyện gì đó tồi tệ lắm xảy ra nên Herr Hoffman mới không thể về nhà. Một phần của “thời buổi nhiễu loạn” mà Papa đã nói.

“Anna, em không thể cứ ngốc đó mà mơ mộng được đâu,” Frau Schmidt gắt. “Nếu em còn muốn hoàn thành chương trình vỡ lòng.”

“Vâng, thưa Frau Schmidt,” em nói máy móc.

Em giở ra quyển sách mà em không thể đọc và chuẩn bị cho một ngày nữa ở trường.

Một tuần sau, em thức giấc giữa đêm và nghe thấy Mama đang gào lên.

“Rời nước Đức! Anh Ernst! Làm sao chúng ta có thể?”

Có tiếng cha rên rỉ đáp lại. Anna lắc lắc đầu, vẫn còn lơ mơ vì ngái ngủ, và cố đóng tai lên nghe.

“Nhưng đây là *nhà* của chúng ta!” Anna chưa bao giờ thấy Mama cáu giận đến vậy. “Chúng ta đã sống ở đây cả đời rồi. Anh Ernst, nơi em chào đời cách chính ngôi nhà này chưa đến ba dặm nhà. Bạn bè của chúng ta ở đây. Còn em gái anh thì sao?”

Papa lại nói, nhưng dù Anna đã căng tai lên, em chỉ nghe được loáng thoáng chữ này chữ nọ.

“... phải dũng cảm... nghĩ về gia đình Hoffman... em không hiểu sao...”

Cha còn nói gì đó về tháng Sáu nữa. Anna nhớ lại khi ấy cha đã tức giận đến mức nào với một đạo luật mới. Điều gì đó về việc người Do Thái không được làm việc trong chính quyền... Ôi, em không nhớ nổi mặc dù em có thể hình dung cha đi tới đi lui, hai mắt cha long lên. Em đã không biết rằng cha có thể tức giận đến mức ấy.

Mama vẫn đang tranh luận.

“Nhưng chúng ta sẽ đi đâu? Ernst, anh không suy nghĩ gì cả. Chuyện học hành của bọn nhỏ thì sao? Anna yêu quý của anh bây giờ còn đang không theo được đấy.”

Cô bé đang nghe lỏm nụ cười trong bóng tối. Em không theo được chương trình thì đã làm sao? Ngay cả Mama cũng biết em là “Anna yêu quý” của Papa.

“Chuyện gì sẽ xảy ra với con bé nếu nó phải rời bỏ quê hương? Còn Rudi có thể sẽ trở thành huynh trưởng học kỳ tới. Mà dù gì đi nữa chúng ta cũng không có đủ tiền.”

Cuối cùng giọng Papa vang lên mạnh mẽ xuyên qua bức tường.

“Anh biết rõ tất cả những chuyện đó như em, Klara. Nhưng anh còn biết hơn thế nữa. Em không hiểu là nếu không phải anh đang làm việc cho một trường tư thục thì anh đã thất nghiệp ngay lúc này rồi hay sao? Mất bao lâu để chế độ mới bắt đầu dòm ngó nhân viên ở một trường tư? Hãy nhớ rằng chồng của Tania là người Do Thái.”

“Nhưng chồng của em gái anh thì có liên quan gì đến chúng ta?” Trong cơn giận dữ, giọng Mama nghe có vẻ bối rối.

“Ôi, Klara, nghĩ mà xem. Hãy nghĩ về gia đình Hoffman. Chuyện gì đã xảy ra với anh ấy, anh thật không dám đoán. Hãy nghĩ về Nathan Jakobsohn. Hãy nghĩ về gia đình Wechsler. Và hôm nay anh nghe nói Aaron Singer đã bị cho nghỉ việc.”

“Anh Ernst, không thể thế được. Tiến sĩ Singer đã giúp công ty đó nổi tiếng mà.”

“Mọi người đều biết chuyện đó. Nhưng kể cả như vậy thì ông ấy vẫn bị sa thải. Không có lý do nào cả. Ông ấy sẽ cố gắng rời khỏi nước Đức. Chẳng bao lâu nữa thôi, anh chắc chắn, sẽ càng khó để đi. Không chỉ có người Do Thái gặp nguy hiểm đâu, Klara. Bất kỳ người nào bất đồng, bất kỳ ai lên tiếng quá lớn...”

Có một sự im lặng đầy căng thẳng. Anna cắn nắm tay của mình.

“Nhưng anh trai Karl của anh là họ hàng duy nhất của anh không ở Đức - và anh ấy đang ở Canada!” Mama rên rỉ.

Anna biết rằng với Mama, Canada quá xa xôi và lạ lẫm. Mama không ưa bất kỳ cái gì “ngoại quốc”.

Đột nhiên Papa ngáp một cái, to đến mức Anna nghe thấy tiếng khớp hàm của cha kêu răng rắc.

“Đủ rồi. Anh mệt quá, Klara. Nhưng chúng ta phải nghĩ. Nếu có bất kỳ chuyện gì xảy ra, chúng ta sẽ cần phải sẵn sàng. Anh cầu Chúa rằng anh đã sai về tất cả những chuyện này.”

“Em chắc chắn là anh sai,” Mama nói.

Anna nghe tiếng mẹ trở mình. Chiếc giường kêu kéo kẹt. Rồi Papa nói thêm, khẽ đến mức Anna suýt nữa đã bỏ lỡ, “Anh có một lời hứa với Anna mà anh phải giữ.”

“Anh hứa với Anna cái gì? Rằng anh sẽ lôi cả nhà đi tha hương sao?”

“Không, không phải như thế,” Papa mệt mỏi nói.

Anna giờ áp cả tai vào tường, để em có thể nghe được ngay cả khi cha đã hạ giọng.

“Anh nói với con bé rằng nó sẽ lớn lên ở nơi những suy nghĩ được tự do,” cha nói.

Cha đã hứa với em như thế ư?Ồ, đúng rồi. Bài hát mà Herr Keppler sẽ không hát. Nhưng Mama lại nổi cơn tam bành lần nữa.

“Vậy là tất cả chúng ta phải thay đổi cuộc sống chỉ vì Anna của anh sao! Trời đất, trong đám trẻ con bé là đứa cần phải ở yên đây nhất. Con bé chỉ vừa mới bắt đầu học. Frau Schmidt nói nó rất cứng đầu... nhưng dù có chuyện gì, thì việc bắt nó phải bắt đầu lại ở một nơi mới sẽ là đi đầu tể nhất trên đời với con bé!”

Anna rùng mình. Lần này, Mama nói đúng. Frau Schmidt rất khủng khiếp, nhưng một người xa lạ nào đó thì...!

Làm ơn, Papa, em thề van xin cha, xin hãy để chúng ta ở đây đi ạ.

Rồi, bất ngờ, bà Klara Solden cười phá lên, tiếng cười như thường ngày với vẻ thoải mái và trêu chọc.

“Ernst, anh đã quên rằng chúng ta mờ nhạt thế nào rồi sao,” mẹ nói, khiến cho mọi thảo luận này giờ trở thành vô nghĩa. “Trời đất, chuyện gì có thể xảy ra với chúng ta chứ? Có thể vợ Herr Hoffman là một người hay cần nhần. Có thể tiến sĩ Singer sẽ làm việc trở lại theo cách nào đó hoặc ông ấy đã quá già rồi. Nhưng chúng ta chẳng là ai cả. Ôi, chân em đang lạnh cóng. Để chân anh qua đây nào.”

“Klara, Klara,” Papa rên rỉ, nhưng giọng cha vẫn thoáng có ý cười, “thật hết cách với em.”

Giọng họ tr ầ n xuống thành tiếng thì th ầ n. Anna trượt lại xuống giường, b ắ n kho ắ n không biết có nên lo lắng hay không. Cuối cùng em chìm lại vào giấc ngủ.

Em thức dậy một l ầ n trước khi trời sáng h ắ n. Không nghe tiếng gì phát ra từ phòng của cha mẹ. Trong tho ắ ng ch ố c, cảm giác sợ hãi lại trào lên trong em. R ấ i em nghĩ v ề hai bàn chân lạnh cóng của Mama và mỉm cười khi em cuộn người chui gọn vào tấm chăn ấm áp của riêng mình.

Mama sẽ không để cho Papa làm chuyện gì t ầ i tệ đâu, em nghĩ.

Trong bữa sáng mọi chuyện vẫn diễn ra như thường ngày. Anna thấy nhẹ cả người, dù không hiểu sao lại cũng thấy hơi thất vọng. Thế r ấ i đến bữa tối Papa đưa ra một thông báo. Đó không phải đi ề u gì như Anna tưởng. Nhưng cũng đủ làm em thất kinh.

“Gia đình ta sẽ học nói tiếng Anh,” cha nói.

Vợ con ông tròn tròn mắt nhìn ông. Cha mỉm cười đáp lại nhưng có đi ề u gì trong nụ cười đó ch ắ ng ai thích cả.

“Chúng ta sẽ bắt đ ầ u ngay bây giờ,” cha nói tiếp, chứng minh rằng nỗi sợ khủng khiếp nhất của họ đã đúng. “Kể từ giờ phút này, vào mỗi tối, chúng ta sẽ chỉ nói duy nhất tiếng Anh trong bữa tối. Tất cả các con, trừ Anna, đã học một ít tiếng Anh ở trường, nên mấy đứa có thể bắt đ ầ u nói được r ấ i,” cha động viên họ.

“Em không biết tiếng Anh,” Mama nói, mặt đ ắ nh lại.

“Em sẽ học, Klara,” Papa nhẹ nhàng nói. “Chúng ta sẽ bắt đ ầ u ngay bây giờ. Nghe kỹ nhé. Rudi, con chuy ề n cho cha lọ muối được không?”

Những từ tiếng Anh nghe ch ắ ng có nghĩa gì với Anna. Rudi nhìn mấy lọ tiêu, muối và mù tạt. Tay anh đưa ra ch ầ n chạm. Nó cứ lơ lửng trên không. R ấ i, một cách không chắc chắn, nó hạ xuống. May mắn đã đứng v ề phía anh. Anh quả đã đưa cho cha lọ muối.

“Cảm ơn, con trai,” Papa nói, đón lấy nó.

Vẻ lo lắng trên khuôn mặt Rudi biến mất ngay tức thì. Anh đưa mắt nhìn quanh một lượt để chắc rằng cả nhà không bỏ lỡ sự tài giỏi của mình. Mọi người trông thần phục đúng như mong đợi.

Nhưng Papa chỉ mới bắt đầu.

“Hôm nay đi học thế nào, Gretchen?” cha hỏi.

Nếu là bất kỳ thời điểm nào khác, thấy chị Gretchen bối rối thế này hẳn là vui lắm.

“Như nào... như nào... con biết không,” chị lắp bắp.

“Tốt ạ, Papa,” Rudi đỡ lời thật nhanh, thật điêu luyện.

Nhưng Gretchen đã trấn tĩnh lại. Chị bắn về phía anh trai một ánh mắt căm ghét.

“Ở trường ổn ạ, Papa,” chị nói.

Câu này đúng còn câu kia sai à? Anna chẳng hiểu mô tê gì. Sẽ tuyệt làm sao nếu anh Rudi vừa mắc lỗi. Nhưng nếu mà Papa quay sang em, Anna, tiếp theo thì sao?

Việc này tệ hơn cái bảng chữ cái đó một triệu lần, Anna rầu rĩ nghĩ. Em cố tụt người thấp xuống trên ghế để Papa không nhìn thấy em.

Với cha thì chuyện này đương nhiên là dễ dàng rồi. Cha thật lòng yêu thích tiếng Anh. Cha đã học đại học ở một nơi gọi là Cambridge. Anna đã xem ảnh dòng sông nơi đó, ảnh những cái cây vĩ đại nghiêng ngả và ảnh những thanh niên tươi cười nhìn vào máy chụp ảnh. Papa có rất nhiều sách tiếng Anh và cha đọc chúng để giải trí. Cha thậm chí còn đặt mua tạp chí tiếng Anh và cha dạy tiếng Anh suốt cả ngày cho các nam sinh tại trường Thánh Sebastian.

Chỉ thực hành một chút, anh Rudi và chị Gretchen đã làm tốt một cách đáng kinh ngạc. Nhưng đó không hẳn chỉ là do anh chị thông minh, theo như anh Rudi tự nhận. Anh đã học tiếng Anh ở trường được bốn năm rồi còn chị Gretchen là ba năm. Hai anh chị sinh đôi mới học một năm và họ mắc hàng trăm lỗi. Mama và Anna là hai người duy nhất hoàn toàn không biết một chút gì.

Lúc đầu họ vẫn nói tiếng Đức với nhau trước mặt Papa mà vẫn được miễn tội. Trong những ngày đó, có một sự khăng khít giữa hai mẹ con mà Anna chưa từng cảm nhận được từ khi em còn là một đứa bé. Em biết rằng ngày đó Mama đã ôm ấp em và hát cho em. Có những bức ảnh chụp em nằm trên đùi gối Mama và nụ cười Mama dành cho em thật đẹp. Anna yêu những bức ảnh đó. Nhưng em không thể nhớ được, hoặc chỉ nhớ mơ hồ, có lúc nào mà em không phải là một sự thất vọng đối với mẹ.

Chuyện đã bắt đầu ngay cả trước khi em đi học. Anna không thể chạy mà không vấp ngã vì những chỗ nhô lên trên vỉa hè gập ghềnh. Anna không thể nhảy dây. Anna không bao giờ có thể bắt bóng trừ phi nó lăn trên mặt đất về phía em. Em có thể học thuộc thơ. Papa thích nghe em đọc thơ. Nhưng Mama không có thì giờ cho thơ thẩn. Mẹ muốn một đứa con gái ít nhất là có thể phủi bụi đồ đạc một cách tử tế.

“Anna, nhìn đám bụi đó mà xem!” mẹ sẽ la lên khi Anna nghĩ em đã làm xong.

Anna sẽ nhìn và, dù em chẳng thấy có chút bụi nào, em sẽ cúi đầu vì hổ thẹn.

Nhưng giờ mọi chuyện đã khác. Hai mẹ con sẽ ngẩng đầu nghe chị Frieda ráng hết sức để nói, “*Thank you.*”

“*Tank you*, Papa,” chị sẽ nói thế.

“Đặt lưỡi con giữa hai hàm răng đi, Frieda, như thế này này. Nhìn cha này. *Th... th...*” Papa làm mẫu.

Kể cả anh Rudi cũng gặp khó khăn với âm “th” này.

Rồi, ngay giữa chừng, Anna sẽ thì thầm với mẹ em là em muốn uống thêm sữa. Em thì thầm bằng tiếng Đức, đương nhiên, và Mama trả lời, “*Ja, ja, Liebling*”^[7],” và đưa sữa qua ngay tức khắc. Papa sẽ cau mày nhưng Anna sẽ nhấp từng ngụm món sữa, cảm thấy mình thật đặc biệt và gần như không thêm quan tâm, dù em yêu cha rất nhiều.

“Đứa con Đức duy nhất của mẹ,” Mama âu yếm nói vào những buổi tối đầu tiên đó. Còn Anna thì đắm chìm trong vẻ rạng rỡ của nụ cười Mama được chừng nào hay chừng đó.

Chẳng mấy chốc, em biết, Mama sẽ lại muốn dạy em đan len. Hay là may vá! Cái đó còn tệ hơn. Chị Gretchen và chị Frieda rất nhanh nhẹn. Nhưng Anna thì đơn giản là không thể nhìn thấy những gì Mama nói. Chẳng hạn như, em không hiểu bằng cách nào mà Mama xỏ sợi chỉ qua cây kim được. Khi Anna nhìn cây kim mảnh trong tay mình, không có cái lỗ nào ở đó đợi em cả.

Em suýt đã nói được với Mama chuyện đó, không chỉ một lần. Nhưng lúc nào cũng vậy, ngay khắc tiếp theo, Mama đã luồn sợi chỉ qua và nhìn đứa con gái út của bà một cách bức bối đến mức Anna không biết làm sao để giải thích.

Trên cây kim của Mama, lúc nào cũng có một cái lỗ.

Có lẽ nếu em cần món đồ gì hơn nữa...

“Không, không, con,” Mama nói, “con sẽ bị căng mắt nếu làm vậy. Giữ nó trên đùi con như thế này.”

Một lần nữa mẹ em nghe có vẻ vô cùng chắc chắn. Anna tiếp tục chăt vật mà vẫn không đâu vào đâu cả. Chẳng mấy chốc, tất cả mọi người đều đã dần quen với em mặc dù họ chưa bao giờ ngừng cố gắng cải thiện em.

“Để chị, Anna,” chị Gretchen sẽ thở dài, đón lấy miếng nhấc nỉ từ tay em. “Làm sao em có thể móc những mũi len to thế hả?”

“Đây, Anna. Để mẹ sửa. Thực lòng mẹ không thể hiểu nổi con. Mẹ đã đan vớ cho các anh em của mẹ khi mẹ mới bảy tuổi.”

Đó là Mama. Sự ứ đọng bao trùm lấy Anna. Em mím chặt môi và không để tay run rẩy. Y như chuyện ở trường và cái bảng chữ cái đó. Nhưng em không thêm quan tâm. Em là cục cưng của Papa kể cả khi không phải là của Mama. Mọi người đều biết chuyện đó, cũng hết như việc họ biết Mama yêu anh Rudi nhất, dù mẹ cứ chối đây đẩy.

Nhưng giờ đây, ít nhất là trong lúc này, Anna là đứa con Đức duy nhất của Mama. À thì, Mama vẫn cau mày và thường xuyên lắc đầu vì em nhưng mẹ cũng hát cho em nghe những bài hát tiếng Đức, và cả hai mẹ con đều vờ như không tồn tại cái gọi là thời buổi nhiều nhương.

Anna cố không nhớ đến Gerda, không tự hỏi bạn ấy giờ đang ở đâu và liệu cha bạn ấy có tìm được gia đình không.

Em không còn giật mình thức giấc và nghe thấy cha mẹ cãi nhau nữa.

Đó là một mùa đông tươi đẹp, một mùa xuân đáng yêu. Em mặc nhiên cho rằng bão tố đã qua, và rằng rồi thì Papa thậm chí sẽ quên cả những bài học tiếng Anh.

Rồi một sáng sớm tháng Sáu, năm 1934, một lá thư được gửi đến từ Canada. Thư không phải của bác Karl; nó được gửi từ luật sư của bác.

Và sau một đêm, cái thế giới đôi lúc vui vẻ, thường xuyên không vui, nhưng luôn luôn quen thuộc của Anna đã hoàn toàn đảo lộn.

Chương 3

ANNA ẤM Ớ

SÁNG HÔM ĐÓ trên đường xuống bếp ăn sáng, Anna gặp Papa ở hành lang.

“Có chuyện gì không ổn vậy, bé con?” Papa hỏi khi thấy mặt em phụng phịu.

Chuyện không ổn chẳng phải đi đâu gì mới hay khác biệt. Chỉ là Anna đang cảm thấy mình xấu xí. Em luôn thấy mình xấu xí khi Mama hoàn tất việc kéo căng và bện tóc em lại thành hai bím vừa chặt vừa tong teo. Em phải ng ồi yên để mẹ làm, ngay trước tấm gương của mẹ, và em không thể không nhìn thấy chính mình.

Những người còn lại trong gia đình thật đẹp. Chị Gretchen và anh Rudi thì cao và trắng như Papa. Tóc anh chị không chỉ sáng bóng, mà còn dễ bảo nữa. Mắt của họ có màu xanh nhạt. Má họ hồng hào. Không phải đỏ ửng, nhưng cũng không nhợt nhạt đơn điệu như má Anna. Anh Fritz và chị Frieda thì giống hệt mẹ với mái tóc xoắn đen nhánh, đôi mắt nâu lạnh lợi và khuôn mặt tinh quái đầy sức sống.

Thế r ồi đến Anna, trán em dô, tóc em thì thừa thừa xỉn màu, đôi mắt em màu xanh nhưng lại ngả xám và ti hí. Tai và mũi em trông cũng được nhưng chẳng có gì đặc biệt. Còn miệng của em lại trông...

“Ương bướng,” Mama sẽ nói thế, hoặc “hòn dỗi”.

“Không vui,” Papa sẽ nói.

Xấu xí, Anna cúi kính ng ời, và khi tóc đã tết xong, em nhảy ra khỏi ghế cái bịch, ùng ùng đi ra hành lang và đụng trúng Papa.

Anna không nói với cha có chuyện gì không ổn vì chuyện đó giờ đã không còn đúng nữa; không ai có thể cảm thấy xấu xí khi ở cạnh Papa. Cha vươn

tay lấy một bông hoa từ cái bình đặt ở hành lang và cài vào sau tai cô con gái. Nước từ cánh hoa nhỏ xuống lưng em nhưng em bật cười. Papa có đôi khi ngớ ngẩn như vậy đấy. Một cách hấp tấp, ngay cả khi em nhoẻn miệng cười với cha, em để bông hoa lại chỗ cũ, hy vọng Mama sẽ không chú ý.

“Ủm, con với Frau Schmidt thế nào rồi?”

Nụ cười của Anna biến mất.

“Ồn cả ạ,” em lúng búng.

Anna biết mình không đòi nào gạt được Papa. Cha đã nói chuyện với Frau Schmidt vào Ngày Tham quan^[8]. Nhưng chẳng bao lâu nữa là đến kỳ nghỉ rồi.

“Anna, Anna của cha, con có thể giúp cha một việc đặc biệt này được không?” đột nhiên cha hỏi em.

Anna nhìn cha.

“Có liên quan gì đến Frau Schmidt không ạ?”

Cha lắc đầu nhưng mắt cha hấp háy. Anna không tin cha cho lắm. Ngay cả những người lớn tốt bụng nhất đôi khi cũng chơi khăm.

“Không liên quan gì đến Frau Schmidt hết, cha hứa!” Papa để tay lên ngực và trông vô cùng trang nghiêm.

“Vậy đó là chuyện gì ạ?” Anna dò hỏi, đánh trống lảng.

“Hứa với cha trước rồi cha sẽ nói với con,” cha dỗ dành. “Ôi Anna, chẳng lẽ con không tin cha ruột của con sao?”

Anna không tin lắm nhưng em yêu cha hơn bất kỳ ai trên đời. Em không thể từ chối cha được.

“Vậy con hứa,” em làu bàu dù không muốn. “Giờ nói con nghe đó là chuyện gì đi?”

“Cha muốn con cố thử nói tiếng Anh,” Papa nói.

Anna đứng hình. Em cảm thấy bị phản bội. Nhưng cha đang mỉm cười với em như thể những lời cha nói chẳng hề đáng sợ đến thế.

“Cha không nghĩ nó sẽ khó đến mức như con tưởng tượng đâu,” cha dịu dàng nói với em. “Hãy nhớ. Con là cô gái đã học cả bài ‘*Die Gedanken sind frei*’ chỉ trong một buổi chiều.”

“Nhưng đó là tiếng Đức!” Anna phản đối, biết rằng em đã hứa rồi nhưng vẫn hy vọng cha để chừa một kẽ hở cho em lách qua.

“Nhưng khi đó con mới có năm tuổi. Giờ con đã lớn hơn rất rất nhiều và thông minh hơn rất rất nhiều... và cha nghĩ ngờ, mặc dù cha có thể sai, rằng con đã biết nhiều tiếng Anh hơn là con thể hiện.”

Làm thế nào mà cha đoán được? Anna cảm thấy hai gò má đỏ bừng bán đứng chính mình. Em cúi đầu để không chạm phải ánh mắt thích thú của cha. Đi đâu đó hoàn toàn đúng. Từ lâu em đã bắt đầu tích lũy trong đầu mình một ít những từ ngữ xa lạ đó, mặc dù em chưa bao giờ dám nói ra thành tiếng. Đến giờ này em đã có thể khiến cha kinh ngạc, nếu em muốn. Em có nên không?

“Anh Ernst! Anna! Con sắp bị muộn học rồi,” Mama gọi. “Vội lại có một lá thư gửi đến cho anh từ Canada đấy, anh Ernst, trông có vẻ quan trọng.”

Họ bước đi. Lá thư nằm ở chỗ của Papa. Cha mở nó ra đọc. Rồi bàn tay cha siết chặt, làm tờ giấy nhăn nhúm lại.

“Chuyện gì vậy?” Mama kêu lên, vội vã đến gần cha.

Papa phải đợi trong chốc lát. Anna thấy cha nuốt khan.

“Anh trai Karl của anh đã qua đời,” khi đó cha nói. “Anh ấy bị lên cơn đau tim. Anh ấy để lại cho anh mọi thứ anh ấy sở hữu.”

Những giọng nói nổi lên rì rào.

“Ôi, Papa, thật khủng khiếp!” Gretchen nói, chị nhớ bác Karl từ hồi chị còn nhỏ và bác đã đến Đức ở cùng họ.

“Papa, vậy là chúng ta sắp giàu ă?” Đó là Rudi.

“Giàu,” Fritz lặp lại đầy mong đợi, nhưng anh khựng lại ngay chỗ đó. Có gì đó trên gương mặt cha đã khiến anh câm nín.

“Tội nghiệp Papa,” Frieda nói chen vào, đá Fritz.

Đó là lúc Papa nói ra một điều không thể tin nổi. Ông không hỏi bất kỳ ai. Ông chỉ đưa ra một tuyên bố, tuyên bố một sự thật trần trụi.

“Không, Rudi, chúng ta sẽ không giàu. Bác Karl chỉ là một chủ tiệm tạp hóa với một cửa hiệu nhỏ, và nước Đức không phải là quốc gia duy nhất bị ảnh hưởng bởi một cuộc khủng hoảng. Nhưng đây là cơ hội của chúng ta. Chúng ta sẽ đi Canada.”

“Canada!”

Trong giọng của mỗi người đều có cùng loại cảm xúc mà Anna đã nghe thấy trong giọng của Mama nhiều tháng về trước. Canada không phải là nơi để đi đến; Canada là một bài học địa lý.

“Ông Menzies đề nghị chúng ta đến vào tháng Chín.” Papa nói tiếp như thể cha không hề nghe thấy những tiếng ca thán.

“Ai là ông Menzies? Ông ấy thì biết gì về việc chúng ta làm?” câu hỏi của Mama rít lên qua không khí như một tiếng còi.

“Ông ấy là luật sư của anh Karl. Lúc trước anh có trao đổi thư từ với anh Karl, hỏi về những cơ hội chúng ta có thể có ở Canada. Ông ấy có ngỏ lời đón chúng ta đến ở cùng nhưng anh muốn công việc làm ăn riêng. Ông ấy nói không có chỗ cho một giáo viên tiếng Anh người Đức. Nhưng giờ anh sẽ là chủ tiệm tạp hóa. Anh không muốn nhận lòng từ thiện của anh Karl nhưng dù sao thì có vẻ anh ấy cũng đã trao nó cho anh.”

Papa đứng lên, cầ n lá thư trong tay và sải bước ra khỏi phòng. Có nước mắt trên gò má của cha. Anna đã thấy. Em không thể nhúc nhích. Em không thể suy nghĩ. Nhưng Mama thì lại bắt đầu đi theo cha. Rồi, vào phút cuối, mẹ thấy cái đ ồng hồ, há hốc miệng và dừng lại để xua cả lũ đến trường, từ chối không trả lời bất kỳ câu hỏi nào.

“Đi! Đi!” mẹ g ằn như quát vào mặt mấy anh chị em. “Làm như mọi chuyện chưa đủ t ồi tệ với cái thứ ở trong đầu cha các con vậy!”

Đột nhiên, mẹ bắt gặp Anna, nãy giờ vẫn ng ẩ im như phỗng trên ghế. Mẹ nhìn em chăm chăm - và đó không phải là ánh mắt ấm áp đã tuyên bố Anna là “đứa con Đức duy nhất” của mẹ. Anna co rúm người lại, không hiểu mô tê gì, cho đến khi Mama nổi cơn tam bành, “Tại sao nước Đức lại không đủ tốt với con hả? Một m iền đất nơi suy nghĩ được tự do! Hừ! Ôi, thật không thể chịu đựng nổi. Ông ấy không thể nào nghiêm túc được.”

R ồi mẹ xoay người rời đi, bỏ cả đám lại mà không nói lời “Chào các con”. Khi Anna đã ra ngoài, khép cửa lại sau lưng mình, em có thể nghe tiếng Mama xuyên qua những bức tường.

“Anh Ernst, anh Ernst, em sẽ không đi. Em nói cho anh biết *em sẽ không đi!*”

Và rồi, ngừng một lúc, em nghe Papa nói, không lớn tiếng, nhưng với giọng đanh thép.

“Tất cả chúng ta đều đi, Klara. Bất kể em có hiểu hay không, bất kể em có sẵn lòng hay không, chúng ta sẽ đi. Em phải bắt đầu chuẩn bị đi.”

Ở trường ngày hôm đó, Anna không để ý những lời chế nhạo của Frau Schmidt. Em không quan tâm người ta hát gì trong giờ tập trung. Em đi ngang qua Herr Keppler trên hành lang, suýt nữa đụng vào ông ta mà thậm chí không hề nhận ra.

Họ, gia đình em, sắp đến Canada sống. Và em đã hứa sẽ cố gắng nói tiếng Anh. Có phải tất cả mọi người ở Canada đều nói tiếng Anh không?

Những câu hỏi không có lời giải đáp cứ đập dồn dập trong đầu em cho đến khi em cảm thấy chóng mặt buồn nôn. Cuối cùng thì cũng đến giờ về nhà.

Nhưng nhà cũng không phải là một nơi tốt đẹp gì. Không có lối thoát nào ở nhà hết.

Khi Papa nói cả nhà sẽ đi, cha thực sự nghiêm túc. Rudi đã thử tranh luận, như hai người đàn ông. Papa lắng nghe.

“Thế nên, cha thấy đó, Papa, chúng ta không thể đi được,” Rudi kết thúc.

“Chúng ta sẽ đi, Rudi ạ,” cha nói và tiếp tục thu xếp. Gretchen đã khóc vì chị sẽ phải rời bạn Maria của chị. “Con chưa từng có được người bạn nào như Maria cả, Papa,” chị nức nở. Gretchen, người luôn chững chạc và điềm tĩnh đến vậy.

Papa để chị ngả trên đùi dù chị đã quá lớn. Chị ngả đầu lên vai cha. Nước mắt chị làm ướt đầm cổ áo sơ mi của cha khiến nó mềm rũ xuống.

“Con sẽ tìm được một người bạn khác thôi, Gretel của cha,” Papa nói.

Gretchen vùng ra khỏi cha và chạy đi gào khóc trên giường của chị.

Papa đã mua vé cho cả nhà. Họ sẽ đi bằng tàu thủy. Chuyến đi lẻ ra sẽ rất phấn khích. Với Fritz và Frieda thì là như thế. Hai người bắt đầu ba hoa.

Nhưng Papa thậm chí đã chấm dứt chuyện đó, ngay khi cha phát hiện ra.

“Cha không muốn các con nói gì về chuyện gia đình ta sắp đi,” cha nói với cả nhà.

“Chỉ khi cha giải thích cho bọn con, Papa,” anh Rudi nói, “để tụi con biết phải nói gì. Người ta thắc mắc với bọn con, cha biết đó. Cả Herr Keppler cũng đã hỏi con sáng nay, nhưng rồi ông ta không có thời gian ở lại nghe. Ông ta sẽ lại hỏi nữa thôi.”

“Ôi, khổ thân anh Rudi,” chị Frieda thì thầm.

Rudi hát đầu.

“Lão ta không dọa được anh đâu,” anh khẳng định.

“Ông ta nên thế,” Papa thấp giọng nói. Nhưng trước khi họ có thể hỏi ý của cha lần này là gì, cha đã ra lệnh bằng giọng dứt khoát đến mức cuộc thảo luận kết thúc ngay tức khắc.

“Các con có thể nói với mọi người rằng bác các con đã qua đời và chúng ta được để lại một công việc kinh doanh ở Canada. Nói rằng cha phải đi để trông coi nó. Các con không cần phải nói nhiều hơn thế. Cha không muốn các con nói nhiều hơn mức cần thiết. Nếu Herr Keppler có hỏi nữa, hãy cẩn thận và nhớ rằng - chuyện cha đang nói với các con là rất quan trọng. Nói nhiều quá sẽ không an toàn đâu.”

Giọng Papa có vẻ rất trăn trọng. Lũ con hiểu rằng có nhiều chuyện cha không nói với chúng. Mama nghĩ cha đã sai, nhưng ngay cả Rudi cũng tin tưởng Papa. Bản thân cha cũng rất không vui nếu phải làm chuyện đó vì một lý do ngớ ngẩn. Cha thậm chí còn cố lôi kéo em gái của cha là cô Tania và chồng cô cùng đi. Cô chú định ý rằng gia đình Solden nên đi, nhưng bản thân họ không muốn đi cùng.

“Tụi em không có con cái để mà phải lo nghĩ, anh Ernst,” chú Tobias trầm ngâm nói. “Đức là đất nước của chúng ta, của em cũng như của anh. Em sẽ không ruồng bỏ nó vào lúc này.”

“Có lẽ chú sẽ sớm không còn chọn lựa nào khác, Tobias,” Papa nói, vô cùng lo lắng.

“Vợ chồng em biết đi đâu đó,” cô Tania nói nhẹ nhàng. “Nhưng nếu tất cả những người hiểu lý lẽ đều rời khỏi đất nước, ai sẽ nói lên sự thật đây?”

Papa im lặng khi nghe câu đó. Đó là lúc Anna biết chính cha cũng không muốn đi, rằng cha đi là vì lời hứa với em và vì tình yêu thương của cha dành cho cả nhà - anh Rudi, chị Gretchen, anh chị sinh đôi, và cả Mama dù mẹ vẫn không ngừng phản đối cha.

Tội nghiệp Papa!

Tiếng Anh! Em có thể nói tiếng Anh vì cha. Việc đó có lẽ sẽ khiến cha vui lên. Em đã định thử nói tiếng Anh suốt nhiều ngày qua nhưng em vẫn sợ. Mọi người sẽ cười. Dẫu vậy, em có thể thử. Ngay tối nay, em sẽ thử.

Bữa tối đã được chuẩn bị gần xong. Anh Rudi đang ngồi ở chiếc bàn tròn lớn, mái tóc hoe vàng rũ xuống trên quyển từ điển Đức-Anh. Anh đang dạy các em từ mới trong lúc chúng làm việc. Các anh chị bước quanh anh một cách nhẩn nai. Họ đã quen với việc anh viện cớ để ngồi xuống khi đến giờ làm việc. Mama mím môi im lặng khi anh đọc, nhưng những người còn lại giờ đây đều biết họ sẽ thật sự cần ngôn ngữ mới này, nên họ đều đồng tai lên nghe.

“Âm u” là từ vừa rồi. Anna thẫn lập lại từ đó, cố gắng nhớ kỹ.

Anh Rudi đọc tiếp xuống trang giấy.

“ ‘Âm ó.’ Từ gì mà dị thế,” anh nhận xét. “Nó có nghĩa là ‘vụng về.’”

Không hiểu sao - Anna không bao giờ hiểu - mà chiếc đĩa xúc xích em đang đặt lên bàn lại chon ngay lúc ấy để trượt khỏi những ngón tay em và vỡ tan tành trên sàn cạnh chân anh Rudi.

Anh kêu lên oai oái như thể em vừa mới bắn đại bác vào anh. Rồi anh nhận ra đó chỉ là Anna và anh cảm thấy mình như thằng ngốc. Cố chữa thẹn thật nhanh, anh quay sang em.

“Âm ó,” anh nói to. “Vậy sẽ rất dễ nhớ. Mọi người chỉ cần nghĩ đến mây thôi. Anna Âm Ó!”

Anna đang quỳ gối dọn đồng lộn xộn, không nhìn lên. Nếu không ai đáp lại anh, có lẽ anh sẽ thôi. Nhưng Frieda, do không phải là người gặp nguy hiểm, lại không cẩn thận đến thế.

“Chính anh cũng vừa mới làm vỡ một cái cốc tuần trước mà, anh Rudi,” chị kêu lên. “Sao anh có thể xấu tính như thế! Anh đừng có mà cả gan gọi

em ấy như vậy.”

Rudi có gan cho mọi chuyện. Anh không thích người ta nhắc lại những lỗi lầm của anh. Và không một đứa con gái mười một tuổi nào có thể ra lệnh cho anh mà yên thân được.

“Nhưng hãy nghĩ xem chuyện đó sẽ giúp chúng ta học tiếng Anh như thế nào, Frieda thân yêu,” anh nói, giọng mượt như kem.

Anna thấy lạnh người.

Anh không nói thêm gì nữa. Thay vào đó, anh lại cúi mũi vào quyển từ điển. Đến khi bữa tối sẵn sàng, anh đã tìm thấy tên cho cả ba anh chị kia.

Frieda Phũ Phàng có tên trước tiên. Chị Frieda hất đầu khinh bỉ khi nghe tên đó. Rồi đến Fritz Phởn Phơ. Fritz cười toe toét sau khi anh dò xem từ đó nghĩa là gì. Gretchen Gân Gũi là tên thứ ba. (Anh Rudi phải lấy đại từ đó vào phút chót vì Mama bảo đã đến lúc đi rửa tay ăn tối.) Chị Gretchen chỉ cười.

Tuy nhiên sau đó, chị tự tra từ và đến bữa sáng chị đáp trả lại Rudi bằng câu, “Anh có muốn thêm sô cô la không, Rudi Rắc Rối?”

Ngay cả anh Rudi cũng nhe răng cười và những cái tên đầu rơi vào lãng quên - trừ tên của Anna. Chính em cũng biết tại sao nó còn ở lại. Anh Fritz đã nói lý do ra thành lời khi em ngã cảm đầu vì vấp vào cái đôn vài ngày sau đó.

“Xong đời Anna Ấm Ó,” anh bình luận. Rồi anh có vẻ xấu hổ. “Chỉ vì cái tên hợp quá thôi ạ,” anh biện hộ với Papa.

Chẳng bao lâu sau mọi người đều chấp nhận cái tên đó. Họ nói ra với một cái lắc đầu. Họ thậm chí gọi nó một cách trêu mếu. Nhưng vẫn là gọi. Anh Rudi gọi thường xuyên nhất; anh đoán được nó có thể gây tổn thương thế nào. Chỉ mỗi Papa không bao giờ gọi; cha cũng đoán được như vậy.

Anna không thể thắng được anh Rudi. Em đã biết thế từ hồi còn nhỏ xíu.

Giờ đây em không còn muốn gây ấn tượng với Papa bằng kiến thức tiếng Anh của mình nữa. Tiếng Anh đã bị buộc vào cái từ khủng khiếp cứ đi theo em khắp nơi đó.

Ấm Ớ. Ấm Ớ.

Sao em ghét cái từ đó thế không biết! Sao em cứ tin nó là thật!

Dù bản thân không muốn, em tiếp tục học từ vựng mới trong suốt nhiều tuần. Mama, một cách đột ngột và trước sự ngỡ ngàng của tất cả mọi người, đã đầu hàng và bắt đầu nói ngôn ngữ mới cùng cả nhà. Sự im hơi lặng tiếng của Anna không còn là điều đặc biệt nữa. Nó khiến mẹ em tức giận.

“Con thôi cứng đầu được rồi đấy, Anna,” mẹ nói. “Mẹ già rồi nhưng mẹ vẫn học đây. Chúng ta phải làm việc cần làm.” Nước mắt trào lên mi khi mẹ nói.

Anna quay đi. Mama sẽ không bao giờ hiểu được. Và Anna không cần phải cảm thấy tội lỗi vì đã làm mẹ khóc. Đạo này Mama khóc mỗi ngày. Mẹ khóc khi mẹ sắp xếp hành lý.

“Em không thể đem theo tất cả đâu, Klara,” Papa nói với mẹ, và cha bắt mẹ cho cô Tania cái liễn xúp.

Anna nghĩ việc đó thật ngớ ngẩn. Khóc vì một liễn xúp. Nó còn xấu hơn cả em, với những thần tình ái bé xíu ngu ngốc đỡ lấy cái quai, với chân đế uốn lượn và với một sự ấm ớ to tướng.

Lại là cái từ đó nữa!

“Em đã có nó từ khi em kết hôn đấy,” Mama thốt thức, và cô Tania cùng thốt thức với mẹ.

Sau đó, Papa phải chịu thua vụ cái đồng hồ trên lò sưởi, thứ mà cứ mười lăm phút lại đánh chuông một lần. Nó từng thuộc về bà ngoại. Papa biết khi nào thì cha bị đánh bại. Lần này thì Anna thấy mừng. Em yêu tiếng chuông

đồng hồ Nằm dài trên giường lắng nghe âm thanh đó là một trong những đi đầu đầu tiên em nhớ được.

Ngày học cuối cùng đã tới.

“Vây, Anna à, thế là em sẽ rời xa chúng tôi,” Frau Schmidt nói. Cô không có vẻ gì là tiếc nuối cả. “Cô hy vọng em sẽ học chăm hơn vì giáo viên mới của em.”

Giọng cô nói rằng cô nghi ngờ việc đó. Anna chỉ nói, “Dạ, thưa Frau Schmidt.”

Nhưng khi em đang đi dọc hành lang với đồ đạc trên tay, một giọng nói khác khiến em dừng chân.

“Anna,” Fraulein Braun đuổi theo em, “cô hy vọng em sẽ không đi mà không nói lời từ biệt.”

Anna ngậy người nhìn cô. Fraulein Braun dạy âm nhạc, và Anna thích âm nhạc. Nhưng em chưa từng tưởng tượng giáo viên dạy nhạc sẽ chú ý đến em.

“Cô sẽ nhớ em,” Fraulein Braun dịu dàng nói. “Em có một chất giọng rất hay, Anna, và em hát từng lời đầu thật chân thành.”

“Em... cảm ơn cô,” Anna lắp bắp. “Em chào cô, Fraulein.”

Trong một thoáng, em cảm thấy tiếc nuối khi phải bỏ lại ngôi trường phía sau.

R ấ cuối cùng cũng đến lúc. Họ sẽ đi vào ngày mai, rời xa mái ấm của họ, đến một mi ền đất nơi mọi người nói tiếng Anh.

Anna đã lập một lời th ề rằng sẽ không bao giờ, không bao giờ nói tiếng Anh, bất kể em đã hứa gì với Papa. Nhưng làm sao em có thể giữ được lời th ề đó ở Canada đây?

Tất cả đồ đạc đã được đóng gói xong. Họ ngồi trên những cái thùng để ăn bữa ăn cuối cùng của họ ở Frankfurt.

“Ở đây thấy cô đơn quá,” Frieda thẫn thò, mắt chị mở to.

Đột nhiên Papa cười lớn. Cứ như thể cha đã sợ không dám cười thành tiếng trong một thời gian dài, nhưng giờ đây, bất thành linh, nỗi sợ của cha đang tan biến. Ông có thể nhìn thấy nơi mà ông đang đưa họ đến, và đó là một nơi an toàn, tốt đẹp.

“Chúng ta hãy đừng thấy cô đơn,” cha trấn an mọi người. “Trời đất, chúng ta còn có nhau mà. Chúng ta có thể cùng nhau tạo ra một khởi đầu mới, gia đình Solden này. Chúng ta chỉ cần một chút can đảm. Bài hát dũng cảm nhất mọi người biết là gì nào?”

Chị Gretchen là người lên tiếng, không phải Anna.

“*‘Die Gedanken sind frei,’* Papa,” chị kêu lên.

Anna thấy can đảm hơn nhiều khi giọng của họ đẩy lùi bóng tối và lấp đầy sự trống rỗng bằng những âm thanh tươi vui.

Die Gedanken sind frei,

Tư tưởng của tôi tự do đơm hoa.

Die Gedanken sind frei,

Tư tưởng của tôi cho tôi sức mạnh.

Không học giả nào có thể ghi lại.

Không thợ săn nào có thể giam cầm...

Đột nhiên, giọng mẹ nghẹn ngào và ngắt quãng. Không ai nhìn thấy, nhưng Mama lại khóc nữa. Gò má mẹ ướt đầm nước mắt. Khi những người khác lướt tiếp qua đoạn hai tuyệt vời và đoạn kết hân hoan, Anna một lần nữa

cảm thấy cô đơn và sợ hãi. Rồi em trông thấy cha cười với mẹ và em lại nhìn sang mẹ.

Nước mắt vẫn còn đó nhưng Mama đang hát thật hào hùng như tất cả mọi người.

Chương 4

“PAPA SAI RỒI!”

NGÀY ĐẦU TIÊN TRÊN BIỂN, mọi người đều không khỏe trừ Anna. Papa, trông tái nhợt và không muốn ăn uống gì, vẫn ráng đứng vững và đi cùng với đứa con út đến ăn tối trong phòng ăn lớn. Nhưng những người khác, kể cả anh Rudi, đều nằm rên rỉ trên giường.

Anna không hiểu nổi. Bản thân em thấy hoàn toàn ổn. Còn ổn hơn cả ổn ấy chứ. Tuyệt vời! Em thích giữ thăng bằng khi cái sàn lắc lư dưới chân em. Trên đất liền em luôn vấp vấp và trượt chân, nhưng ở đây, khi con tàu trôi trành, em để cơ thể mình đồng đưa cùng nó, thay đổi trọng tâm cơ thể cho phù hợp với nhịp điệu của nó. Em chưa bao giờ phải vịn vào bất cứ thứ gì để đứng vững. Trên đôi chân của chính mình em vững vàng hơn bất cứ ai, kể cả Papa. Giá mà những người khác không quá say sóng để có thể nhận ra điều đó!

Em cũng yêu thích tiếng rùm rùm của động cơ tàu và cảm giác khác lạ ở khắp mọi nơi. Có lẽ em chính là một Anna mới, một Anna khác. Trong phòng ăn, khi gọi món từ quyển thực đơn to đùng mà em không đọc được, em ngẩng thẳng lưng như một bà hoàng, và em cảm thấy mới lạ và quyền lực, bất chấp cái thực đơn ngu ngốc.

“Ăn cùng con cái gì đó nha, Papa,” em cố dụ.

Papa mỉm cười khi nhìn thấy niềm hạnh phúc không che đậy của em nhưng ông lắc đầu ngay khi vừa nhắc đến thức ăn. Anna ăn thật nhanh, đoán chắc rằng nếu cha phải ngẩng nhìn món thịt bò của em một lúc lâu, cha có lẽ sẽ bỏ em lại mất. Tệ quá. Ở đây chỉ có hai cha con với nhau, thế mà lại thành ra mất vui. Lúc này cha em đã thật sự nhắm mắt lại!

Đột nhiên, em có một ý tưởng. Em vẫn chưa bắt đầu dùng tiếng Anh, dù họ đang càng ngày càng đến gần Canada, em biết em không thể trì hoãn thêm được bao lâu. Sao không thử luôn bây giờ? Đây là một thời điểm hoàn hảo,

ở đây chỉ có Papa nghe được, ông sẽ vui và sẽ không cười em nếu em mắc lỗi.

Em suy nghĩ rất lung. Em có thể hỏi, “Khi nào thì chúng ta đến Canada ạ?”

Không. Cha sẽ biết rằng em đã thừa biết câu trả lời. Một câu gì đó khác, một câu gì đó thông minh...

“Con ăn xong chưa, Anna?” cha em nói khi thấy em đã dừng ăn và đang nhìn chăm chăm vào khoảng không. Cha lùi ghế của mình ra sau một chút. “Cha muốn đi xem mẹ con thế nào.”

Anna biết chính xác Mama thế nào. Mẹ đang cuộn tròn lại như một quả bóng và mẹ không muốn ai nói gì với mình. Lúc ở nhà, khi Mama bị đau đầu, chị Gretchen thường xoắn xuýt quanh mẹ, mang cho mẹ nước uống, lật gối cho mẹ, kéo rèm xuống. Nhưng giờ chính chị Gretchen cũng ốm. Anna, đột nhiên trở nên quan trọng nhưng lại thấy ngượng ngùng về việc đó, đã hỏi bằng một giọng lí nhí e dè, “Mama, mẹ có muốn uống chút nước không ạ?”

Mama không buồn quay đầu lại. “Không, không. Để cho mẹ yên đi,” mẹ rên rỉ. Rồi mẹ nói thêm, “Và nói tiếng Anh đi, Anna.”

Giờ Papa đang đợi em đi cùng. “Anna, con có nghe cha không?” cha hỏi khi em không nhúc nhích.

Sự phấn khích đang bùng nổ bên trong con gái của ông đã khép chặt lại như một bông hoa khi bóng đêm đến gần. Anna đẩy ghế ra phía sau và đứng lên.

“Con xong rồi,” em nói cụt lủn bằng tiếng Đức.

“Bị say sòng thật sự là quá khó khăn với cả nhà,” cha em bình luận khi ông đi trước dẫn đường qua một mê cung những cái bàn.

Những từ ngữ đó là tiếng Anh. Bây giờ Papa gần như không nói tiếng Đức.

Cha hẳn phải biết là mình hiểu, Anna nghĩ khi em theo sau cha dọc lối đi.

Tuy nhiên chỉ duy có lần đó, từ nhiều tuần trước, cha bảo em cố nói tiếng Anh. Và em đã hứa em sẽ cố gắng. Em không thể nhớ được đã từng có bao giờ em hứa với Papa chuyện gì đó rồi không giữ lời hay không. Sao cha không nói gì cả, nhắc em chẳng hạn, thậm chí là la rầy em?

Cha biết rằng mình vẫn nhớ, Anna nghĩ. Nhưng cha đoán là mình sợ.

Nói thành tiếng những từ đầu tiên, đó là đi đầu dường như em không thể làm được. Em đã cố, nhưng lần nào chúng cũng cứ tắc trong cổ họng. Em tin chắc rằng khi em thực sự nói thành tiếng, tiếng Anh của em sẽ bật ra một cách vụn vẹo và ngớ ngẩn. Mama mắc những lỗi tệ hại suốt. Cả nhà cố không cười mẹ, nhưng thỉnh thoảng họ cũng không kiềm nổi. Anh Rudi sẽ không nương tay khi đến lượt Anna.

Nên em định hình những câu tiếng Anh trong đầu và đôi lúc còn thì thào thật khẽ khi em chỉ có một mình, nhưng khi có ai đang nghe thì em lại tiếp tục nói tiếng Đức.

Sáng hôm sau, mặt trời chiếu rọi, biển lặng, và nhà Solden đã hồi phục. Sau bữa sáng, năm đứa trẻ kéo nhau đi khám phá con thuyền. Papa cau mày khi trông thấy bọn nhỏ đi. Ông không thích cái cách Anna lẻo đẻo theo sau mà không đi bên cạnh các anh chị. Mấy đứa lớn đang đối xử tệ với con bé à?

Cha yên vị trên chiếc ghế xếp và giở một quyển sách ra. Bà Klara, đuổi người bên cạnh ông, đang lơ mơ ngủ trong ánh nắng.

Cô ấy rốt cuộc đã hồi phục, ông nhẹ người nghĩ. Như thế sẽ khiến mọi việc dễ dàng hơn cho Anna.

“Có chuyện gì vậy, anh Ernst?” mẹ lười biếng hỏi.

“Không có gì,” cha nói với mẹ. Rồi, dù không muốn, ông nói thêm, “Chỉ là Anna thôi. Mấy đứa kia có vẻ không muốn có nó đi cùng.”

Đôi mắt của Klara Solden thoát mở bừng.

“Và tại sao mà tụi nó lại phải muốn con bé?” mẹ thách thức. “Mấy ngày nay con bé hơi chút là giận dỗi. Nó không cố gắng đi đâu chỉnh chút nào... Mà nó không nghe thấy em nói đâu, phải không?” Khuôn mặt mẹ bỗng hiện lên vẻ lo lắng khi bà chống khuỷu tay nhòm dậu và nhìn xung quanh.

“Không, không đâu. Bọn nhỏ đi cả r ồi,” ch ồng của bà cam đoan.

Cha mỉm cười khi mẹ nằm xuống và để mắt nhắm lại lần nữa. Nhưng một lúc sau, cha đặt quyển sách xuống và đứng dậy.

“Lại gì nữa?” vợ ông hỏi khi ông đi ra ngoài.

“Anh chỉ đi kiểm tra xem bọn nhỏ tính làm gì thôi,” Papa nói vọng lại, bước nhanh hơn một chút. “Fritz là đứa không thể lường trước được.”

Anna đang đi theo các anh chị, cũng không có gì bất mãn. Vẫn chưa. Ngày hôm nay quá sức rực rỡ. Màu xanh thắm và sự rộng lớn của bầu trời khiến em muốn hát. Và mọi thứ vẫn còn mới tinh. Em vẫn còn cơ hội để không phải là Anna Ấm Ớ nữa.

R ồi anh chị sinh đôi phát hiện ra mấy cái tay vịn kim loại. Ngay lập tức, bốn đứa trẻ ganh đua với nhau như những diễn viên nhào lộn trong rạp xiếc. Họ treo người bằng tay và r ồi bằng đầu gối. Họ lộn người qua hai tay, lật mình một cách dễ dàng. Họ nâng chân lên không trung và đi hết chiều dài thanh vịn chỉ bằng hai tay. Fritz leo lên một cái cột, quẩn mình quanh cột như một cái bánh quy xoắn.

“Thử đi, anh Rudi!” cậu gào xuống.

Anna đứng nhìn. Em quá mải ngưỡng mộ các anh chị mình nên không cảm thấy tội nghiệp cho bản thân. Những sinh vật nhanh nhẹn, táo bạo đang đu đưa và cười vang và leo trèo trong ánh nắng này là người một nhà với em, mặc dù em không hề giống họ.

Papa cất tiếng nói ngay sau lưng em, khiến em giật mình suýt chút nữa thì mất thăng bằng.

“Sao con không chơi cùng các anh chị, Anna?” cha hỏi.

Anna ngược nhìn cha với vẻ bất lực. Em không giải thích được. Em phải nói gì đây? Rằng em quá ngốc nghếch? Rằng em sẽ ngã? Rằng em không biết làm thế nào?

Cha đang đợi câu trả lời. Sự rực rỡ của buổi sáng lụi dần.

Gretchen, mặt đỏ bừng vì treo ngược người, chạy ào qua xem Papa muốn gì và cứu em.

“Sao các con không cho Anna cùng chơi?” Papa hỏi trước khi Gretchen kịp nói gì.

Đó không phải là một câu hỏi công bằng. Gretchen nhìn cô em gái to bè. Anna nên lên tiếng và nói cho Papa biết rằng em *sẽ không* chơi. Cũng không phải các anh chị đã rủ em chơi lần này, nhưng họ cũng đâu có rủ nhau.

Anna không nói gì cả. Em hơi xoay đầu đi.

“Đâu có ai cấm em ấy chơi, Papa,” Gretchen nói. “Thật sự và sự thật là, con không nghĩ em ấy muốn chơi. Em ấy dở tệ những trò như thế này. Em ấy quá to... hoặc có lẽ quá nhỏ.”

Gretchen ngưng bật. Anna không được cao như chị Frieda nhưng em vẫn, theo một cách nào đó, quá to. Tất cả bọn họ đã trông thấy em ngã nhiều lần. Em tiếp đất nặng nề và thường gượng dậy một cách vụng về đến mức sẽ té ngã một lần nữa.

Khi Gretchen đã bỏ cuộc trong vô vọng, Fritz nhảy vào ngay tức thì. Anh đã hóng hớt vừa đủ để đưa ra một ý kiến nhanh.

“Nếu Anna luyện tập, như con và Frieda, nó sẽ giỏi hơn. Nhưng nó không luyện, nên tự nó biến nó thành Anna Ấm Ổ thôi.”

Fritz chạy vù đi trước khi Papa kịp nói gì. Gretchen cũng muốn đi, Anna biết, nhưng chị đợi.

“Con nên nhớ Anna là em út và hãy giúp đỡ em, Gretel,” Papa nói.

Mặt Gretchen càng lúc càng đỏ hơn.

“Tụi con *đã* cố mà!” chị bật ra. “Papa, nó đâu có muốn làm những việc của tụi con. Thực sự là nó không muốn.”

Cuối cùng sự im lặng của Anna khiến cha chú ý. Ông đang làm gì với em thế này? Bỏ qua Gretchen, cha quay sang và nhẹ nhàng hỏi em, “Anna, con có muốn đi dạo với Papa của con không?”

Anna không muốn sự thương hại, kể cả là từ cha.

“Con có việc khác phải làm bây giờ,” em nói dối, không nhìn cha lẫn chị gái. Ngẩng cao đầu, thẳng sống lưng, em bước đi. Một con thuyền cứu sinh nằm gần đấy. Em rảo bước vòng qua nó. Ngay khi đã khuất tầm mắt, em đứng sững lại, chẳng có nơi nào để đi, chẳng có việc gì để làm, trừ nỗi đau bên trong.

Rồi em phát hiện em vẫn còn trong tầm nghe.

“Ôi, Papa,” em nghe Gretchen rên rỉ. “Sao Anna cứ khiến con cảm thấy mình nhỏ nhen dù con không hề như thế?”

Anna căng mình, sẵn sàng nhận thêm tổn thương.

“Cha biết không phải lúc nào chuyện cũng dễ dàng,” Papa nói chậm rãi, suy nghĩ theo cách của ông. “Nhưng, Gretchen này, có một điều gì đó đặc biệt ở Anna của chúng ta. Một ngày nào đó con sẽ thấy rằng cha đúng. Con bé có thật nhiều tình thương khóa chặt bên trong.”

“Dạ, Papa,” Gretchen nói, giọng lạnh nhạt.

Nhưng Anna đã quên đi chị gái của mình. Ở phía bên kia chiếc tàu cứu sinh, em đang đứng ở một thế giới mới, nơi những lời của cha đã đưa em đến.

Em có nghe đúng lời Papa không?

Đặc biệt!

Em không chắc lắm về phần còn lại nhưng em biết chắc Papa đã dùng từ đó để nói về em, Anna.

Không phải “khác biệt”. Em ghét mình khác biệt. Nhưng mà đặc biệt thì khác. Nó có nghĩa là tuyệt vời, phải không? Nó có nghĩa là tốt hơn những người khác.

Một cách chậm rãi, Anna đi thơ thẩn dọc boong tàu, nghĩ mãi về cái từ kỳ diệu đó. Nó tỏa sáng. Nó hát ca trong lòng em. Nó khiến ngày hôm đó trở nên tươi đẹp thêm lần nữa.

Nhưng có thật không?

Em lại đứng sững, gắng suy nghĩ.

Em không có vẻ ngoài đặc biệt, em biết. Em quá to bè và không xinh xắn một tẹo nào.

Và rồi có đủ thứ việc em không làm được: khâu vá hay đan lát hay phủ bụi cho vừa ý Mama, chơi trò chơi, đọc, dù là những quyển sách dễ.

Em có thể hát đúng nốt. Em thậm chí còn có một chất giọng hay. Fraulein Braun đã nói thế. Nhưng tất cả những bạn khác cũng hát được như em.

Nhưng Papa đã nói “một điều gì đó đặc biệt”.

Đột nhiên, ngay phía trước em, em trông thấy một tay vịn khác giống cái mà các anh chị đã chơi. Lúc này em đã không thể chơi thử trước mặt các anh chị, nhưng giờ đây khi những lời của Papa vẫn vang vọng trong tim em cùng cảm giác mới mẻ mà việc ở trên tàu đem lại cho em, và vì không có ai

nhìn thấy đề mà cười cợt, có lẽ em có thể làm được. Sau đó em có thể quay lại và cho các anh chị thấy. Em sẽ không nói một lời nào. Em sẽ chỉ quảng mình qua như thể em đã làm thế suốt.

Có lẽ.

Anna Solden hùng dũng bước đến tay vịn kim loại. Em nắm nó thật chặt, lòng bàn tay em trơn trượt vì căng thẳng. Quơ quào hai chân, em cố gắng lộn người qua giữa hai tay giống như các anh chị đã làm. Em đã nhấc được một chân lên - và cảm thấy bản thân đang trượt đi.

“Mình làm được. Mình có thể. Mình *có thể*!” em lẩm bầm khấn thiết.

Nhưng có đi đâu gì đó sai trong cách em nắm tay. Chắc phải có mảnh khoe nào đấy. Tay em không giữ được nữa và em rơi xuống sàn tàu cứng thành một đồng bầm giập tay chân.

Em nằm im, trong chốc lát, tự hỏi có nên thử lại lần nữa không. Nhưng em không biết lần đầu em đã mắc phải lỗi gì.

Em nhanh chóng đứng dậy và giật phảng áo váy. Rồi em cứ thế mà chạy, chạy đi, chạy đến bất kỳ đâu. Em va vào một cái cột và làm bầm tím cẳng chân vì một chõng ghế xếp nhưng em vẫn không dừng lại. Cuối cùng em cũng đến một khu trống trên boong tàu nơi không một bóng người, dù chỉ là một người lạ ở títt đằng xa. Thở hổn hển, em dựa người vào tường.

Mặt trời vẫn rực rỡ. Bầu trời vẫn rộng và xanh như thế. Nhưng niềm vui trong Anna đã chết rồi.

“Papa sai rồi,” em gào lên với lũ mòng biển đang lượn qua. “Papa đã sai về mình rồi.”

Có một niềm đau thương trong giọng nói của em nhưng lũ mòng biển không mảy may để ý và không có ai ở đủ gần để nghe được cả - dù Anna, không hề nhận ra, đã cất lên thành tiếng những từ tiếng Anh đầu tiên của mình.

Chương 5

ANNA TÌM THẤY MỘT NGƯỜI BẠN

“ÔNG MENZIES NÓI ông ấy sẽ ở đây,” Papa nói.

Gia đình Solden, vừa xuống xe lửa, mệt mỏi nhìn quanh. Đâu đâu cũng là người lạ. Không một ai bước đến nói rằng ông ấy là ông Menzies, luật sư của bác Karl cả.

“Menzies,” Mama lầm bầm. “Đó không phải là một cái tên Đức.”

“Klara, bây giờ chúng ta đang ở Canada,” Papa nói. Sự cáu gắt trong giọng cha khiến mấy đứa con đang mệt mỏi phải giật mình. Papa không phải là người hay gắt lên như vậy.

“Ông ấy hẳn đang ở đâu quanh đây thôi,” cha nói tiếp sau một thoáng im lặng căng thẳng.

Cả gia đình đứng giữa một đám đông nhốn nháo gần thanh chắn trong phòng đợi ở ga Toronto Union. Sau khi xuống tàu tại Halifax, họ đã đi quãng đường còn lại bằng xe lửa. Không có đủ tiền cho toa giường nằm, Anna đã ngủ suốt ba mươi sáu giờ đồng hồ, dựa vào Papa khi thấy buồn ngủ, và giờ em đang nghiêng ngả trên hai chân. Giá mà em được nằm xuống đâu đó!

“Ông ấy sẽ đến ngay thôi,” Papa lại nói, lo lắng nhìn quanh khuôn mặt của những người ở gần họ.

Anna đã để mí mắt nặng trĩu của em được khép lại trong giây lát. Lúc này em mở to mắt vì kinh ngạc. Papa vừa mới nói tiếng Đức!

Chắc hẳn cha thấy lo lắng lắm.

Anna không dừng lại để tự hỏi liệu mình có đúng hay không. Em chỉ giải cứu cha theo cách duy nhất mà em biết, dán chặt vào cha như một chú dê

con vô phép, để cho cha biết em đang ở ngay đây.

“Cẩn thận chứ Anna,” Mama la rầy. “Nếu con mệt quá không đứng được, thì ngẩng lên cái va li to kia.”

Thế nhưng Papa lại mỉm cười nhìn xuống khuôn mặt lo âu của cô con gái.

“Ông ấy cao và có tóc đỏ,” cha khẽ nói với em.

Anna quay đầu tìm kiếm, nhưng trước khi em kịp nhìn thấy gì ngoài một rừng những đôi chân chen chúc cùng hành lý, ông Menzies đã xuất hiện.

“Ông Ernst Solden?”

“Vâng, vâng. Ông hẳn là ông Menzies.”

Hai người đàn ông bắt tay. Ông Menzies đúng là cao nhưng tóc ông thì bạc nhiều hơn là đỏ.

“Vợ tôi, Klara,” Papa bắt đầu giới thiệu họ. “Con trai cả Rudolf... Gretchen... Fritz và Elfrieda, hai đứa sinh đôi... và đây là Anna.”

Anna chớp chớp mắt khi nghe anh Rudi và chị Frieda được gọi bằng tên đầy đủ. Ông Menzies mỉm cười lịch sự.

“Hai cháu hẳn là trông rất giống cha,” ông nói với anh chị lớn. “Và hai cháu sinh đôi rất giống bà, thưa bà Solden.”

Anna lại giật mình lần nữa. Em chưa bao giờ nghe thấy mẹ được gọi là Bà bao giờ. Dĩ nhiên, nó có nghĩa như từ Frau thôi, nhưng nó khiến Mama nghe như một người lạ.

“Anna,” Papa nói nhanh, “may mắn là trông không giống ai cả trừ chính bản thân con bé.”

Ông luật sư nhìn đứa con út của gia đình Solden và hắng giọng.

Ông ấy không biết phải nói gì tiếp theo, Anna bĩu môi nghĩ.

“Tất nhiên rồi,” người đàn ông cao lớn lúng túng nói và quay sang Papa.
“Gia đình ta đã ăn gì trên xe lửa chưa?”

Cuộc nói chuyện của người lớn tiếp diễn phía trên đầu Anna. Không có gì thú vị cả. Người Canada này cũng giống như hầu hết những người lớn em đã gặp. Ông ta không thích em. Ồ, em cũng đâu có thích ông ấy.

Di chuyển một cách máy móc, em đi theo những người khác ra khỏi nhà ga, băng qua đường và đi vào một nhà hàng. Ở đó, em nhai nhóp nhép một cái bánh mì kẹp - món em chưa từng ăn trước đây - và uống từng ngụm sữa đựng trong một cái ly cao.

“Mà ông có chắc là ông không muốn ở khách sạn cho đến ngày mai không?” ông Menzies hỏi.

“Trong nhà còn có người à?” Papa hỏi.

Có người trong nhà mới của họ sao? Anna gần như tỉnh hẳn để nghe câu trả lời.

“Không. Những người thuê nhà của ông Solden đều đã dọn đi vào tuần trước - và tôi đã mua lại được một ít đồ đạc của họ, như ông mong muốn. Họ rất hài lòng khi nhận tiền. Đồ cũng không tốt lắm...”

Ông luật sư có vẻ lo lắng. Ernst Solden cười to.

“Ngay lúc này, tất cả những gì chúng tôi muốn là có đủ giường cho tất cả. Tốt, xấu, hay thường thường, chúng tôi không quan tâm, đúng không Klara?”

Mẹ lúng búng đồng ý, nhưng có vẻ bà không chắc chắn và thoải mái về chuyện đó như Papa.

“Hai cái rương lớn có đến cùng chăn ga và chén đĩa rồi chứ?” mẹ hỏi.

“Đúng, tôi đã cho người đưa đến nhà rồi. Nếu không phải là vợ tôi đang ốm,” ông Menzies tiếp tục lo lắng, “thì bà ấy đã tạt qua xem nhà cửa đã

sạch sẽ chưa. Những người mà ông Karl cho thuê nhà ở đó đều là người ngoại quốc, ông biết đó. Họ...”

Ông ta im bặt và đỏ mặt. Papa lại cười vang.

“Người ngoại quốc phải không?” cha nhắc lại. “Không sao đâu, ông Menzies. Chúng tôi cũng nói vậy trong tiếng Đức. Nếu nhà đã trống và chần mản đã đến, chúng tôi sẽ ổn thôi. Chúng tôi có thể dọn dẹp ngôi nhà.”

“Thức ăn có vị dị nhỉ?” lúc đó Frieda thì thầm với Anna, và Anna thôi không cố theo dõi câu chuyện của những người lớn nữa.

Em gật đầu và nhăn mặt khi cắn miếng tiếp theo, mặc dù thật ra em không thấy đồ ăn có vấn đề gì cả.

“Em điên rồi,” Fritz nói với em sinh đôi của mình. “Đây. Đưa cho anh.”

Thức ăn là một trong một số ít những điều mà cặp sinh đôi khác biệt nhau. Fritz ngón sạch bất cứ món gì được đề trước mặt anh. Frieda thì hay cầu nhàu và nhấm nhẳng. Tuy vậy cả hai người đều gầy và dẻo dai. Anna, đưa ăn nhiều hơn chị Frieda nhưng ít hơn anh Fritz, lại chắc nịch và có xương to.

“Như một con bê,” Mama thỉnh thoảng sẽ trêu.

“Franz Schumacher nói là anh ấy sẽ gặp chúng ta ở đây,” ông Menzies giải thích cho cha mẹ em. “Anh ấy là một người bạn tuyệt vời của Karl.”

Mama rạng rỡ hẳn lên. Schumacher là một cái tên Đức hay. Franz cũng vậy.

“Chúng ta sẽ cần hai chiếc xe ô tô để chở cả gia đình và hành lý về nhà. Anh ta đến trễ. Bệnh nhân giờ chót, tôi nghĩ vậy.”

Những từ ngữ nhòe đi trong đầu Anna. Em làm rơi cái bánh mì kẹp đang ăn dở. Đến khi bác sĩ Schumacher vội vã đi vào, em đã ngủ ngon lành trên ghế của mình. Lần này, em đã bỏ lỡ phần giới thiệu. Em đã không dậy nổi

cho đến khi một giọng nói trầm thấp cất lên, ngay cạnh em, “Tôi sẽ bế cô bé này.”

Mama phản đối. “Con bé nặng lắm, không bế nổi đâu. Đánh thức nó dậy đi. Anna... Anna!”

Con không dậy nổi, Anna lơ mơ nghĩ, mắt vẫn nhắm chặt.

Một đôi tay mạnh mẽ nâng bổng em lên.

“Cô bé không nặng chút nào cả,” bác sĩ Schumacher nặng nhọc nói, nhắc em một chút để bế chắc hơn. Anna khẽ hé mắt trong một tích tắc, chỉ đủ để nhìn thấy khuôn mặt to đùng thân thiện. Chú ấy đã nói gì nhỉ? Có phải em đã thực sự nghe thấy không?

Nếu bác sĩ có biết em đã thức, thì chú cũng không tỏ dấu hiệu gì. “Nhẹ tựa lông hồng - thật đấy!” bác sĩ nói với Mama.

Anna nằm im ru trên tay bác sĩ. Em vẫn nhắm tịt mắt lại và em không mỉm cười.

Nhưng em đã yêu chú Franz Schumacher từ giây phút đó.

Chương 6

MỘT NỬA NGÔI NHÀ

FRANZ SCHUMACHER đã thở hắt ra trước khi chú đến được chỗ cái xe của mình, nhưng chú không để Anna xuống.

Khi họ đi theo chú, Frieda chọc chọc Fritz. “Nó có ngủ thật đâu,” em thì thầm.

“Ai mà chẳng biết,” Fritz đồng ý. Rồi anh nhún vai. “Với Anna thì, ai mà biết tại sao?” anh lầm bầm.

Frieda gật đầu và vội vã để theo kịp những người khác.

“Tôi sẽ chở ông Solden cùng mấy cậu bé và hai chiếc túi lớn,” ông Menzies đề nghị khi bác sĩ Schumacher, vẫn đang bế Anna, dừng lại nhìn chiếc xe của mình một cách vô vọng.

“Cửa xe khóa rồi,” chú giải thích.

Mama không phí nhiều lời. Mẹ túm lấy cánh tay đang đung đưa của Anna và lắc thật mạnh.

“Đủ rồi đấy, Anna,” mẹ cau mày nói bằng tiếng Đức. “Con đâu có ngủ gì. Xuống ngay và tự đứng đi.”

Anna mở mắt chậm hết mức mà em dám. Em ngáp thật to, thật vô tội, như một chú mèo con. Rồi lâu nhất có thể, đến tận giây cuối cùng em mới thả người xuống vỉa hè. Bác sĩ Schumacher mỉm cười với em khi chú thả em xuống, nhưng Anna nhận thấy được sự khinh thường của gia đình em.

“Ai cũng sẽ kiệt sức sau một chuyến đi dài như thế mà,” bác sĩ nói, đỡ em đứng thẳng. Giọng chú có vẻ nghiêm túc nhưng đôi mắt chú hấp háy.

Chú ấy biết mình không thực sự ngủ, Anna nghĩ, và chú ấy không bận tâm.

Bác sĩ Schumacher xoay người chuẩn bị mở cửa xe.

“Trong này này, Anna,” chú hướng dẫn. “Chú sợ là cháu sẽ phải ép người lại để đủ chỗ.”

Anna cố ép người, nhưng vẫn không có đủ chỗ. Mama kéo em.

“Đến đây. Con sẽ phải ng ồi lên đùi mẹ,” mẹ nói.

Anna vâng theo nhưng lần này em biết là em quá nặng. Em cố làm cho bản thân nhẹ hơn, chỉ ghé vào một chút trên đùi mẹ. Chiếc xe khởi động với một cú giật. Anna tuột về phía sau, và Mama học lên khi không khí bị tống ra khỏi người mẹ. Cô bé sẵn sàng tinh thần bị ăn mắng nhưng mẹ em, khi đã có đủ hơi để nói, đã kiểm soát được cơn giận của bà. Bà mím chặt môi và nhích người để đi ều chỉnh bản thân cho phù hợp với trọng lượng của Anna.

Họ cứ đi và đi mãi. Ánh sáng hắt ra từ trong những ngôi nhà họ đi qua nhưng chúng đã bị làm mờ vì những tấm rèm cửa khép chặt. Đường phố vắng vẻ và u ám trong buổi chạng vạng. Anna nheo mắt nhìn ra bóng tối bên ngoài, nhưng em không trông thấy thứ gì dễ chịu, không một thứ tươi sáng nào nói, “Chào mừng đến Canada!” Cổ họng em chột đau vì một sự khỗ sở bất ngờ.

“Trông cô đơn quá,” Mama lầm bầm.

Gretchen, ng ồi ở giữa với hành lý ở phía bên kia, không nói gì đáp lại. Có lẽ chính chị cũng đang nhớ lại những con phố nhỏ ở Frankfurt nơi gia đình Solden đã quen thuộc và ai cũng biết rõ. Ngay cả Frau Meyer mập ú, người hay phàn nàn này nọ về tiếng ồn khi các em chơi trên phố, cũng cứ như một người bạn khi mà giờ đây họ sẽ không bao giờ gặp lại bà ấy nữa.

Trong một thoáng, tâm trí Anna suy nghĩ về vợ, hình dung ra những người hàng xóm của họ - Trudi, em bé ở tầng dưới, vẫn chưa đi vững khi họ ra đi; Maria Schliemann, bạn thân của chị Gretchen; Herr Gunderson...

Đột nhiên, tâm trí em lại giật nhanh về hiện tại. Có phải Mama thực sự đã nói “trông cô đơn” không? Chị Frieda đang tán gẫu với bác sĩ Schumacher. Chiếc xe cũ kêu lách cách và ầm ầm. Có lẽ em chỉ tưởng tượng ra mình nghe thấy Mama nói thôi.

Em hơi xoay người và cố đọc biểu cảm trên mặt mẹ. Nếu mẹ thấy cô đơn, Anna không biết phải làm gì đây.

Khuôn mặt mẹ vẫn ẩn đi trong bóng tối.

Chị Gretchen, nói gì đó với Mama đi, Anna thầm ước.

Rồi chiếc xe dừng lại ở một ngã tư, ngay dưới một ngọn đèn đường. Klara Solden ngẩng đầu lên và mỉm cười tươi tắn với Anna và cả với Gretchen.

“Chúng ta sẽ đến nơi nhanh thôi, mấy con, rất nhanh thôi,” mẹ nói với họ bằng thứ tiếng Anh nhất gừng của mẹ. “Chúng ta gần đến nhà mới rồi.”

Làm như bọn con không biết chuyện đó vậy! Anna giấu thầm trong lòng, một lần nữa quay lưng về phía mẹ.

Giọng nói ồn ào vui vẻ quá mức của mẹ khiến buổi chạng vạng càng thêm hiu hắt hơn bao giờ hết.

“Các con hẳn là phấn khích lắm nhỉ, cả hai đứa,” Mama lén tới. “Đây là một cơ hội tuyệt vời cho con, Gretchen... và cả Anna nữa... nhìn thấy một đất nước khác... trong khi các con chỉ mới còn rất nhỏ.”

Mama không có vẻ gì là tin vào lời do chính mình nói ra, dù chỉ một từ. Anna nhìn ra ngoài con đường tăm tối. Không đến lượt em trả lời, kể cả khi em biết phải nói đi đâu. Chị Gretchen sẽ làm đi đâu đó. Gretchen, cục cưng của Mama, sẽ biết chính xác cần nói gì để xoa dịu mẹ của các em. Anna chờ đợi.

Gretchen không nói gì cả.

Quên Maria đi, Anna mắng chị mà không gây ra tiếng động nào. Nói gì đi chứ. Nói gì đó với Mama đi.

Gretchen ho, một tiếng ho khê khô khốc.

Rồi, chậm mất vài giây, chị rốt cuộc cũng đáp lại bài diễn văn động viên của Mama.

“Đúng vậy, Mama, tất nhiên là tụi con phấn khích rồi,” chị nói. “Mọi thứ sẽ rất tốt đẹp, con chắc chắn thế.”

Giờ đến lượt giọng của Gretchen lớn một cách mất tự nhiên, cố ra vẻ vui vẻ, y như giọng của Mama. Anna cứng người vì giận hai người họ. Sao họ không thể là những người đi ầm ډậm và khó ưa như bình thường chứ? Sao họ phải dững cậm đến thế làm gì?

Frieda, trong lúc đang kể cho bác sĩ Schumacher chuyện em và Fritz đã thắng một cuộc thi hát năm bảy tuổi như thế nào, quay đầu nhìn chị gái mình qua vai.

“Chị nói gì vậy, chị Gretchen?” Frieda hỏi.

“Chị đang nói chuyện với Mama.” Giọng Gretchen lúc này nghe dửng dưng.

“Mama có nói gì ạ?” Frieda chắt vấn, không muốn bị cho ra rìa.

“Không có gì đâu, Frieda. Thôi kệ đi,” mẹ đáp. Rồi mẹ vươn tay ra siết chặt tay Gretchen, lúc này đang nắm chặt lại trên đùi.

“Cảm ơn con, con gái,” mẹ nói nhẹ nhàng. “Mẹ biết con đang cố gắng. Ngay lúc này... ngay lúc này, con là đứa con thân yêu nhất.”

Đó là giọt nước làm tràn ly. Lâu lắm rồi Mama không gọi ai là “đứa con thân yêu nhất”, và Anna cảm thấy biết ơn vì điều đó, dù không để bản thân nghĩ về nó. Đó là một truyền thống của gia đình, một điều Mama đã từng làm từ trước cả khi Anna có thể nhớ được. Mama luôn cam đoan với các

em rằng mẹ yêu từng đứa ngang nhau. Cả năm đứa con đều quý báu. Không có đứa nào là đứa mẹ thích nhất cả. Tuy nhiên đôi khi, một đứa sẽ làm một chuyện gì đó cực kỳ đặc biệt và trở thành “đứa con thân yêu nhất” của Mama trong lúc đó.

Ai cũng thích đi đầu này - tất cả mọi người trừ Anna.

Em biết, và cả những người khác cũng biết, rằng em chưa bao giờ thực sự là “đứa con thân yêu nhất” cả. À thì thỉnh thoảng mẹ cũng gọi em như thế, nhưng luôn luôn là những khi Anna làm một việc mà Mama yêu cầu em làm, như chuẩn bị bàn ăn hay ra tiệm mua đồ. Anna cố gắng không quan tâm, dĩ nhiên. Em thường tự nói với mình rằng em chẳng quan tâm tẹo nào. Tuy vậy, vẫn thật tốt khi Mama đã thôi không nghĩ đến nó nữa. Kể từ khi Papa thông báo rằng gia đình họ sẽ đi Canada, Mama dường như không còn để ý đến những khoảnh khắc đặc biệt.

Và lần này thì có gì tuyệt vời đến thế ở chị già Gretchen ngu ngốc chứ? Anna thậm chí hỏi cả thế giới. Chị ấy ngoan là có mục đích cả mà.

Mama và chị Gretchen đang nói chuyện khe khẽ bằng tiếng Đức nhưng Anna sẽ không nhượng bộ mà lắng nghe. Em không muốn nghe Gretchen ra về...

Trưởng thành, Anna nghĩ.

Nhưng chuyện đó thật ngớ ngẩn. Gretchen mới mười ba thôi. Trưởng thành cái gì chứ.

“Chúng ta đến nơi rồi,” bác sĩ Schumacher nói và đậu xe.

Họ rời nhau ra và trèo xuống xe.

“Ở đó,” bác sĩ đưa tay chỉ.

“Cả ngôi nhà sao?” Mama há hốc.

Đã nhiều năm họ không có được một ngôi nhà cho riêng mình. Từ khi Gretchen còn là một đứa bé, họ từng sống trong một ngôi nhà nhỏ xíu.

Nhưng Frieda nhìn kỹ hơn.

“Chỉ có một nửa ngôi nhà thôi ạ,” em nói. “Có người ở nửa bên kia.”

“Đúng vậy. Gia đình mình chung tường với nhà hàng xóm,” bác sĩ đồng ý. “Nhưng nó thật sự là một ngôi nhà riêng biệt.”

Mama đột nhiên thở dài. Nghe gần như một tiếng nức nở. Lần này, Gretchen đã có sẵn lời hay để nói.

“Trông sẽ khá hơn khi có ánh đèn sau cửa sổ đó ạ, Mama,” em nói.

“Mẹ biết,” Klara Solden đáp, gắng hết sức để nghe có vẻ bị thuyết phục.

Rồi một chiếc xe ngựa tấp vào và Papa xuất hiện. Khi Mama quay về phía cha, bằng cách nào đó, mẹ đã nở ra một nụ cười thật sự.

“Nhà mới của chúng ta, anh Ernst,” mẹ nói.

Giờ Papa đứng nhìn chăm chăm vào lát cắt cao và mỏng dính tức ngôi nhà của họ.

“Anh Karl muốn làm gì với một nơi có kích thước thế này chứ?” cha thắc mắc thành tiếng.

“À, ông ấy không sống ở đây. Ông ấy cho thuê nó. Ông ấy ở cùng một gia đình ngay cạnh cửa hàng. Tôi không biết tại sao ông ấy mua nơi này nhưng tôi e là nó cũng khá xuống cấp rồi,” ông Menzies giải thích.

Papa trầm ngâm gật đầu.

“Vâng, dĩ nhiên, tôi nhớ rồi. Karl đã định kết hôn nhiều năm trước. Cô Gerda Hertz... nhưng cô ấy đã không đợi. Chúng ta đi vào đi.”

Đó là một ngôi nhà bẩn thỉu. Nó tối thui và nghe có mùi bí bách và ẩm mốc. Chân họ nghiêng lên sàn lạo xạo khi họ chen nhau đi vào sảnh dưới nhà. Anna lại chen đến gần Papa, lần này vì chính em muốn được trấn an. Cha đặt chiếc va li to đang xách xuống đất và đặt một bàn tay lên đầu em. Tay cha để yên đấy chỉ trong một thoáng. Vậy là đủ rồi. Anna nhanh chóng lĩnh đi trước khi những người khác kịp nhận thấy.

Ông Menzies đi từ phòng này qua phòng khác, bật các ngọn đèn lên. Gia đình Solden theo sát phía sau. Đây không phải là ngôi nhà ta nên khám phá một mình.

Mọi người lên lầu được vài phút rồi mới phát hiện ra họ bị thiếu một phòng ngủ. Có một phòng dưới nhà với một cái giường đôi thật to. Đó rõ ràng là phòng của Mama và Papa. Có một phòng nhỏ ở mặt trước của tầng trên căn nhà. Nó nhỏ vì phòng tắm ngay cạnh đã lấn vào diện tích của nó. Nó cũng có một chiếc giường đôi - và gần như không có chỗ cho bất kỳ cái gì khác. Một cái tủ áo chen vào phía sau chiếc giường nhưng ta chỉ có thể mở các ngăn tủ ra một nửa. Không ai muốn căn phòng đó.

Rudi giành ngay cái phòng ngủ duy nhất còn lại, ngay khi họ bước vào.

“Đây hẳn là chỗ của Fritz và con rồi,” anh nói.

Anh ném hết những đồ đạc linh tinh trên tay xuống cái giường đơn trông có vẻ đỡ tồi tàn hơn trong hai cái.

“Nhưng mà, anh Rudi,” Gretchen lên tiếng.

Chị bỏ dở câu nói. Rudi là anh cả mà.

“Được rồi. Thôi nào, Frieda,” chị thở dài, liếc mắt về căn phòng đầu tiên ở tầng xa.

“Nhưng Papa,” lúc đó Frieda nói. “Cha xem. Không có chỗ nào cho Anna cả.”

Chương 7

CHỖ CỦA ANNA

NGAY SAU ĐÓ FRIEDA lộ về áy náy.

“Không phải là chị không muốn chung phòng với em, Anna,” chị vội vã nói, đôi mắt nâu của chị hy vọng cô em gái sẽ hiểu. “Nhưng chỉ có một cái giường - mà chị đã chung giường với em suốt đoạn trên tàu thủy đó.”

Chị nhe răng cười, cố gắng khiến Anna cười theo.

“Chị có thể cho em xem mấy vết bầm tím,” chị nói.

Anna không thể trả lời. Có gì để nói đây? Em biết em có nét ngủ rất xấu. Trên tàu Frieda thường phải huých em thức dậy và bảo em thôi đập xung quanh trên chiếc giường chật hẹp mà hai chị em chia nhau.

Ở đây *hẳn* phải có chỗ nào đó chứ. Chắc phải có.

“Tôi tìm thấy cái này,” bác sĩ Schumacher gọi to. Giọng chú vang vọng một cách kỳ dị đến chỗ họ từ phía hành lang tối mò. Cảm thấy nhẹ cả người, họ đi nhìn xem. Anna đi chậm chạp, lưng em rất thẳng, đầu em ngẩng cao hơn cả cao.

Đó không thật sự là một căn phòng. Nó là một phần lẹm vào của hành lang với một mặt hở, một không gian nằm giữa hai phòng ngủ kia.

“Một hốc tường,” ông Menzies nói.

Anna nuốt khan. Trong đó tối om và không có cửa sổ. Nhưng có một cái giường đơn hẹp kê sát tường. Ai đó đã từng dùng nơi này như phòng ngủ.

“Anna còn quá nhỏ để có thể ngủ ngoài đây một mình,” Mama nói, giọng mẹ lộ rõ vẻ lo âu.

“Nó không thể ngủ với Frieda và *con* được, nếu đó là đi đâu mẹ đang nghĩ,” Gretchen phát tiết. Chị đã quá mệt mỏi với việc phải ra về là một người chị lớn tốt bụng, dũng cảm. Chị nói một cách gay gắt, không có chút lòng thương nào. “Mẹ biết nó như thế nào mà, Mama. Thỉnh thoảng nó còn rên rỉ nữa cơ!”

Cơn giận bùng lên trong Anna, cứu rồi em. Có cái gì đó như là sự thương hại trên khuôn mặt của bác sĩ Schumacher giúp đỡ thêm dầu vào lửa.

“Con *muốn* ngủ ở đây. Con *muốn* được ở một mình,” em tuyên bố một cách quyết liệt. “Con ghét phải ở chung - nhất là với mấy chị!”

Cơn giận của Klara Solden cũng bắt lửa nhanh như Anna.

“Tốt thôi,” mẹ gắt lên, tất cả vẻ dịu dàng biến mất. “Chỗ này sẽ là phòng của Anna. Và không ai được làm phiền em. Nhớ đấy. Chúng ta sẽ đợi con năn nỉ.”

Những người khác lần lần tản thành một cách khó khăn. Mấy đứa lớn đột nhiên bận rộn nhìn chân chúng. Có gì đó trong sự cô đơn của Anna khiến chúng không muốn phải nhìn. Papa hắng giọng.

“Papa,” Anna gằn giọng trước khi cha kịp nói gì.

Cha im lặng, đưa mắt xuống nhìn em, và lại hắng giọng.

“Chuyện gì vậy, anh Ernst?” Mama bực bội hỏi.

“Không có gì,” Papa nói. “Chúng ta sẽ mua cho con một cái tủ thật đặc biệt để con đựng đồ nhé, Anna?”

“Được ạ,” Anna nói bằng giọng uể oải vô vị, như thể chuyện đó thế nào cũng không quan trọng.

Đột nhiên Papa đứng ra chỉ đạo.

“Mọi người đi tắm cả đi, Klara,” cha ra lệnh. “Anh sẽ tìm thùng đựng đồ trải giường cho em. Mấy đứa nhóc này ngủ đứng luôn rồi.”

“Em cần cái gì đó để chùi rửa bồn tắm,” Mama đáp, dùng cảm bắt đầu cố gắng làm điều bất khả. “Gretta, con đến giúp mẹ. Ôi, nơi này cần được dọn dẹp.”

“Ngày mai chúng ta sẽ ổn định nhà cửa hơn,” Papa nói với theo mẹ. “Trông sẽ khá hơn dưới ánh sáng ban ngày... Còn thức ăn cho bữa sáng thì sao?” cha nhớ ra, quay lại hỏi ông Menzies.

Ông Menzies trông có vẻ vô vọng. “Vợ tôi...” ông nói rồi dừng lại.

Bác sĩ Schumacher trả lời thay.

“Anh sẽ tìm thấy rất nhiều ở cửa hàng,” ông nói. “Anh có chìa khóa không, John? Giờ chúng ta có thể đi luôn.”

Ông Menzies đưa chìa khóa ra, và ba người đàn ông đi đến cầu thang.

“Khi nào anh đã ổn định và cảm thấy thoải mái hơn một chút,” bác sĩ nói, “mang mấy đứa nhỏ đến văn phòng của tôi để khám sức khỏe nhập học nhé.”

“Đi học ă!” Fritz lặp lại, giọng kinh hãi.

Bác sĩ quay lại nhìn cậu nhóc và cười to.

“Đúng rồi, đi học,” chú nói. “Bắt đầu từ thứ Ba tuần sau.”

Fritz kêu trời.

Mấy người đàn ông đi xuống lầu, bác sĩ Schumacher giải thích về địa chỉ văn phòng của chú trên đường đi.

“Đi nào, Fritz,” Rudi ra lệnh. Hai cậu bé biến mất vào phòng mới của họ. Frieda chạy theo họ.

Anna đứng một mình ngoài hành lang. Em có thể nghe thấy giọng mấy người đàn ông rì rầm dưới nhà, tiếng Rudi đang nói với hai đứa em sinh

đôi phòng “của anh” phải được sắp xếp thế nào, tiếng nước đang chảy vào bồn tắm.

Gretchen quay lại đi qua hành lang. Mama bảo chị đi kiểm khăn tắm.

Cô chị suốt nửa thì vấp phải Anna, lúc này vẫn đang đứng một mình trong hốc tường nơi sẽ là phòng ngủ của em. Gretchen khựng lại. Chị nhìn cô em gái. Đứng ở đó, một mình, cô bé dường như đang kêu khóc cầu xin giúp đỡ. Nhưng Gretchen biết Anna. Không dễ dàng như thế. Nhóc con đó cũng khó lại gần như một con nhím. Hỏi nó có chuyện gì thì cũng như không mà thôi. Nó sẽ không bao giờ nói.

Hơn nữa, Gretchen nghĩ, có quá nhiều điều không ổn. Mình cũng ghét chỗ này. Chúng ta lẽ ra không bao giờ nên đến nơi kinh khủng này.

“Gretchen, con có qua không đấy?” Mama gọi.

“Dạ, Mama. Một phút nữa ạ!” Gretchen nói to đáp lại.

Chị đi hai bước về phía cầu thang. Phía sau lưng chị, Anna đứng im bất động, không nói một lời. Dù lòng không muốn, dù biết rằng chỉ vô ích mà thôi, Gretchen vẫn quay lưng lại.

“Anna à, chuyện cũng không tệ đến vậy đâu...” chị mở lời.

“Mama đợi chị kìa,” Anna ngắt lời. “Chị nên đi đi. Vội lại chị đang đứng trong phòng em, mà em đâu có mời chị vào.”

“Em... thật là... *hết thuốc chữa!*” Gretchen ném những lời đó vào cô bé.

Chị xoay người đi và chạy xuống cầu thang.

“Papa!” Anna nghe chị gọi. “Mama cần mấy cái khăn tắm.”

Em lại chỉ còn một mình. Em lùi lại và cẩn thận ngồi xuống mép chiếc giường đơn ọp ẹp. Em ngồi im lìm, đôi cánh tay ôm vòng lấy chính mình.

Đi học - thứ Ba tuần sau!

Tất nhiên, lẽ ra em phải biết chuyện đó. Lẽ ra em phải thấy trước rằng chuyện sẽ đến. Thế mà không hiểu sao, giữa tất cả những sự vội vàng của việc đóng gói hành lý và nhiều tuần di chuyển, em chưa bao giờ nghĩ xa đến mức đó. Chưa từng một lần em tưởng tượng ra việc bản thân mình sẽ đi học ở một đất nước xa lạ.

Việc đến trường đã đủ t ối tệ ở Frankfurt r ồi. Anna ng ồi trong bóng tối và nhớ đến Frau Schmidt. Giờ việc đó sẽ bắt đầu lại lần nữa, chỉ là lần này nó sẽ t ối tệ hơn gấp một trăm lần. Nó sẽ diễn ra bằng tiếng Anh.

Cho đến khi Mama xông vào tìm em, Anna vẫn chưa h ềnhúc nhích.

“Anna Elisabeth Solden, đứng lên khỏi chỗ đó r ồi cởi đ ồ đi tắm ngay. Con bị làm sao vậy hả?” Mama kéo em, khiến em phải đứng lên. “Mẹ sẽ chuẩn bị giường sẵn sàng cho con khi con tắm xong. Đây, để mẹ giúp.”

Anna giằng thoát ra. “Con tự làm được,” em nói.

Hai tay Mama buông lỏng. Bà thở dài. R ồi bà cau mày. Anna đang di chuyển - nhưng thật r ề r ề.

“Nói tiếng Anh đi,” đột nhiên mẹ em ra lệnh.

Có lẽ cả mẹ cũng đang nghĩ v ề năm học sắp bắt đầu. Có lẽ mẹ cũng lo lắng cho Anna, đứa con Đức duy nhất của mẹ.

“Con không nói,” Anna nói bằng tiếng Đức. Từng lời nghiêng kèn kẹt trong cổ họng em.

R ồi em quay lưng v ề phía mẹ và kéo váy lên qua đầu. Bất kể Mama có nói gì sau đó, em cũng không thể nghe được.

Chương 8

PHÁT HIỆN CỦA BÁC SĨ SCHUMACHER

PHÒNG CHỜ CỦA BÁC SĨ SCHUMACHER cũ kỹ và đông đúc. Khi gia đình Solden đến, hai cậu con trai phải đứng dựa vào tường cùng với cha vì không có đủ ghế.

“Nào,” bác sĩ Schumacher cười, “ai trước?”

Rudi bước lên. Mama đứng dậy để đi cùng anh.

Anh cau có nhìn mẹ.

“Con không phải là con nít,” anh lầu bầu, nghe y như Anna.

“Đề thằng bé tự vào đi, Klara,” Papa nói. “Đi đi, Rudi.” Cha bước qua và ng ồi xuống ghế băng bên cạnh vợ, cho Anna ng ồi vào lòng để lấy chỗ.

“Sẽ ổn thôi mà,” cha nói với mẹ. “Cứ đợi xem. Em sẽ thấy.”

Mama không tin. Bà đã quen với việc chỉ đưa lũ con đi bác sĩ khi chúng bị ốm. Gretchen đã phải mổ amidan khi chị mới ba tuổi. Fritz thì bị đau tai rất tệ. Còn Rudi bị gãy tay do té xuống từ một cái cây mà trước đó anh đã được dặn là không được leo. Nhưng trong hầu hết các trường hợp, Mama không cần một bác sĩ bảo bà phải làm những gì. Mẹ có phương thuốc của riêng mẹ cho chứng đau họng và trầy đầu gối, đau bụng, và thậm chí cả bệnh sởi. Họ đều đã tiêm ngừa trước khi đến Canada, nhưng chuyện diễn ra quá gấp gáp nên mẹ đã không có thời gian để nghĩ về nó. Nhớ mà cái ông bác sĩ bà không quen biết này phát hiện ra một trong những đứa con của bà có một căn bệnh ghê gớm nào đó thì sao?

“Em không tin tưởng mấy ông bác sĩ ngoại quốc này,” mẹ lầu bầu với Papa.

“Klara, chúng ta mới là những người ngoại quốc ở đây!” cha nhắc nhở mẹ, giọng khẽ nhưng không bận tâm tới mức phải thầ n thì. “Hơn nữa, Franz Schumacher cũng là người Đức như em thôi.”

Mama lắc đầu - nhưng Rudi đã đứng đó, miệng cười toe toét.

“Một đứa khỏe mạnh!” bác sĩ Schumacher nói. “Cháu tiếp theo - Gretchen, phải không?”

Lần này Mama ng ẩ im, dù đôi mắt của mẹ dõi theo Gretchen từng bước cho đến khi cánh cửa khép lại sau lưng cô bé.

“Anh có nghĩ là trông con bé hơi xanh xao không?” mẹ hỏi Papa.

Ernst Solden cười phá lên, một tiếng cười tràn ngập căn phòng. “Gretchen - xanh xao á! Hai má con bé như hoa h ồng và em biết rõ như thế mà.”

Anna rúc sát vào người cha hơn và cũng cười. Thật hài hước khi nghĩ Gretchen xanh xao.

“Chị ấy xanh mét lúc ở trên tàu đấy ạ,” em phát biểu.

“Nào, Anna, vậy là không tệ nhì,” cha em nói. “Chỉ vì con là người duy nhất tỉnh táo...”

Mama nghiêm khắc suýt cả hai người.

Papa cười nhẹ lần nữa và ôm chặt Anna một cái.

Gretchen quay trở lại, đôi má vẫn đỏ h ồng như mọi khi. Frieda đi vào và đi ra. Fritz lâu hơn vài phút.

“Chắc Fritz bị cái gì r ồi...” Mama nói, đôi mắt mẹ mở lớn.

“Bác sĩ cho con nghe tiếng tim của con,” Fritz khoe, nhảy tưng tưng ra phòng chờ.

“Nhà Solden, một gia đình hoàn toàn khỏe mạnh,” bác sĩ Schumacher nói to, chìa một bàn tay xòe rộng về phía Anna. Em lập tức trượt khỏi đầu gối của cha, và đặt tay mình vào tay bác sĩ. Papa nhướn miêng cười. Vậy là một người khác đã phát hiện ra cách để đến gần Anna của ông!

Khi họ biến mất, Mama thở ra một hơi dài nhẹ nhõm.

“Không phải anh đã nói với em rồi sao?” chồng bà trêu.

Bà phải gạt đầu. Chỉ còn lại Anna - mà Anna thì chưa từng bị bệnh gì nghiêm trọng suốt từ bé đến giờ.

“Cho chú nghe cháu đọc những chữ trên bảng này nhé,” bác sĩ Schumacher nói với đứa con út nhà Solden.

Anna cứng người! Đọc! Em không thể...

Em nhìn chỗ bác sĩ đang chỉ. Tại sao, chỉ có một chữ cái ở đó thôi mà. Quá dễ! Giờ em đã biết gọi tên các chữ cái rồi.

“E,” em nói với bác sĩ.

“Và hàng tiếp theo ở dưới?” bác sĩ hỏi.

Anna nhướn mày lên. Đúng ha, có những chữ khác nữa. Giờ em có thể nhìn thấy chúng, khi em nheo mắt. Chúng trông như những con bọ màu xám nhỏ xíu, đang ngo ngoáy.

“Chữ nhỏ quá, cháu không đọc được ạ,” em nói.

Mười phút sau, khi đã đảm bảo vô cùng chắc chắn, bác sĩ ra ngoài phòng đợi cùng cô bé.

“Quý vị có biết đứa bé này không thể nhìn thấy không?” chú hỏi với giọng nghiêm khắc.

Khuôn mặt ngờ ngác của ông Ernst và bà Klara Solden đã cho chú câu trả lời. Bỗng cảm thấy áy náy, bác sĩ cố nhẹ giọng, dù chú vẫn còn tức giận

thay cho Anna.

“Ít nhất là cô bé không thấy được nhiều,” chú sửa lại câu nói khi này.

Mama chớp lấy Anna. Giá mà Anna biết, ngay khoảnh khắc đó em chính là người quan trọng duy nhất. Lần đầu tiên em thực sự là “đứa con thân yêu nhất”. Nhưng Anna không đoán. Em giằng nhẹ ra khỏi đôi bàn tay lo âu của mẹ em và đứng ngoài tầm với.

“Dĩ nhiên là con bé nhìn thấy!” Klara Solden nói hớn hển, quay đầu khỏi Anna và nhìn sang vị bác sĩ ngoại quốc mà ngay từ đầu bà đã không tin tưởng. “Ý anh là gì? Đừng có nực cười như vậy!”

Bác sĩ nhìn từ cha sang mẹ của Anna.

“Mắt cô bé rất kém, thực sự rất kém,” bác sĩ nói. “Cô bé nên đeo kính. Lẽ ra cô bé nên đeo kính từ hai, ba năm trước rồi. Nhưng trước khi chúng ta đi sâu hơn, tôi muốn cho cô bé khám với một bác sĩ nhãn khoa... một bác sĩ về mắt.”

Lần này Mama không chịu bị bỏ lại. Những người khác ở lại phòng chờ của bác sĩ Schumacher trong khi Anna được dẫn lên lầu để gặp bác sĩ Milton. Mama khịt mũi xem thường khi nghe thấy cái tên này, nhưng bà quá sợ hãi nên không làm thêm hành động phản đối nào.

Tất cả mọi chuyện đều như một cơn ác mộng với Anna. Một lần nữa, em phải đọc những chữ cái trên một tấm bảng títt đằng xa. Một lần nữa, em chỉ có thể thấy chữ E to. Vị bác sĩ mới soi kỹ mắt em với một cái đèn nhỏ rất sáng. Ông ta bắt em nhìn qua một loạt những thấu kính. Bất thành hình, những chữ cái khác hiện ra.

“F... P,” Anna đọc nho nhỏ. “T... O, cháu nghĩ là... Z.”

“Giờ đến những chữ này,” bác sĩ Milton nói, chỉ vào hàng chữ tiếp theo. Nhưng chúng quá nhỏ.

Bác sĩ Milton tắc lưỡi. Ông bắt đầu nói với Mama bằng thứ tiếng Anh siêu tốc. Mama vung hai tay lên và đáp trả ông ta bằng một tràng tiếng Đức. Bác sĩ Milton dẫn họ xuống văn phòng của bác sĩ Schumacher và hai vị bác sĩ trao đổi với nhau. Gia đình Solden hời hợt chờ đợi, Anna trông có vẻ phụng phịu, giống như con người khó bảo, dễ hờn giận mọi ngày của em. Trong lòng em đang cố gắng vờ như em không có ở đó. Không có tác dụng gì cả.

Bác sĩ Schumacher sau đó lại dẫn em đến một phòng khác, nơi em ngồi xuống một chiếc ghế và đeo thử những cái gọng kính.

“Thật là một cô bé dễ thương,” nhân viên đo thị lực nói đầy trù mến.

Anna trừng mắt.

“Ngay cả khi đeo kính, cô bé cũng sẽ không có thị lực bình thường,” Franz Schumacher giải thích khi họ đã quay lại văn phòng của chú. Những người lớn ngồi xuống ghế. Anna đứng gần Papa nhưng em không nhìn cha. Thay vào đó em di mũi giày tới lui trên tấm thảm cũ. Có lẽ em có thể đọc một cái lỗ trên nó. Đi đâu đó sẽ dạy cho bác sĩ Schumacher một bài học.

“Cô bé sẽ phải học một lớp đặc biệt, lớp Bảo vệ Thị lực,” bác sĩ nói tiếp. “Chương trình học ở đó được thiết kế dễ hơn cho những đứa trẻ có thị lực kém.”

“Không đi học cùng với các anh chị nó sao!” Mama kêu than, hy vọng rằng mẹ hiểu sai.

Bác sĩ Schumacher đổi sang nói tiếng Đức. Chú nói ân cần, dịu dàng.

“Đó là một nơi rất tốt. Cô bé sẽ thích chỗ đó. Cháu sẽ thích, Anna ạ. Cháu sẽ rất thích nơi đó,” bác sĩ kết thúc.

Ngay từ lúc ban đầu, chú đã bị thu hút bởi cô bé gai góc này. Giờ đây, khi mừng tượng ra cuộc sống của cô bé đã khó khăn thế nào từ khi cô bé bắt đầu đi học, chú muốn được làm bạn với cô bé hơn bao giờ hết.

Tất cả những điều này đều nằm trong giọng nói của chú khi chú nói chuyện trực tiếp với cô bé. Chú không chỉ cố trấn an em về lớp học đặc biệt, chú còn nói, dù không thực sự thành lời, rằng chú, Franz Schumacher, yêu mến em, Anna Solden.

Anna vẫn tiếp tục đi giày tới lui trên cái chỗ trơ trụi nơi tắm thảm của bác sĩ. Em không nhìn lên hay nói năng gì cả. Chú đã trở thành một phần của giấc mơ tồi tệ mà em bị kẹt trong đó. Em gần như không nghe chú nói gì. Cái mà em nghe được, em lại không tin. Làm sao em có thể thích trường học được?

Trong những ngày sau đó, gia đình Solden bận rộn ổn định cuộc sống trong ngôi nhà mới của họ. Mama và Gretchen lau chùi và đánh bóng, phơi phóng và phủi bụi. Papa kiểm kê tất cả hàng hóa trong tiệm, tìm xem cha có gì, cố gắng quyết định xem cha cần đặt thêm món nào. Từ sau khi Karl Solden qua đời, cửa tiệm vẫn được quản lý bởi nhân viên thuê ngoài, nhưng giờ Papa định sẽ tự mình chăm nom cho nó.

“Anh nghĩ cha đang lo lắng về cửa tiệm,” Rudi nói với các em.

Anna cũng nghĩ thế. Cha em dường như không có một phút rảnh rỗi nào, không có một nụ cười đặc biệt nào. Em leo đéo theo sau cha, cố giúp một tay. Cả hai người đều ngạc nhiên khi em thực sự rất có ích. Em đếm những hộp đào, những hộp bánh quy bột dong. Em rất giỏi đếm. Khi Papa kiểm tra lại, em luôn luôn đúng. Một ngày nọ Frieda cũng tới; chị em đã đếm nhần.

“Con vội vàng quá, con gái,” Papa nói với Frieda.

Anna nghe mà tròng to mắt. Vội nghĩa là chậm chạp đôi khi cũng là một điều tốt sao?

Rồi, ba ngày trước khi nhập học, mắt kính mới của Anna được gửi đến. Ngực trên chóp mũi của em, nó trông giống hai mắt trắng tròn. Em đã muốn giật nó xuống mà ném vào một góc khuất nào đó. Nhưng thay vì vậy, em nhìn chòng chọc qua kính một cách đầy hoài nghi.

Trong một khoảnh khắc bất ngờ, một biểu cảm hoàn toàn mới mẻ hiện ra trên khuôn mặt đơn giản bé nhỏ của em, một ánh nhìn vô cùng sửng sốt và kinh ngạc. Em đang nhìn thấy một thế giới mà em chưa bao giờ biết là có tồn tại.

“Ô, Anna, nhìn em giống con cú quá,” Frieda cười ngất, không hề có ý xấu.

Về ngạc nhiên rời bỏ khuôn mặt Anna ngay tức khắc. Em quay lưng về phía cửa nhà và giậm chân ầm ầm lên cầu thang về phòng của em, nơi không một ai có thể đi theo vào nếu không được cho phép. Vậy nhưng Papa vẫn một mình đi lên vài phút sau đó.

“Con có thích nó không, Anna?” Papa khẽ hỏi.

Lúc đó em suýt nữa đã nói với cha. Em gần như đã nói, “Con chưa bao giờ biết cha có nếp nhăn quanh mắt như thế, Papa. Con biết mắt cha màu xanh nhưng con đã không biết chúng sáng như thế.”

Nhưng em lại nhớ đến những lời cười cợt của Frieda. Em ghét bị người ta cười vào mặt!

“Con có cần *phải* luôn luôn đeo kính không, Papa?” em buột miệng.

Papa trông có vẻ thương hại em nhưng cha gạt đầu.

“Con phải đeo kính toàn thời gian và không được nghịch ngợm vớ vẩn đâu đấy,” cha nói cương quyết.

Anna hơi đỏ mặt. Thật không phải khi gạt Papa như thế này. Nhưng em vẫn chưa sẵn sàng để chia sẻ những điều đã xảy ra với em. Ngay cả cha em cũng có thể sẽ không hiểu. Đến chính em còn cảm thấy khó mà tiếp nhận được.

“Được rồi, Papa,” em nói, để từ ngữ kéo lê theo.

Vì muốn an ủi em, cha đặt tay lên cái đầu đang cúi xuống của em. Em lúng túng ngọ nguậy. Cha đề em đi.

“Con có muốn quay lại cửa tiệm với cha không?” cha hỏi.

Anna gật đầu. Rồi em nói với giọng nghèn nghẹn, “Con sẽ xuống ngay ạ. Cha xuống nhà đi.”

Ernst Solden toan rời đi. Rồi ông quay lại, đột nhiên cúi người xuống, và hôn em.

“Con sẽ quen với kính nhanh thôi, *Liebling*,” cha an ủi em. “Cứ đợi mà xem.”

Anna cảm thấy khuôn mặt đỏ bừng của em trở nên nóng hơn. Em mừng là ánh sáng trong hốc tường của em khá mờ.

Khi cha đi rồi, em nhấc tay phải đưa lên trước mặt. Em nhúc nhích những ngón tay và đếm chúng. Ngay cả trong ánh sáng yếu ớt, em vẫn có thể nhìn thấy cả năm. Em xem xét móng tay mình. Chúng hơi bóng lên và có những nửa mặt trăng be bé ở phía dưới. Rồi em chầm rãi nhìn chiếc chăn len màu đỏ của em. Nó đầy lông. Em có thể trông thấy những sợi lông, hàng trăm sợi.

Mọi thứ, ở bất kỳ nơi nào em nhìn đến, đều trông mới mẻ, trông khác biệt, trông diệu kỳ.

Cuối cùng, biết chắc rằng mình đã an toàn, Anna nhoẻn miệng cười.

Chương 9

SỰ KHỞI ĐẦU

“ANNA, NHANH LÊN CON,” Mama gọi.

Anna kéo bên vớ nâu dài còn lại lên và móc vào chiếc dây đai choàng qua vai em. Em với tay lấy cái váy lót Mama đã chuẩn bị sẵn. Chưa gì em đã thấy nóng bức rồi. Em cảm thấy ngọt ngào trong mớ váy áo. Đầu tiên là món đồ lót dài đến tận đầu gối, rồi những cái dây giữ mấy cái móc, rồi đến đôi vớ có gân ngứa ngáy đáng ghét và giờ là váy lót.

Mama vén sang một bên tấm rèm treo ngang phía cuối hốc tường của Anna. “Nhanh lên,” mẹ lại hối.

Anna mặc chiếc áo cánh màu trắng của mình vào và cài nút lại. Có nếp hờ giữa những hàng nút áo.

Mama thở dài. “Con lớn nhanh quá,” mẹ nói.

Anna cũng thở dài. Em sẽ ngừng lớn nếu em biết cách. Em cảm thấy mình đã quá to rồi. Tuy vậy, trái tim em nhẹ bẫng khi em vươn tay lấy chiếc áo chèn mới.

“Một món đồ mới cho mỗi đứa để mặc trong ngày khai trường,” Papa đã quyết định.

Trước đây, các em luôn có nguyên một bộ đồ mới cho ngày khai giảng, nhưng đến giờ thì các em đã quen dần với những thay đổi.

Gretchen đã chọn một cái áo cánh màu vàng khiến mái tóc sáng màu của chị ánh lên như vàng ròng. Mấy cậu con trai thì chọn quần nhung. Khi về đến nhà, các cậu nhảy nhót vòng quanh trong bộ quần mới, khiến vải vóc kêu lên rít rít. Một lần hiếm hoi, Rudi trông ngốc y như Fritz vậy. Frieda và Anna chọn áo chèn.

“Con ghét nó,” Frieda giận đùng đùng. “Nó chán ồm và xấu tệ. Chẳng khác gì bộ đồng phục!”

“Con mặc trông đẹp mà,” Mama khẳng định, trong lúc lơ đi những chiếc váy sáng sửa đất ti ền hơn. “Gấu to nên sau này có thể hạ được và nó là vải nỉ séc. Nó sẽ bền muôn đời.”

Nghe đến đó, Frieda rên lên như thể Mama vừa cắm một con dao vào người chị.

Nhưng Anna lại yêu thích chiếc áo chên của mình vô cùng. Em thích lướt ngón tay mình dọc xuống những đường xếp sắc sảo. Em thậm chí còn thích sự đơn giản của nó. Nó *thật* giống một bộ đồng phục. Anna đã luôn thầm muốn một bộ đồng phục.

“Ng ấ thẳng dậy,” Mama nói, “trong lúc mẹ sửa tóc cho con.”

Khi đã xong xuôi, mẹ bảo Anna đi khoe với Papa.

Anna vội vội vàng vàng cho đến khi em tới chân cầu thang. Đoạn đường còn lại em bước đi ung dung, vì em cảm thấy mình trông thật đặc biệt và xinh xắn. Em xuất hiện một cách tự hào trước mặt cha.

Papa nhìn em. Anna chờ đợi.

“Klara,” cha gọi, “thêm ruy băng lên tóc cho con bé thì thế nào?”

Anna vẫn đứng thẳng như trước nhưng cảm giác tự hào trong em đã sụp đổ. Em biết Mama sẽ nói gì. Mama đến và nói ra điều đó.

“Ruy băng không nằm yên trên tóc Anna được,” Mama khẳng định. “Nhưng em sẽ thử lại lần nữa. Gretchen, chạy đi lấy cho mẹ cái dây ruy băng kẻ ô mới của con đi.”

Khi bác sĩ Schumacher đến đón Mama và em đến trường mới, Anna đã sẵn sàng với một chiếc nơ tươi sáng trên mỗi bím tóc mỏng của em.

“Cháu trông dễ thương quá, Anna,” bác sĩ mỉm cười.

Anna nhìn đi chỗ khác. Em biết không phải thế.

“Anh thật tốt bụng vì đã giúp đưa Anna đến trường này,” Mama rồi rút, mặc áo khoác cho chính mình và cho Anna.

“Có gì to tát đâu,” bác sĩ Schumacher nói, “tôi quen cô Williams. Tôi có thể giúp vụ tiếng Anh nữa. Sẽ không mất nhiều thời gian đâu.”

Ba người họ không tìm được chuyện gì để nói với nhau trên suốt đường đi. Khi họ bước xuống xe phía trước ngôi trường, Anna sải chân đi giữa mẹ em và bác sĩ. Em cố tỏ vẻ như đây là chuyện em vẫn làm hằng ngày, như thể tim em đang không đập thành thịch trong lồng ngực đến đau cả xương sườn. Franz Schumacher đưa bàn tay to ấm áp của chú xuống và nắm gọn bàn tay bé nhỏ lạnh ngắt của em. Anna cố giật tay ra nhưng bác sĩ giữ lại. Em nuốt khan và tiếp tục bước đi: chân này... chân kia. Bàn tay bác sĩ cảm giác như tay của Papa. Em để yên tay mình nơi đó và cảm thấy can đảm hơn.

Cô Williams là đi đầu bất ngờ đầu tiên trong một ngày đầy ắp những đi đầu bất ngờ.

“Thật vui khi có em ở đây, Anna,” cô nói khi bác sĩ Schumacher kéo Anna về phía trước để giới thiệu em và Mama.

Cô giáo có một giọng nói khàn khàn trầm thấp, không giống giọng của Frau Schmidt một chút nào. Và nụ cười của cô quá đổi chân thành đến mức ngay cả Anna cũng không thể nghi ngờ thành ý của cô. Cô cũng xinh đẹp nữa. Tóc cô sáng rực như tóc chị Gretchen. Cô nhìn Anna gần giống cách Papa nhìn em.

Tại cô chưa biết mình đó thôi, Anna nhắc nhở bản thân, không cười đáp lại. Cô chưa nghe thấy mình đọc.

“Lần này anh mang đến cho em một thử thách thực sự đây, Eileen,” bác sĩ Schumacher nói nhỏ.

Thử thách.

Anna không biết từ đó. Có phải nó có nghĩa là “một đứa ngốc” không? Nhưng không, không thể nào. Bác sĩ Franz Schumacher vẫn đang nắm tay em trong tay chú và sự ân cần trong cái nắm tay của chú vẫn không thay đổi khi chú nói ra từ đó. Anna giữ lại từ mới đó trong đầu mình. Khi em về nhà, em sẽ hỏi Papa.

Mười lăm phút sau em đã ngồi tại bàn học mới của mình, nhìn mẹ em và bác sĩ Schumacher rời khỏi lớp học.

“Đừng bỏ con lại!” Anna suýt nữa thì kêu lên với họ, dũng khí đã rời bỏ em rồi.

Thay vào đó, em đưa một tay lên để cảm nhận nếp uốn trên chiếc ruy băng của chị Gretchen. Một chiếc nơ đã rơi mất. Anna kéo nốt cái kia xuống và nhét nó đi khuất mắt vào trong hộc bàn.

Em không được khóc. Em *không* được!

Rồi chính cái bàn lại khiến em chú ý và khiến em phân tâm. Em chưa bao giờ nhìn thấy một cái bàn như thế này. Nó có bản lề ở bên cạnh và ta có thể nâng nó lên để sách ở gần mắt hơn. Em nhìn quanh đây hiếu kỳ. Cái bàn không phải là thứ duy nhất khác lạ. Chiếc bút chì nằm trong rãnh to hơn ngón tay cái của em. Những tấm bảng đen không hề đen một chút nào - chúng màu xanh lá; và phấn cũng to bụi, có màu vàng thay vì màu trắng.

Cả học sinh cũng khác. Hầu hết họ lớn hơn Anna.

“Chúng ta có các khối lớp từ lớp Một đến lớp Bảy trong phòng học này,” cô Williams đã giải thích với Mama như thế.

Bàn học không được xếp thẳng hàng và đóng đinh xuống sàn. Chúng được đẩy vào những nhóm riêng biệt. Cô Williams xếp Anna ngồi vào chỗ ngay cạnh bàn của cô gần phía trước lớp.

“Em có thể ngồi cạnh Benjamin,” cô nói. “Ben vẫn luôn cần có ai đó giữ bạn ấy lại mặt đất, đúng không Ben?”

Anna không biết em có thể giữ Benjamin lại mặt đất như thế nào. Em liếc nhìn chân cậu ấy. Chúng trông có vẻ hoàn toàn bình thường.

Đó là một câu nói đùa chẳng?

Anna không cười. Em không cảm thấy đó là một câu nói đùa.

Rất nhanh chóng, cô Williams cho cô bé học trò mới biết tên của tất cả những học sinh khác trong lớp: Jane, Mavis, Kenneth, Bernard, Isobel, Jimmy, Veronica, Josie, Charles. Những cái tên bay vòng quanh tai Anna như những chú chim, mỗi con đều vụt thoát đi khi em nghĩ rằng em đã bắt nhất được nó.

“Em sẽ không nhớ được phần lớn những cái tên ngay đâu,” cô giáo nói, khi nhìn thấy vẻ hoảng loạn trong mắt cô bé. “Em sẽ phải làm quen với mọi người từng chút một. Bernard là học sinh lớn tuổi nhất, nên em sẽ sớm biết cậu ấy vì cậu ấy chỉ huy hết tất cả chúng ta.”

Giống Rudi vậy, Anna tự nhủ. Em sẽ tránh xa Bernard ra, nếu em có thể. Chỉ là em không chắc người nào là Bernard.

“Cô nghĩ em và Ben có thể sẽ học cùng nhau,” cô Williams nói tiếp.

“Giới thiệu em ấy với Ben hẳn hoi đi ạ, cô Williams,” một cậu trai cao kều, có lẽ chính là Bernard, đề nghị.

“Anna, cho phép cô được giới thiệu Benjamin Nathaniel Goodenough,” cô Williams trình trọng.

Anna nhìn chăm chăm cậu nhóc có mái tóc đen bù xù và khuôn mặt tinh quái. Cậu nhóc đó còn thấp hơn Anna một cái đầu, dù mắt kính của cậu ấy cũng to như của em. Phía sau cặp kính, đôi mắt cậu ánh lên lấp lánh.

“Tớ được đặt tên theo cả hai người ông của tớ,” cậu giải thích.

“Giờ em đã biết mọi người đủ để có thể bắt đầu,” cô giáo nói. “Đến lúc chúng ta bắt tay vào việc rồi.”

Anna, người đang thoải mái ng ồi dò xét Benjamin Nathaniel, chợt đông cứng. Giờ sao đây? Em có phải đọc không? Em ng ồi im như một con thú bị mắc bẫy trong khi cô Williams đi đến chiếc tủ ở góc lớp. Trong chốc lát, cô đã quay lại.

“Đây là một ít bút sáp màu, Anna,” cô nói. “Cô muốn em vẽ một bức tranh. Bất kỳ cái gì em thích. Để cô giao bài cho các bạn đã r ồi sẽ có thời gian rảnh để xem em học đến đâu r ồi.”

Anna không cần lấy chỗ bút sáp. Em không biết phải vẽ bất kỳ cái gì cả. Em cũng không có học hành đến đâu cả. Em muốn có Papa ghé gắm.

Và “thử thách” có nghĩa là gì vậy?

“Hãy vẽ gia đình của em đi, Anna,” cô Williams nói.

Cô nói bằng một giọng vô cùng dịu dàng nhưng cũng rất chắc chắn, như thể cô biết, còn hơn cả Anna, rằng cô bé này có thể làm những gì. Cô cần lấy bàn tay mập mạp vuông bè của Anna và khép những ngón tay của Anna quanh hộp bút chì sáp.

“Hãy vẽ cha em và mẹ em, các anh và các chị của em - và cả em nữa, Anna. Cô muốn thấy cả nhà em.”

Cảm giác của chiếc hộp, rắn chắc và chân thật, đem dũng khí của Anna quay lại. Những cây bút sáp màu to và tươi tắn. Chúng trông rất hấp dẫn. Cô giáo để giấy trên bàn, thứ giấy nham nhám màu kem. Loại giấy rất hợp để vẽ. Có sáu tờ là ít nhất!

“Em cứ từ từ,” cô Williams nói khi rời đi. “Dùng bao nhiêu giấy tùy ý nhé.”

Anna hít một hơi thật sâu. R ồi em chậm chạp chọn một cây bút sáp. Dù sao thì em cũng biết nên bắt đầu như thế nào.

Em sẽ bắt đầu với Papa.

Chương 10

MỘT THỦ THÁCH

ANNA VẼ PAPA ĐẶC BIỆT CAO. Đỉnh đầu của cha đung cả vào mép tờ giấy. Em cho cha một đôi vai rộng và một nụ cười to đùng. Em tô mắt cha màu da trời xanh ngắt.

Rồi em đặt Mama cạnh cha, ôm cánh tay cha. Mama đứng đến vai cha. Papa thường trêu đùa về việc Mama bé nhỏ như thế nào. Cha có thể đặt cằm lên đỉnh đầu của mẹ.

Anna cũng cho Mama cười nhưng cây bút lại trượt đi khi em đang vẽ và nụ cười của Mama trở nên méo xẹo. Anna đã cố sửa lại. Em cạo lớp sáp đi bằng móng tay của mình. Nó bong ra nhưng vẫn để lại một vết lem nhem.

Em có nên vẽ lại từ đầu không nhỉ - hay kệ?

Anna nhìn xuống Papa, rất cao, rất vui vẻ. Em vẽ một nụ cười mới trên mặt Mama đè lên vết méo khi nãy. Lần này nụ cười trông ổn hơn nhưng ta vẫn có thể nhìn thấy chỗ em đã vẽ sai.

Mình biết rồi, Anna nghĩ, đột nhiên thấy phẫn khích. Mình sẽ vẽ mẹ bị râm nắng và che chỗ đó đi.

Một cách cẩn thận, em tô màu toàn bộ khuôn mặt của Mama cho đến khi nó đỏ hồng đến tận phần tóc của mẹ. Có tác dụng rồi đấy.

Họ đang đi nghỉ mát, Anna tự nhủ, cuối cùng thì em đã cười lên một chút. Em tô mắt Papa cho khớp.

Em dừng một chút và suy nghĩ. Đến thời điểm này em đã quên bằng đi phần còn lại của lớp học. Đôi mắt em sáng lên và em lại cúi đầu xuống bức tranh một lần nữa.

Em đặt cái xô của anh Fritz vào tay Papa. Dù không nhìn thấy, nhưng Anna biết trong cái xô đó có một con cá nhỏ.

Sau đó em vẽ anh Rudi và chị Gretchen. Họ cũng cao và bị rám nắng. Họ có mái tóc vàng hoe và đôi mắt xanh sáng. Họ đang mặc đồ bơi. Rudi đang cầm cái vợt bắt bướm của anh. Nó là cái vợt mới và anh rất tự hào về nó. Chị Gretchen cầm cái xô của chị Frieda, bên trong đầy vỏ sò. Hai anh chị đang đi bên cạnh Papa.

Hai anh chị sinh đôi chiếm hầu hết chỗ trống bên cạnh Mama. Họ đang chạy, chân họ đá lên cao. Tai anh Fritz nhô ra như cái quai cốc. Cả hai người đều trông có vẻ quá hoạt náo để có thể tự cầm xô của họ. Anna cho họ đi chân trần.

Em tô cát màu nâu nhạt thành một dải ở phía dưới cùng trang giấy.

Đó. Xong rồi, em nói với phần đang quan sát trong em.

Rồi em nhớ ra. “Và cả em nữa, Anna,” cô Williams đã nói thế.

Vẫn còn một ít chỗ trống ở một mé của trang giấy. Em nhét bản thân vào chỗ trống be bé đó. Em tô tóc mình màu nâu đơn sơ, mắt em màu xanh bình thường. Lại muốn làm sao trông mình cũng thú vị như những người khác trong gia đình, em cố vẽ bản thân đang mặc chiếc áo chèn mới. Dù em đã cố gắng hết sức, cô bé trên trang giấy lại trông nhợt nhạt và xấu hoắc.

Mình làm hỏng bức tranh rồi, Anna đau lòng nghĩ. Em đóng hộp màu sắp lại.

Cô Williams đến và cúi người xuống phía trên em.

“Đây là những ai vậy, Anna?” cô hỏi.

Một cách chậm chạp, Anna bắt đầu giải thích bằng tiếng Đức.

Cô Williams không ngắt lời em và bảo em phải nói tiếng Anh, nhưng khi Anna chỉ vào và nói, “*Mein Papa*,” cô giáo đáp, “Cha của em. Trời, ông ấy cao quá nhỉ?”

“Vâng,” Anna đáp lại bằng tiếng Anh, chỉ lờ mờ nhận thức được rằng em đang đổi ngôn ngữ. Em quá chú tâm vào việc đảm bảo cho cô Williams hiểu được về kỳ nghỉ mát.

“Họ được đi trên... ra biển,” em lóng ngóng lục tìm trong vô vọng một từ tiếng Anh để nói về “kỳ nghỉ mát”.

“Cô tưởng là họ đang đi,” cô Williams nói.

Ngày hôm đó cũng không phải quá tệ. Cô giáo không bảo em đọc bài trong sách một lần nào. Cô đánh máy câu chuyện về bức tranh của Anna ra một tờ giấy khác. Những chữ cái to và đen. Anna đọc từng dòng khi chúng hiện ra. Em không hề hoảng loạn. Em không xem đây là việc đọc.

Đây là cha của Anna.

Ông ấy to lớn. Ông ấy vui vẻ.

Mẹ của Anna cũng ở đây.

Bà ấy nhỏ bé. Bà ấy cũng vui vẻ.

Họ đang đi biển.

Gretchen là chị cả của Anna.

Rudi là anh cả của Anna.

Gretchen và Rudi rất vui khi đi biển.

Frieda là một người chị khác của Anna.

Fritz cũng là anh của Anna.

Fritz và Frieda là anh em sinh đôi.

Hai anh em sinh đôi cũng vui vẻ ở đây.

Anna ở trong lớp chúng ta.

Lớp chúng ta rất vui vẻ.

Vì Anna ở đây.

“Em thích vẽ, phải không Anna,” cô Williams nói khi cầ n bức tranh lên và nhìn nó một l ần nữa, mỉm cười trước những màu sắc tươi sáng, sự sống động của cặp sinh đôi.

Anna không trả lời. Em quá sửng sốt, ngay cả nếu em biết phải nói gì. Em vẫn luôn ghét phải vẽ ở trường. Frau Schmidt sẽ treo bức tranh một bông hoa tulip trên bảng cho cả lớp vẽ. Có l ần, như một sự thết đãi đặc biệt, cô đã mang vào những bông hoa thật cắm trong một cái lọ. Những học sinh khác đều hài lòng với bức tranh của mình ngày hôm đó, nhưng trong bức tranh của Anna, những bông hoa trông như bắp cải cắm trên que.

“Thật tình, Anna!” Frau Schmidt đã nói.

Khi vẽ bức chân dung v ề gia đình mình, Anna đã quên bég chuyện đó. Lần này có vẻ không giống một chút nào cả.

Em vẫn ng ồi với cái miệng há khê khi cô Williams tiếp tục nói sang chuyện khác, một chuyện còn bất ngờ hơn nhi ều, khiến Anna phải tự véo mình để chắc rằng em đang không tự bịa ra toàn bộ việc này.

“Em cũng thích đọc nữa. Cô có thể thấy đi ều đó. Và tiếng Anh của em kìa! Cô không thể tin nổi là em chỉ mới ở Canada trong một thời gian ngắn như thế. Em thật đáng ngạc nhiên, Anna ạ.”

Cô Williams không thể ngạc nhiên bằng một góc của Anna Elisabeth Solden đâu. Em, Anna, thích đọc ấy hả!

Em muốn cười phá lên nhưng em không làm vậy. Em thậm chí còn không lộ ra cả nụ cười mỉm nữa.

Dù sao đi nữa, Anna cảm thấy có đi đâu gì đó đang diễn ra tận sâu thẳm bên trong em, một đi đâu gì đó ấm áp và sống động. Em thấy hạnh phúc.

Em cũng thấy bối rối nữa. Em không biết phải hành xử thế nào. Em chưa bao giờ cảm thấy như vậy trước đây, ít nhất là không phải ở trường. Em ng ỉ im như phỗng, khuôn mặt mờ nhạt của em vẫn khó đăm đăm như thường. Chỉ có đôi mắt em, chớp chớp phía sau cặp kính mới, đã tiết lộ sự hoang mang của em.

Cô giáo không đợi câu trả lời cho những đi ầu đáng ngạc nhiên cô vừa nói. Cô c ần lấy bức tranh cùng câu chuyện và ghim chúng lên tấm bảng thông báo nơi cả lớp có thể nhìn. Rồi cô bảo Benjamin đi tới đọc to từng từ lên.

“Sinh đôi!” Ben nói, hai mắt cậu sáng lên vì thích thú. “Oa!”

Anna ng ỉ nghe những lớp khác học. Em đã học về những nhà thám hiểm cùng với các anh chị lớp Năm. Cô Williams có vẻ không bận tâm chuyện những đứa trẻ khác nghe và học cùng.

Sau giờ ăn trưa, cô giáo lên dây cót chiếc máy hát và đặt vào một chiếc đĩa.

“Thoải mái nào, các em,” cô nói, “để các em có thể thực sự thưởng thức cái này.”

Lại một từ lạ nữa! Anna chờ đợi và quan sát.

Ben ng ỉ xuống sàn, tựa lưng vào bàn của cô Williams. Cậu con trai mà Anna nghĩ có lẽ là Bernard trượt d ần xuống ghế của cậu cho đến khi tất cả những gì ta còn nhìn thấy chỉ là cái đầu. Mavis gục đầu lên đôi cánh tay đang khoanh lại. Mọi người đều thư giãn, nằm ườn ra, ng ỉ thông người, tựa vào đầu đó.

Anna nhích người để ng ỉ thẳng hơn một chút trên ghế của em. Em không buồn thông hay ng ỉ xuống sàn.

Nhưng mình thoải mái mà, em tự nhủ.

Em thôi không lo lắng về việc làm mất dải ruy băng cột tóc của chị Gretchen, về chuyện cô Williams sẽ phát hiện ra em đốt nát cỡ nào khi đụng đến việc học hành. Em lắng nghe bằng toàn bộ con người em.

Âm nhạc, âm nhạc êm dịu tuyệt vời, lan ra toàn bộ phòng học.

“Nó khiến các em liên tưởng đến đi đâu gì?” cô Williams hỏi khi bản nhạc kết thúc.

“Mưa ạ,” Isobel nói. Cô bạn ở lớp Bốn và có những lọn tóc lớn xù bung lên.

“Em nghĩ có lẽ là nước,” Ben thử phát biểu.

“Nước mưa,” Isobel nghe răng cười với Ben.

“Không phải, ý tớ là nước như một dòng suối ấy,” Ben khẳng định, vẫn nghiêm túc trước cô bạn.

“Em nghĩ sao, Anna?” cô Williams hỏi.

Anna đỏ mặt. Em không định phát biểu gì cả.

“Em đã nghe bản nhạc đó ở nhà rồi,” em giải thích. “Em biết tên của nó.”

“Nói cho cả lớp biết đi,” cô Williams mỉm cười.

“Nó là ‘Ánh sáng của mặt trăng’,” Anna nói vấp vấp. “Nhưng...” em ngưng bật. Cô Williams chờ đợi. Những người khác cũng đợi. Tất cả những khuôn mặt đang hướng về Anna đều là những khuôn mặt thân thiện. Em hít một hơi thật sâu rồi nói nốt.

“Em cũng nghĩ nó giống như mưa ạ,” em nói.

“Đây là ‘Bản xô-nát Anh trăng’ của nhạc sĩ Beethoven,” cô Williams nói.

“Nhưng Beethoven không đặt tên nó như thế. Ông ấy có lẽ đã nghĩ về

mưa.”

“Hoặc một dòng suối,” Ben ngoan cố nói.

“Hoặc một dòng suối - hoặc có thể là một cái gì đó khác hoàn toàn,” cô giáo nói. “Mỗi người các em, khi lắng nghe, sẽ nghe thấy những thứ khác nhau. Tốt thôi. Đó chính là mục đích của trí tưởng tượng - để sử dụng. Beethoven là một nhà soạn nhạc vĩ đại. Ông là người Đức - giống Anna.”

Anna ngẩng cao đầu khi nghe đi đầu đó. Em và Beethoven ư!

Số học không khó. Những con số, trong lớp học này, đầu to và rõ ràng và chúng nằm yên khi ta nhìn.

“Làm tốt lắm, Anna,” cô Williams nói, ngoáy đầu nhìn em.

Không phải là, “Ai mà đoán được em lại là em gái của Gretchen Solden cơ chứ!”

Cô thậm chí còn không biết chị Gretchen, Anna chợt nhận ra đi đầu đó. Cô không biết ai trong số các anh chị ngoài chính mình.

Em cảm thấy hoang mang trong giây lát. Các giáo viên trước đây của em luôn biết cả gia đình em. Rồi em ng ẩng thẳng người hơn.

Chỉ có mình thôi, em tự nhủ lần nữa.

Dù cho cô giáo này có nghĩ gì về em, thì đó sẽ là vì những gì mà em, Anna, đã làm hoặc không thể làm. Đó là một suy nghĩ khiến em sửng sốt. Anna không chắc rằng mình thích việc đó. Em đẩy ý nghĩ đó qua một bên và tiếp tục với môn số học của mình. Nhưng em không quên nó đi.

Sau khi tan học, em đi bộ ngang qua nhà mình và đi tiếp đến cửa tiệm nơi Papa đang tất bật làm việc. Em đứng đợi ở một bên. Khi các khách hàng đã đi hết, em bước lên và tựa người vào quầy.

“Hôm nay đi học thế nào, bé con của cha?” cha hỏi một cách đầy hy vọng.

Anna biết cha hy vọng đi đâu gì nhưng em lờ đi câu hỏi của cha.

“Papa, một thử thách nghĩa là gì ạ?” Em đã nhắm đi nhắm lại từ này trong đầu suốt cả ngày để em có thể hỏi.

Papa gãi đầu.

“Một thử thách,” cha nhắc lại. “Chà, nó là... một cái gì cần chinh phục, có lẽ vậy. Một đi đâu gì đó đặc biệt khiến ta phải cố gắng để vượt qua.”

Anna suy nghĩ về đi đâu đó.

“Cảm ơn cha, Papa,” em nói, rồi quay lưng đi.

“Còn trường học,” cha em gọi với theo phía sau. “Kê cho cha nghe đi.”

“Tốt lắm ạ,” Anna đáp vọng qua sau vai. Rồi em bất ngờ xoay tròn và tặng cha một trong những nụ cười mỉm hiếm hoi của em.

“Đó là một thử thách ạ,” em nói.

“Một đi đâu gì đó đặc biệt,” em nhắc lại, khi em bắt đầu hướng về nhà. “Bác sĩ Schumacher nghĩ mình là một đi đâu đặc biệt... như Papa đã nói... Nhưng tại sao lại là đi đâu phải vượt qua?”

Đột nhiên em nhảy chân sáo. Em sẽ không bận lòng về việc quay trở lại trường vào ngày mai.

“Đó là một thử thách,” em nói lại lần nữa, thành lời, bằng tiếng Anh, với con phố trống không.

Em thích từ này.

Chương 11 NGÀY THỨ HAI

ANNA NGẮM HAI BÀN CHÂN MÌNH bước về phía trước.

Một... hai... một... hai...

Em sẽ đến trường sớm thôi. Có lẽ em còn có thể thấy nó ngay lúc này nếu em ngược nhìn lên. Em đã không nhìn lên.

Đường đến trường phải đi bộ khá xa nhưng không thể bị lạc được. Ta chỉ cần đi thẳng về phía trước sau khi đến con phố lớn đầu tiên và rẽ trái. Mama đã trông theo cho đến khi Anna rẽ một cách an toàn. Vậy là em không bị lạc.

Nhưng em lại cảm thấy lạc lõng.

Một... hai... một... hai...

Hôm qua ở trường mọi người đều rất tốt với em nhưng hôm qua em là học sinh mới. Hôm nay có lẽ em sẽ lại là Anna Ấm Ó. Cô Williams sẽ không cười nữa.

Hôm nay cô sẽ muốn mình đọc bài trong sách, Anna nhủ thầm, chuẩn bị sẵn sàng cho đi đầu tể tệ nhất.

“Chào em, Anna,” một giọng nam gọi.

Anna trông lên mà không hề dừng lại để nghĩ. Ngay sau đó, em thấy mình thật ngạc nhiên. Không ai biết em cả. Chắc hẳn là một Anna khác. Em liếc nhìn quanh thật nhanh. Không có bạn nữ nào khác trong tầm mắt. Chỉ có một cậu trai cao kều đang bước đến dọc theo lề đường từ hướng ngược lại.

Anna vội vàng hạ ánh mắt của mình xuống và rảo bước chân. Em gần như tin chắc cậu ta đang nhìn thẳng vào em và nở nụ cười nhưng hẳn là cặp

kính mới của em đang gây ảo giác thôi. Em không biết cậu ta.

Họ chạm mặt nhau nơi lối đi dẫn vào trường.

“Có chuyện gì vậy? Em bị điếc à?” cậu hỏi.

Cậu bật cười một chút.

Anna liếc vội cậu thêm một cái và rồi lại nhìn xuống giày mình.

Đó là Bernard, em nghĩ, cảm giác muốn bệnh.

Em không chắc lắm, nhưng có lẽ em nên trả lời. Bernard bằng đúng cỡ người anh Rudi.

“Em không điếc,” em nói với cậu.

Giọng em mỏng manh và lí nhí.

“Tốt,” cậu nói. “Ê, sao em không nhìn anh này.”

Một cách ngoan ngoãn, Anna nâng đầu lên. Cậu vẫn đang cười thành tiếng. Thịnh thoảng, khi Rudi trêu em, anh cũng cười như vậy.

“Tốt hơn rồi,” cậu nói. “Giờ, anh sẽ làm giúp cho em một việc nhé.”

Anna không hiểu cậu đang nói gì. Nhưng giờ thì em đã chắc chắn, rằng cậu ấy chính là Bernard. Em rất muốn chạy đi nhưng có gì đó kiên định trong cách cậu nói khiến em ở lại đối mặt với cậu, chờ đợi.

“Đây sẽ là bài học đầu tiên của em để trở thành một người Canada tốt,” cậu nói tiếp.

“Bài học ạ?” Anna lặp lại như một con vẹt.

Giọng em giờ đây nghe mạnh mẽ hơn một chút.

“Đúng vậy, bài học. Khi em nghe ai đó nói, ‘Chào, Anna,’ giống như anh lúc này, em cũng sẽ đáp lại bằng ‘Xin chào’.”

Cậu dừng lại. Anna chăm chú ngược nhìn cậu.

“Em nói, ‘Chào anh Bernard!’ ” cậu gợi ý.

Anna cứ đứng đó, vẫn không hiểu, mà cũng vẫn chưa đủ can đảm để bỏ chạy.

“Nhanh nào, không thì cả hai chúng ta sẽ muộn học mất,” cậu ta thúc giục. “Chỉ cần nói ‘Chào anh Bernard’ thôi. Đâu có khó quá đâu, đúng không?”

“Chào anh,” Anna nghe chính mình thì thầm.

Em không thể nào gắn thêm tên cậu vào được. Mà “Chào” có nghĩa là gì chứ?

Bernard cười toe.

“Đó là khởi đầu,” cậu nói. “Gặp lại em trong lớp nhé, nhóc.”

Cậu ta sai những bước dài trên lối đi, bỏ em lại phía sau. Anna chậm chạp theo sau.

Bằng cách nào đó em đã làm đúng. Bernard đã không có ý xấu. Nhưng toàn bộ chuyện này có nghĩa gì vậy?

Em cảm thấy bối rối đến mức em đã ở trong trường trước khi em nhớ ra em đã sợ hãi như thế nào.

Rồi cơn ác mộng bắt đầu. Em không tìm được đúng phòng học. Em đi lang thang qua một hành lang dài rồi lại vòng về một hành lang khác. Qua những khung cửa mở, em thoáng thấy những nhóm học sinh nhưng em không nhận ra ai cả. Vài học sinh nam nữ vội vã chạy ngang qua em. Họ đâu biết chính xác mình đang đi đâu. Nếu có ai đó dừng lại lâu lâu một chút thì em đã có thể hỏi đường nhưng dường như không ai trông thấy em cả.

Một tiếng chuông vang lên lạnh lạnh. Anna nhảy dựng lên. Rồi khắp nơi, những cánh cửa đều đóng lại.

Em lại bước tiếp ngang qua những cánh cửa cao khép chặt. Em cố không nghĩ đến Papa. Em cố không nghĩ gì hết. Em chỉ bước và bước và bước.

“Anna! Anna! Lối này!”

Tiếng bước chân dồn dập theo sau em. Những bước chân của thiên thần! Nhưng thiên thần đó là Isobel, những lọn tóc xoăn của cô bạn nẩy tung tung, đôi mắt ấm áp đầy cảm thông.

“Bernard nói anh ấy đã nhìn thấy cậu nên bọn mình đoán hẳn là cậu bị lạc,” cô bạn giải thích.

Cô bé nắm lấy bàn tay lạnh ngắt của Anna và siết chặt.

“Mình biết chính xác cậu cảm thấy thế nào,” Isobel nói với người bạn mới, kéo bạn đi theo mình, không có vẻ gì là bạn tâm việc Anna không thể nói một lời nào đáp lại. “Mình đã đi lạc sáu lần trong tuần đầu tiên ở đây. Trường này rộng quá và tất cả các hành lang trông đều giống nhau. Giờ ra chơi mình sẽ chỉ cho cậu một cách để nhớ chắc chắn. Cậu chỉ cần vào đúng cửa, đi lên hai cái cầu thang, rẽ phải và thế là đến nơi. Đến đây, ý mình là thế,” Isobel kết thúc.

Trước mặt hai em, như một phép màu, chính là cánh cửa phòng học. Nó đang mở toang. Không có ai đang học cả. Benjamin thậm chí còn không ngồi tại chỗ. Cậu ta đứng ở cửa để ngắm các em. Trong một tích tắc, cô Williams cũng ở đó.

“Ôi, Anna, cô xin lỗi vì đã không đến đón em,” cô nói.

Anna để Isobel dẫn em về chỗ ngồi. Em thả người xuống ghế. Em lắng nghe. Có vẻ như mọi người trong lớp đều đã bị lạc ít nhất một lần trong ngôi trường này. Không ai trách cứ gì Anna cả. Không ai nói dù chỉ một lần rằng, “Tại em ngốc quá nên mới không tập trung chú ý hơn từ hôm qua!”

“Tớ bị lạc một lần sau khi đi vệ sinh xong,” Ben nói và đỏ mặt.

Cả lớp cười ầm lên. Ben có vẻ không bận tâm. Chính cậu cũng mỉm cười.

“Cô đoán lúc ấy em đang mơ mộng giữa ban ngày, Ben à,” cô Williams bình luận.

“Lúc đó em đang suy nghĩ xem một người có thể đào một đường hầm bên dưới Đại Tây Dương hay không,” Benjamin thú nhận.

Cả lớp lại cười to. Anna ngừng run rẩy. Ở đất nước Canada này, em nghĩ, có lẽ không có vấn đề gì khi ta mắc lỗi.

“Đến lúc chúng ta thôi buôn chuyện rồi,” cô Williams nói với họ. “Ngồi vào chỗ đi, Ben.”

Ben đi về bàn của cậu. Cô Williams di chuyển đến trước lớp. Ngay khi cô hé miệng để bắt đầu, một giọng nói cất lên.

“Chào, Anna,” Bernard nói.

Anna nhìn cậu ta. Rồi em nhìn cô giáo. Cô Williams đang mỉm cười, chờ đợi. Anna bấu chặt vào cạnh bàn.

“Chào anh, Bernard,” em nói, vẫn với giọng thì thào.

“Em đang dạy Anna làm một người Canada,” Bernard giải thích.

Cô Williams trông không hề ngạc nhiên.

“Tốt lắm,” cô chỉ nói vậy. “Cả lớp, đứng lên.”

Khi đến giờ ra chơi, Isobel đã không quên. Ben cũng cùng đi. Họ dẫn Anna đến cái cửa mà em sẽ đi qua để vào trường.

“Đây là cái cửa mà cậu sẽ gặp nếu cậu đi bộ từ nhà đến,” Isobel nói.

Vẻ kinh ngạc của Anna hiện rõ trên khuôn mặt em. Làm thế nào mà Isobel biết được gia đình Solden sống ở đâu?

“Hôm qua mình có nghe bác sĩ Schumacher nói với cô Williams địa chỉ nhà cậu,” Isobel thú nhận. “Mình cũng sống cùng khu phố đó, cách hai dãy nhà theo hướng này. Giờ nghe này, cậu đi vào từ đây...”

“Mắt lác... mắt lác!” một giọng nói từ sân chơi kêu vẳng lên.

Anna không biết từ đó có nghĩa gì. Phải đến khi thấy Isobel cứng người lại em mới biết nó có liên quan đến cậu ấy.

“Kệ chúng đi, Isobel,” Ben khuyên can. “Xem như cậu không nghe thấy gì, như cô Williams đã nói ấy.”

“Bốn mắt... bốn mắt!” một giọng khác bắt nhịp theo những lời trêu chọc đó.

Isobel để cho cửa trường đóng lại, che chắn ba người họ an toàn bên trong. Cô bé run rẩy mỉm cười với Ben.

“Cậu cũng mặc kệ bọn họ đi, Benjamin,” cô bé khuyên nhủ.

“Tớ ghét bọn chúng!” Ben nói qua hàm răng nghiến chặt.

“Tớ cũng vậy... nhưng ghét bỏ đâu có làm được gì,” Isobel nói. “Sẽ chỉ có ích nếu chúng ta to cao hơn nhiều lần.”

Cô bé nhận thấy vẻ ngờ ngạc trên gương mặt Anna.

“Bạn ấy không hiểu mấy từ đó nghĩa là gì,” cô bé nói với Ben.

Isobel giải thích về mắt lác. Anna không hiểu hết tất cả các từ nhưng em hiểu động tác. Mắt Isobel đúng là thỉnh thoảng có lác nhưng chúng rất đẹp, màu nâu và hiên lạnh. Anna nhớ lại vẻ rạng rỡ trong đôi mắt đó vào buổi sáng khi Isobel tìm được em. Em, cũng như Ben, ghét bất kỳ ai gọi Isobel bằng những cái tên như thế.

“Bốn mắt” nghĩa là mắt kính. Ben chỉ vào mắt mình và rồi vào mỗi tròng kính tròn, đếm từng số.

“Bốn,” cậu kết thúc.

Anna nhìn khuôn mặt nghiêm túc của cậu. Em do dự. Liệu em có thể diễn đạt cho người khác hiểu không? Rồi em cố thử.

“Có lẽ mình là nó,” em nói với cậu bạn.

Ben đưa mắt cầu cứu Isobel.

“Cậu nói gì cơ?” Isobel hỏi Anna.

Cái thứ tiếng Anh đáng ghét này! Lẽ ra em nên biết thân biết phận để mà không cố thử. Rồi trong tích tắc, Anna biết phải làm gì. Em bắt chước Ben, chỉ chỉ vào mắt mình và tròng kính khi em đếm.

“Àaaa,” Ben và Isobel nói đồng thanh. Họ cười vang, vẻ căng thẳng rời bỏ khuôn mặt họ.

“Nhập bọn nào,” Isobel nói.

Vừa nói, cô bé vừa vòng tay quanh vai Anna và ôm em thật nhanh, thật nhẹ.

“Đi nào. Chúng ta đang chỉ cho cậu ấy cách tìm đường đến lớp mà,” Ben nhắc nhở họ.

Anna làm theo hướng dẫn của cô bạn. Em không hiểu “nhập bọn” chính xác có nghĩa là gì, nhưng bỗng nhiên em thấy vui vì em đã thử nói thứ tiếng Anh của mình.

Rồi, khi đang đi lên cầu thang cùng hai bạn, em nhớ lại những tiếng ê a chầm chọc ở bên ngoài và cau mày. Vậy là cũng có những đứa nhóc giống anh Rudi ở Canada. Em đã nhớ về Bernard, nhưng có những người khác nữa.

Em đã nhần lần vô cùng về Bernard. Cậu nói chuyện với em lần nữa vào buổi chiều hôm đó khi lớp học kết thúc và cậu đang chuẩn bị đi về

“Sau nhé, Anna,” cậu nói.

Anna không biết đi đâu này nhưng em khiến Bernard liên tưởng đến một chú mèo bị lạc. Cậu đã cứu vô số mèo hoang đến mức mẹ cậu đã từ chối không cho cậu vào nhà nếu mang theo một con nào nữa. Giờ cậu đợi Anna đáp lại cậu. Cậu không hối thúc em. Ta phải luôn dịu dàng và kiên nhẫn với động vật đi lạc.

Cuối cùng Anna đáp lại.

“Sau nhé?” em nói, biến nó thành câu hỏi.

“Nó chỉ có nghĩa là ‘Tạm biệt và gặp lại sau,’ ” cậu trai giải thích.

Em hiểu rồi - nó có nghĩa là “*Auf wiedersehen*”.

Cậu mỉm cười với em và rời đi, quên em ngay khi em vừa khuất khỏi tầm mắt.

Anna thì không quên. Trên suốt đoạn đường đến tiệm của Papa, em cứ nghĩ mãi nghĩ mãi về Bernard.

Một tiếng chuông ngân lên khi em mở cửa. Anna lắng nghe âm thanh đó. Nó như thể cửa tiệm đang nói, “Xin chào, Anna.”

Đây đích thị là một cửa tiệm Canada, em nghĩ.

Papa đang bận. Anna không phiền lòng. Em đặt vào một góc tối và ngồi vắt vẻo trên một chiếc sọt đựng cam úp ngược. Em đã chọn sẵn nơi mờ tối này, ken đầy đồ đạc mà lại rất bình yên, làm nơi ẩn náu. Ngay cả Papa cũng không có nhiều thời gian để nhận thấy em ở đây. Đôi khi không bị nhận ra cũng là điều hay. Đôi khi ta có những chuyện cần suy nghĩ, những chuyện riêng tư.

Em có thể trông thấy Papa đang cân pho mai cho một phụ nữ đẩy đà. Bà ấy nhìn cha đếm cam bỏ vào một cái túi. Nhưng em đang không suy nghĩ về cha.

“Chào anh, Bernard,” Anna thì thầm. “Sau nhé, anh Bernard.”

Lúc này Papa đang leo lên một chiếc thang để lấy xuống một cái bẫy chuột.

Có khi mình có thể nói thế với những người khác luôn, Anna nghĩ. Chào, Isobel. Sau nhé, Ben.

Em sợ hãi vì sự táo bạo của chính mình. Nhưng mà một ngày nào đó, em sẽ có thể.

Người phụ nữ mập mạp nói, “Cảm ơn, ông Solden,” và rời đi.

Isobel vòng tay ôm mình, Anna nhớ lại.

Papa là người duy nhất ôm em. Khi có bất kỳ ai khác toan làm vậy, em sẽ cứng người giằng thoát ra. Em không tự chủ được. Đôi khi chính em cũng không muốn vậy. Nhưng em vẫn làm.

“Anna không phải là đứa tình cảm,” Mama đã nói như thế một lần với cô Tania khi Anna vặn vẹo để tránh một cái hôn.

Nhưng hôm nay, với Isobel, chuyện đã khác đi.

Không thấy phiền phức, Anna nghĩ. Chỉ có dễ chịu.

Papa đã quay lại. Cha đang nheo mắt nhìn vào bóng tối, tìm kiếm em. Anna đợi cha tìm thấy mình trong cái góc của em. Hai người mỉm cười với nhau qua không gian cửa tiệm.

“Chào buổi chiều, Anna,” cha em nói.

Em nhìn cha. Trong toàn bộ thế giới của em, cha là người tốt bụng nhất. Cha sẽ không bao giờ cười em kể cả khi em làm sai. Cha không bao giờ

cười em khi cha biết em đang nghiêm túc. Em hít một hơi thật sâu.

“Chào cha ạ, Papa,” Anna nói bằng một giọng can đảm, rõ ràng.

Nghe rất ổn.

Chương 12

MỘT HƯỚNG ĐI KHÁC

GIỜ ANNA RỜI NHÀ theo một hướng khác với các anh chị mỗi buổi sáng và trở về nhà muộn hơn họ vào buổi tối. Em nói rất ít về trường học và những đi đâu ít ỏi ấy em cũng chỉ nói khi bị hỏi thẳng.

“Nó thế nào, cái lớp học của con ấy?” Mama muốn biết.

“Ồn cả ạ,” Anna nói.

Mama giơ hai tay lên trong vô vọng.

“Cứ như cố vắt đá ra nước vậy,” mẹ phàn nàn.

“Em đọc được chưa, Anna?” chị Frieda hỏi.

Anna cúi đầu xuống để chị không nhìn thấy được mặt em.

“Một ít,” em nói.

Nó vẫn chưa đọc được, Frieda nghĩ, và chị ước mình đã không hỏi.

Tuần đầu tiên trôi qua. Rồi tuần tiếp theo. Gia đình Anna vẫn hoàn toàn không hay biết chuyện gì đang xảy ra với em ở trường. Họ cũng không ngạc nhiên. Họ đã quen với Anna và tâm tính của em, Anna và sự im lặng của em. Họ hy vọng về những đi đâu tốt nhất.

Papa thấy nhiều ở em hơn những người khác vì em đến tiệm gần như mỗi buổi chiều. Cha có nhiều việc phải làm, nên ông không thể dành thời gian để động viên em chia sẻ. Nhưng một chiều nọ ông nghe thấy em hát một mình. Ông tiếp tục xếp chồng những lon xúp, lưng quay về phía em.

“Ôi Canada, nhà của tôi, mảnh đất quê hương tôi,” Anna luyện tập khe khẽ.

Papa suýt làm rơi một lon. Chuyện gì đang xảy ra với Anna của ông vậy?

Bernard đã giúp đỡ rất nhiều. Ben hẳn nhiên cũng góp một phần trong đó. Isobel, người vẫn luôn che chở Anna, đã tạo ra một số thay đổi. Nhưng chủ yếu vẫn là cô Williams, người đã tìm kiếm và bắt đầu tìm thấy một Anna mới.

Việc đó không hề dễ dàng. Việc đó mất nhiều tuần lễ.

“Tốt lắm, Anna!” cô giáo nói mỗi khi cô có thể làm vậy một cách thật lòng. Một ngày nọ, cô nói thêm, “Em nhanh thật đấy!”

Mới đầu, Anna nghĩ cô Williams đã nhầm em với một học sinh khác. Ai cũng biết rằng Anna Ấm ớ siêu, siêu, siêu chậm. Nhưng khi cô giáo nói thế một lần nữa, Anna nhận ra sự thật. Giờ đây khi mắt kính của em đã giúp chữ và số trở nên sắc nét và dễ phân biệt, giờ đây khi em có thể nhìn thấy những gì được in trên bảng, thì em, Anna, là người nhanh nhẹn. Có đôi lúc, em còn nhanh hơn cả Ben.

Em sung sướng ngẩng nhìn bài kiểm tra toán học điểm tuyệt đối đầu tiên của mình. Đột nhiên em nghe cô Williams nói dịu dàng, “Anna, em có một nụ cười thật đẹp.”

Nụ cười của Anna tan biến. Cô bé đợi những lời tiếp theo, những lời như, “Sao em không cười thường xuyên hơn thay vì cứ xì mặt như thế?” Nhưng cô Williams đã quay sang Isobel và bắt đầu giải thích bài chia số lớn của bạn sai chỗ nào. Cô có vẻ không hề nghĩ rằng cô đã nói ra điều gì đáng ngạc nhiên.

Anna đã tập cười sau chuyện đó. Để bắt đầu, em cười một cách then thừng và hiêm hoi. Tuy vậy cô Williams luôn cười đáp lại, và trước cả khi em nhận ra, các bạn học cũng cười với em. Nụ cười toe toét của Ben trông quá bắt mắt khiến Anna không thể không đáp lại bằng một nụ cười tương tự. Những nụ cười của em vẫn không kéo dài nhưng chúng đến ngày càng thường xuyên hơn.

“Cô ước gì mình có lúm đờng tiền như em đấy, Anna Solden,” cô Williams thở dài. Ai cũng có thể thấy đó là tiếng thở dài ganh tị thực sự. “Cô luôn muốn có một cái lúm đờng tiền.”

Anna không hề biết em có lúm đồng tiền. Em không biết lúm đồng tiền là gì. Khi Isobel giải thích, Anna chọc đầu ngón tay vào cái lúm trên má phải của em. Em cười; nó xuất hiện. Em thôi cười; nó biến mất. Nhanh chóng và vui vẻ, nó cứ thế đến và đi. Anna hơi đỏ mặt.

Và mình có những hai cái, em nghĩ.

Tối hôm đó, trong bữa tối, em quan sát chị Frieda và chị Gretchen. Cuối cùng chị Frieda cũng cười vì một chuyện đùa của anh Fritz. Rồi chị Gretchen cũng mỉm cười. Không ai có cái lúm đồng tiền nào cả.

Rồi, khoảng giữa tháng Mười, một buổi sáng nọ cô Williams đến bên bàn của Anna cùng một quyển sách.

“Cô có một món quà cho em, Anna,” cô nói. “Nó là của riêng em. Phần lớn nội dung là quá khó với em ngay lúc này nhưng cô nghĩ em vẫn sẽ thích nó. Nó sẽ là một thử thách cho em.”

Nghe đến từ “thử thách”, khuôn mặt Anna sáng bừng lên. Em nhận quyển sách về tay mình. Ở trên bìa có hình một cái cổng cao. Xuyên qua chấn song, em có thể thấy hai đứa bé trong một khu vườn.

“Vư... ơ... n...” em bắt đầu chậm chạp, cau mày nhìn các chữ.

“Vườn,” cô giáo giúp em.

“*Vườn thi ca... của một đứa trẻ,*” Anna nói một cách đắc thắng. “Mà ‘thi ca’ là gì ạ?”

“Là thơ,” Ben nói với em. “Nhìn này.”

Cậu với lấy quyển sách, mở ra và chỉ cho em thấy.

“Àa, *Gedichte*,” Anna nói, giờ đã hiểu.

“Người đàn ông đã viết những bài thơ này không có anh chị em,” cô giáo nói trong lúc kéo một chiếc ghế lại và ngồi xuống cạnh bàn Anna. “Ông ấy tên là Robert Louis Stevenson.”

“Có phải ông ấy là người viết bài thơ về cái xích đu không ạ?” Jane hỏi.

Cô Williams gật đầu và mỉm cười với Jane. Cô nói tiếp như thể cô đang kể cho họ nghe một câu chuyện. Cả lớp lắng nghe.

“Ông ấy thường hay bị ốm bệnh. Thật ra là trong cả cuộc đời ông. Và cô nghĩ ông ấy thường cảm thấy rất cô đơn khi còn nhỏ. Nhưng ông ấy chơi rất nhiều trò với trí tưởng tượng của mình.”

Trí tưởng tượng là một từ dài nhưng Anna biết nó có nghĩa là gì. Cô Williams yêu thích trí tưởng tượng. Chỉ mới hôm trước thôi, cô đã xem những bức tranh Anna vẽ một người khổng lồ đang sải bước bên ngoài lâu đài của gã, đầu gã cao hơn cả mây và cô đã nói, “Em có một trí tưởng tượng thật phong phú, Anna.” Trước nay Anna chưa bao giờ nghĩ xem em có trí tưởng tượng loại nào, nhưng em không thể nghi ngờ cô Williams. Trí tưởng tượng là một thứ mà cô Williams rất rành.

Chị Gretchen có trí tưởng tượng phong phú không nhỉ? Anna tự hỏi. Em nghĩ là không.

Lúc này em giở quyển sách của mình ra và bắt đầu lật qua các trang. Cô giáo đã đi chỗ khác và để em lại.

“Thử giải những bài này đi, Ben,” cô nói. Ben bận rộn.

Cô Williams cho bốn bạn lớp Ba lắng nghe nhau tập đọc bảng cửu chương.

Không ai quấy rầy Anna. Không ai bảo em phải cất sách đi hay bắt em phải đứng lên đọc bài trong đó. Cả buổi sáng em được ở một mình với món quà của em, một mình để nghĩ đến ngẫm nó và khám phá ra những kho tàng của nó cho chính mình.

Phần lớn quyển sách *đúng là* quá khó với em. Nhưng bài thơ đầu tiên em cố gắng đọc thì em hiểu. Nó viết về việc thức dậy khi trời vẫn còn tối vào mùa đông và phải đi ngủ khi trời vẫn còn sáng vào mùa hè. Mama rất nghiêm khắc về giờ đi ngủ. Anna biết chính xác Robert Louis Stevenson đã cảm thấy như thế nào. Em đọc khổ thơ cuối một lần nữa, gật gù đầu.

Và bạn không thấy thật khó khăn sao,

Khi cả bầu trời trong xanh như thế,

Và tôi muốn chơi đùa vô kể,

Mà lại phải đi ngủ vào ban ngày?

Em cũng tìm thấy một bài thơ khác nữa, trong buổi sáng hôm ấy, bài thơ đã vĩnh viễn trở thành bài thơ yêu thích của em. Nó tên là “Người thấp đèn”.

Isobel không chắc người thấp đèn là gì nên cô Williams phải đến giúp các em. Cô mô tả những ngọn đèn thấp bằng khí đốt chạy dọc con đường khi Stevenson còn là một đứa trẻ, và kể cho họ nghe về người thấp đèn - người sẽ đến thấp sáng chúng vào mỗi buổi tối.

“Cô cũng thích bài thơ đó, Anna ạ,” cô mỉm cười nói khi cô quay trở lại giúp lớp Sáu xử lý môn địa.

Anna đọc khổ thơ giữa một lần nữa.

Giờ Tom sẽ là tài xế và Maria thì đi biển,

Papa là chủ ngân hàng và giàu có vô biên,

Nhưng tôi, khi khỏe hơn và chọn được việc cho mình,

Leerie hỡi, tôi sẽ đi vòng quanh buổi tối và thấp đèn lung linh.

“Ai là Tom và Maria ạ?” em hỏi, cắt ngang bài học địa lý.

Cô Williams không bảo em rằng xen ngang như thế là bất lịch sự. “Có lẽ là anh em họ của ông ấy,” cô đáp. “Ông ấy thỉnh thoảng có chơi cùng họ.”

Anna cười khi nghĩ đến việc Maria muốn đi biển. Em đã nghĩ đến việc hỏi cô Williams xem liệu ông Stevenson có trở thành một người thấp đèn thật

hay không. Bằng cách nào đó, em không cần phải hỏi nữa. Ông ấy đã làm thơ còn gì.

Em đọc tiếp đến đoạn em thích nhất:

Và này! Trước khi vội lướt qua cùng thang và ánh sáng;

Leerie hỡi, hãy nhìn một đứa trẻ và gật đầu chào nó tối nay!

Lần này em đợi đến lúc cô giáo chú ý đến em. Cô Williams dường như cảm nhận được rằng em đang chờ đợi.

“Sao vậy, Anna?” cô hỏi.

“Cô có nghĩ người thấp đèn đã nhìn thấy ông ấy ở đó không, cô Williams?” tim Anna đập theo từng lời.

“Có, cô nghĩ vậy,” cô Williams đáp. “Cô nghĩ đó chính là điếu đã khiến ông Stevenson nhớ đến anh ta sau chừng ấy năm. Để cô đọc bài thơ đó cho các bạn nhé?”

Anna chìa quyển sách ra.

“Có lẽ em sẽ giúp cô,” cô giáo nói. “Em nghĩ em có thể đọc khổ thơ cuối không?”

Anna chưa bao giờ được mời đọc thành tiếng trước đây. Frau Schmidt chỉ có ra lệnh, không có mời.

“Cô sẽ giúp nếu em bị vướng,” cô Williams trấn an em, rồi bắt đầu:

“Trà sắp sẵn sàng và mặt trời đã khuất dạng

Đã tới lúc đến cửa sổ nhìn Leerie ghé ngang,”

Cả lớp đều lắng nghe, kể cả các nam sinh và nữ sinh lớp Bảy.

“Được rồi, Anna,” cô Williams nói. Anna nuốt khan một cái và bắt đầu đọc khổ cuối. Em đã đọc đi đọc lại nó vài lần rồi. Em gần như không bị vấp.

“Vì chúng ta rất... may mắn, với một ngọn đèn ngay trước cửa,...

Và Leerie... dừng lại thấp nó... cũng như thấp thêm nhiều... hơn nữa;...”

Thêm hai dòng nữa là xong rồi. Cô Williams vẫn chưa phải giúp một lần nào. Anna ngước lên, khuôn mặt em sáng rỡ.

“Làm tốt lắm, Anna,” cô Williams nói.

Trưa hôm đó, Anna đi đến bàn giáo viên, cầm quyển sách trên tay.

“Đây là sách của em thật ạ?” em hỏi, không thể tin nổi về món quà.

“Của riêng em đấy. Em có thể mang sách về nhà.”

“Tớ đã nói rồi mà, Anna,” Ben nhắc em. “Cô tặng sách cho tất cả mọi người. Cô đã tặng tớ quyển *Phù thủy xứ Oz*.”

“Em cảm ơn cô,” Anna nói.

Lẽ ra em phải nói thế ngay từ lúc này, giờ em mới nhớ ra. Sự xấu hổ khiến lời lẽ cứng ngắt và trịnh trọng. Nhưng cô giáo vẫn mỉm cười.

Rồi cô không cười nữa. Anna đang cất quyển sách vào ngăn bàn của em.

“Anna, cô đã nói là em có thể mang sách về nhà mà,” cô nhắc lại.

Anna quay qua. Mặt em cứng đờ.

“Em để sách ở đây không được ạ?”

“Em không thích mang nó về hơn sao?” cô giáo hỏi.

“Không ạ,” Anna nói.

“Được rồi. Em có thể làm bất kỳ điều gì em thích. Đó là sách của em mà,” cô Williams khẳng định với em.

Một lần nữa cô lại thắc mắc ở nhà Anna có vấn đề gì. Cô đã hỏi Franz Schumacher về gia đình Solden, nhưng chính anh cũng bối rối.

“Họ có vẻ là một gia đình hạnh phúc ngoại trừ Anna,” anh đã nói. “Cô bé là con út, dĩ nhiên, nhưng chuyện đó đáng ra không thể khiến cô bé quá... quá gai góc đến vậy. Có lẽ chuyện đã bắt đầu từ khi không ai hiểu được cô bé có vấn đề về thị lực.”

Anna sai bước ra khỏi phòng học để về nhà ăn trưa. Quyển sách mới nằm đợi trong hộp bàn của em. Cô Williams cũng đợi. Liệu cô có phải bắt đầu lại từ đầu để dần chiếm được lòng tin của Anna, để dỗ cho em cười nụ cười then thưng đó không?

Nhưng khi Anna quay lại, lông nhím của em đã biến mất hết. Em vội vã đến chỗ ngồi, khuôn mặt em hào hứng và đầy sức sống. Ngay lập tức em lấy quyển sách mới ra.

Đầu tiên em đọc lại những bài thơ em đã hiểu rõ sáng nay. Sau đó em bắt đầu đọc một bài thơ mới. Nó khó hơn. Em thậm chí còn không đọc được tựa đề. Em đọc lên từng từ một cách chậm chạp, mấp máy môi, thì thầm từng âm tiết thành tiếng.

“ ‘Tàu... thoát... giờ... đi... ngủ.’ ”

Em quay sang cầu cứu Isobel nhưng chỉ một chút thôi. Em muốn tự mình đọc nó.

Quyển sách rất dễ thương, những bài thơ như âm nhạc, những bức hình đẹp tuyệt vời. Và nó là một thử thách.

“Giống mình vậy,” Anna Solden tự nhủ một cách mãn nguyện.

Chương 13

SAU GIỜ HỌC

ĐẾN CUỐI THÁNG MUỖI Papa bắt đầu cần người giúp ở cửa tiệm, nhưng ông không thể trả nổi tiền thuê ai cả. Một tối nọ ông về nhà trong tình trạng quá mệt mỏi không ăn nổi. Cha gục người về phía trước, kê đầu lên tay, và khi Mama mang đến cho cha bữa tối, ông đẩy nó đi, chỉ nói, “Không phải bây giờ, Klara. Anh không thể.”

Đó là khi Mama lên tiếng.

“Em biết anh cần gì,” mẹ buông lời, ngẩng phịch xuống chiếc ghế đối diện cha.

“Sao?” ông mệt mỏi nói, thậm chí còn không nhìn lên.

Mama lưỡng lự một chút. Ngập ngừng khi đang nói nửa chừng, thật không giống bà chút nào. Bọn trẻ đang ăn nốt món tráng miệng. Cả năm đứa đều nhìn mẹ dò hỏi, dù Papa không nhìn. Mama hình như đang đỏ mặt một cách bất thường, có phải là mẹ đang bối rối không vậy? Fritz lấy chân khều Frieda. Frieda huých anh một cái, đồng tình rằng đang có chuyện gì đó.

Mama hắng giọng. Anna trông thấy đôi tay mẹ vắn vẹo đặt trên đùi.

“Anh nghe đây, Klara?” Papa nói. Lúc này thì chính Papa cũng thấy tò mò. “Anh cần cái gì?”

“Em,” Mama nói.

Từ đó bật ra giống như nút bấc văng khỏi cỗ chai. Những lời lẽ khác tuôn ra ào ào theo sau. Mẹ giải thích mẹ có thể giúp cha như thế nào. Cửa tiệm cần dọn dẹp. Mẹ đã thấy chuyện đó từ lâu rồi. Và mẹ biết phải trưng bày rau củ ra sao. Và mẹ đã luôn đứng đầu lớp môn kế toán. Dĩ nhiên, đó là chuyện từ nhiều năm trước rồi và mẹ biết nhiều thứ đã thay đổi và có lẽ

cha không cần mẹ. Cha chỉ cần nói thẳng ra thôi. Mẹ sẽ hiểu được. Nhưng mấy đứa con đầu đi học cả và mẹ không quen biết ai ở đây và mẹ cũng không có việc gì để làm...

Anna ngạc nhiên nhìn mẹ chăm chăm. Em chắc rằng này giờ mẹ vẫn chưa lấy hơi. Nếu mẹ không nói xong nhanh, mẹ sẽ nổ tung mất.

Papa đứng lên. Cha đi vòng qua bàn. Ông cúi người hôn vợ mình thật kêu, chặn đứng những từ ngữ đang tuôn như thác.

“Em sẽ là một món quà trời ban,” cha nói.

Mama bắt đầu ngay ngày hôm sau. Sau giờ học, Anna đi đến cửa tiệm như thường lệ. Papa quay lại khi nghe tiếng chuông ngân, trông thấy em, và nở nụ cười rạng rỡ.

“Mẹ của con giỏi làm chủ tiệm hơn cha,” cha khoe. “Nhìn quanh mà xem. Con sẽ thấy mẹ tháo vát đến mức nào.”

Anna nhìn. Cha nói đúng. Trông nơi này đã sáng sủa hơn. Mama đã gắn thêm những bóng đèn sáng hơn. Không còn góc nào thực sự mờ tối nữa. Rất nhiều bụi cũng đã biến mất.

Anna cứ đứng nhìn. Mama để ý thấy em.

“Đừng đứng chắn trước cửa, con gái,” mẹ nói.

Khi khách hàng đến, Klara Solden cư xử như thể bà đã luôn ở đó. Tiếng Anh của bà vẫn kỳ kỳ nhưng bà cứ liến thoắng, tư vấn cho các quý bà về giá cả, cam đoan với họ rằng trứng rất tươi.

Một lần khi mẹ định nói “tươi”, bà lại nói “sống”. Người phụ nữ nghe mẹ nói thế đã cười ồm lên.

“À, tôi không định mua trứng đã nấu chín đâu,” bà ta nói.

Mama cố chữa thẹn nhưng bị bối rối quá và không thể nghĩ ra từ mẹ cần. Người phụ nữ quay lưng đi, như thể mẹ của Anna không hề tồn tại, và bắt

đầu chọc ngón tay vào trái cây, lựa táo tới lui rồi để lại chỗ cũ.

Con hiểu mẹ cảm thấy thế nào, Mama, Anna nghĩ. Con biết rõ.

Nếu không phải vì mẹ em đã bắt đầu nói chuyện với người khác, cô bé đã có thể đi đến chỗ mẹ và để lộ bí mật của mình ngay tại đó. Ở nhà em vẫn nói tiếng Đức nhưng bây giờ ở trường em đã nói tiếng Anh toàn thời gian. À thì, phần lớn thời gian. Chẳng bao lâu em đã định nói cho người nhà biết. Em mơ mộng về việc họ sẽ ngạc nhiên đến mức nào. Nhưng giờ chưa được. Trước hết em muốn tiếng Anh của em phải hoàn hảo đã. Em không muốn anh Rudi bắt được bất cứ một lỗi nào của em dù là nhỏ nhất.

“Anna, đừng nghịch những cái lon đấy,” Mama nói vọng về phía em.

Anna lắc đầu ý nói em sẽ không. Rồi em đi về nhà. Cửa tiệm không còn là nơi của em nữa. Không chỉ là bụi bặm đã biến mất hết. Cả sự yên tĩnh cũng không còn. Không còn bụi bặm và bóng tối, không còn sự yên bình, không còn cơ hội để thỉnh thoảng có được Papa cho riêng mình trong vài phút, Anna không thấy có lý do nào để ở lại cả.

Chiều hôm sau, em la cà sau giờ học. Em không vội vàng về nhà nữa. Em vẫn còn quá nhỏ để chơi với những bạn học khác, có kính mới hay không cũng vậy thôi. Giờ đây, đôi khi em quan sát và nghĩ em cũng có thể làm được những việc các bạn làm, chỉ cần họ rủ em. Họ không hiểu thế giới của em đã thay đổi đến thế nào. Họ không nghĩ đến chuyện rủ.

“Anna, cậu không đến cửa tiệm à?” Isobel hỗn hển khi bắt kịp em trong lúc em đang đi trên đường như một chú ốc sên.

Vừa lê bước, vừa cúi đầu nhìn chân mình, Anna lắc đầu.

“VẬt tụi mình đi bộ cùng nhau nhé,” Isobel nói.

Sự khỗ sở của Anna vẫn bao bọc lấy em như một lớp áo choàng dày cộm. Trong một thoáng, em không thực sự nghe được Isobel nói gì. Em không phản hồi và Isobel bước lùi lại.

“Thôi quên đi,” cô bạn nói, đôi mắt vẫn còn bối rối. “Mình cứ nghĩ là cậu sẽ muốn.”

Lúc đó Anna mới hiểu ra. Gần như đã quá trễ, em ném đi nỗi thống khổ của mình. Khuôn mặt em bừng sáng lên.

“Mình muốn chứ, Isobel,” em nói. “Sẽ vui lắm.”

Isobel không bận lòng vì những lời nói khách sáo của em. Cô bé hiểu rõ Anna. Từ đó trở đi, hai người bạn đi bộ cùng nhau gần như mỗi ngày. Giờ thì Anna mãi lắng nghe Isobel huyền thoại bất tận đến nỗi em gần như không có thời gian để lo nghĩ về việc không đi đến tiệm. Cô bạn lớn tuổi biết mọi chuyện. Cô bé kể cho Anna nghe về cha của Ben, người chơi vĩ cầm trong một dàn nhạc giao hưởng và đôi khi thì làm phục vụ bàn. Cô bé giải thích Halloween là gì. Cô bé thân thì to nhỏ về cô Williams.

“Tớ nghĩ là cô ấy đang yêu,” Isobel nói.

Anna rớt hàm. “Thế á!” em kêu lên. “Cô ấy yêu ai?”

Một lần hiểm hoi, Isobel làm em thất vọng. “Tớ không chắc lắm,” cô bé nói một cách bí hiểm, “nhưng tớ nghĩ đến một người.”

Anna gật đầu trềnh trềnh. Isobel không chịu nói.

Thế nhưng, lần đầu tiên khi cô bạn lớn mời em đến nhà chơi và gặp mẹ bạn ấy, Anna đã do dự. Kể cả khi có Isobel đi cùng để tiếp thêm cho em can đảm, em vẫn không muốn đi vào một ngôi nhà lạ và gặp một người lớn mình không quen biết.

“Ôi, thôi nào!” Isobel kéo tay em. “Mẹ tớ sẽ không ăn thịt cậu đâu. Mà nói đúng ra thì mẹ tớ sẽ cho cậu ăn đấy.”

Đứng ở sảnh trước, Anna cố nép sau lưng bạn mình. “Mẹ - ời!” Isobel kêu toáng lên, phá vỡ sự im lặng.

Rồi bà Brown xuất hiện, mỉm cười với Anna bằng một nụ cười quá giống nụ cười của Isobel đến mức con người mới của Anna đã dừng cảm cười đáp lại.

“Anna, cô rất vui được gặp cháu,” bà Brown nói.

Có lẽ mình đang dấn ư nhìn hơn, Anna nghĩ khi đứng bên lên im lặng nhưng vẫn giữ nụ cười trên môi.

Không, chẳng có gì thay đổi ở em cả trừ cặp kính mới.

Và lúc đồng hồ của mình, Anna nhớ lại.

Không hiểu sao em tin chắc rằng em không có lúc đồng hồ nữa còn ở Đức.

“Ăn một ít bánh mì với bơ và đường nâu nhé?” bà Brown cắt ngang dòng suy nghĩ của em.

Đột nhiên Anna cảm thấy đói ngấu.

“Vâng ạ,” em nói, như thể em đã biết mẹ của Isobel từ lâu rồi.

Hai cô bé ghé nhà Isobel ăn vặt gần như mỗi ngày sau lần đó. Anna, nhận ra sau một hai tuần rằng như vậy thì một chiều quá, đã hỏi Papa rằng liệu thỉnh thoảng em có thể mang Isobel đến tiệm để ăn chút gì đó được không.

“Đương nhiên rồi,” Papa đáp ngay lập tức. “Bất cứ lúc nào, Anna ạ.”

Mama nói nhiều hơn về chuyện đó. Anna đã biết mẹ sẽ làm thế. Em chưa bao giờ dẫn bạn đến gặp cha mẹ. Em chưa từng có ai để dẫn về cả.

“Đó là người thế nào, bạn Isobel ấy?” Mama hỏi. “Con bé có phải người Đức không?”

“Rồi mẹ sẽ thấy. Không, không phải người Đức ạ,” là tất cả những gì Anna nói.

Em biết Papa sẽ thích Isobel. Em nghĩ có lẽ Mama sẽ không thích chuyện mắt bạn ấy bị lác. Nhưng bà Solden đã mỉm cười ấm áp với Isobel cũng như cách bà Brown cười với Anna vậy.

“Đây là bánh quy yến mạch,” mẹ nói. “Nhưng mỗi đứa một cái thôi.”

Mẹ cắt phần còn lại của cái hộp phía sau quỳ để dành riêng cho hai cô bé.

“Mẹ của cậu tốt thật,” Isobel nói sau đó, khi hai đứa đang ngửi nhâm nhi từng chút bánh để ăn được lâu hơn.

Anna cắn thêm một miếng nhỏ xiu. “Ừm,” em nói, “mẹ rất tốt.”

Em suýt nữa đã trả lời, “Không tốt bằng Papa,” nhưng em túm được câu đó lại. Nói như thế có vẻ không công bằng dù cho đó thật sự là điều em nghĩ. Mama đã cho các em bánh quy còn gì.

Một buổi chiều tháng Mười một khi đôi bạn đi đến gần nhà Brown, Isobel nói, “Hồi tớ còn nhỏ, mẹ thường cho tớ một ly sữa kèm với bánh mì. Và mẹ luôn muốn biết tớ có muốn ăn thêm không.”

Anna im lặng, lắng nghe câu chuyện.

“Rồi năm ngoái, khi cha không kiếm được việc làm, mẹ không cho tớ cái gì nữa cả,” Isobel nói tiếp, giọng trầm trầm.

Anna suy nghĩ về câu chuyện. Đến lượt em phải nói gì đó rồi.

“Là chuyện tì nhon đây,” em nói. “Mama và Papa tớ, họ cũng lo lắng về tì nhon. Rudi nói hồi nhỏ anh ấy có thể ăn bao nhiêu bánh quy tùy thích. Nhưng có thể anh ấy nói dối.”

Isobel gật đầu. Rồi, khuôn mặt cô bạn sáng bừng lên, cô bé nói tiếp, “Nhưng gia đình tớ sẽ tổ chức Giáng sinh năm nay, bất kể thế nào. Mẹ đã hứa vậy.”

Anna đứng sững lại ngay giữa vỉa hè và nhìn bạn em chằm chằm.

“Giáng sinh thì năm nào chẳng có,” em phát biểu.

“Năm ngoái không có đâu,” Isobel nói. “À, mỗi người đều có quà, một cái gì đó để mặc. Nhưng chỉ vậy thôi. Cha nói cha rất tiếc nhưng có treo vớ lên cũng chẳng để làm gì. Cuộc khủng hoảng cũng ảnh hưởng đến ông già Noel luôn, cha nói vậy.”

Anna có cả tá đi đâu cần được giải thích. Em chưa bao giờ treo vớ lên. Em nhanh chóng hiểu ra rằng ông già Noel chính là Thánh Nicolas, *der Weihnachtsmann* -ông già Giáng sinh. Em không biết cuộc khủng hoảng là gì. Isobel giải thích rất rõ hai ý đầu nhưng tất cả những gì bạn em biết về cuộc Đại Khủng hoảng là cha bạn ấy bị mất việc và nhà không có tiền. Giờ ông ấy đã có việc làm mới rồi.

“Cha làm việc cho chú của tớ,” Isobel nói. “Họ là nhân viên mai táng.”

“Mai... gì?” Anna hỏi.

Hai má Isobel hồng lên nhưng cô bé mỉm cười.

“Đó là một từ cậu thực sự nên biết, Anna Solden ạ,” cô bé nói. Rồi cô bé giải thích. Isobel phải giải thích rất nhiều, rất nhiều đi đâu cho Anna nhiều lần trong ngày. Đôi khi chuyện đó cũng mệt mỏi, nhưng cô bé thực sự không thấy phiền bởi Anna nhớ kỹ những gì em được dạy. Em sẽ tự lắm nhảm từng từ mới, và đi đâu tiếp theo là ta sẽ thấy Anna sử dụng chúng khi nói chuyện với Ben hay kể cả với Bernard. Isobel, người vô cùng ngưỡng mộ Bernard, ước gì em biết được cách khiến Anna có thể trở thành bạn bè với Bernard như thế.

“Nhân viên mai táng,” Anna giờ đang lắm bầm. “Nhân viên mai táng.”

Đôi mắt Isobel lấp lánh. Cô bé hy vọng mình sẽ có mặt khi Anna cố gắng sử dụng từ đó. Anna ngược nhìn, bắt gặp bạn mình đang cười, và cũng cười theo. Khi ở một mình với Isobel, tiếng cười đến thật tự nhiên với cô con gái út nhà Solden.

Hôm đó trong bữa tối, Gretchen thông báo, “Papa, con phải có giày trượt!”

Papa không nói gì. Gretchen cúi người về phía cha.

“Tất cả các bạn gái đều trượt băng,” em nói. “Hôm nay các bạn đã nói về việc đó. Khi băng đủ dày, đó là tất cả những gì họ làm.”

“Đợi một chút,” cha nói. “Giáng sinh sắp đến rồi.”

Gretchen nghĩ Giáng sinh vẫn còn xa nhưng em ngậm miệng. Em biết cha mẹ đang lo lắng về tiền nong. Gretchen ước mình quay lại như hồi băng tuổi Anna. Nhìn Anna xem! Con bé cứ hớn hở ra mặt. Gretchen muốn tát nó.

“Không có gì đáng cười đâu, Anna,” Gretchen nói với giọng lạnh tanh, “nên đừng có nhăn nhó nữa.”

“Gretchen,” Papa gằn giọng.

“Con xin lỗi,” Gretchen lồm bồm, ước gì mình thực sự dám tát em gái một cái.

Rudi, người đã kịp đổi bộ sưu tập tem của mình lấy một đôi giày trượt cũ, nhìn em gái đầy thông cảm. Cậu biết đâu là đi đầu quan trọng ở đất nước Canada này kể cả khi những người còn lại không ai biết.

Cả hai đều không ngờ rằng Anna cười vì Papa vừa mới nói, “Giáng sinh sắp đến rồi.” Họ, những người biết rất nhiều, lại chưa bao giờ tưởng tượng nổi rằng Giáng sinh có thể không đến. Anna, sau cuộc nói chuyện với Isobel, biết rằng chuyện đó không hề chắc chắn. Nếu không có tiền, họ sẽ phải chấp nhận việc không có Giáng sinh.

Nhưng giờ Papa gằn như đã hứa. Dù có Gretchen hay không, Anna cứ tiếp tục cười.

Em thấy cha nhìn em với vẻ lo lắng. Có lẽ cha nghĩ cả em cũng muốn có giày trượt. Nhưng em không muốn. Bản thân Giáng sinh, với sự kỳ diệu của cây thông, với những bài hát, với những món đặc biệt được ăn, mùi

thơm đặc biệt trong không khí, với những niềm hạnh phúc khác ngày thường tràn ngập ngôi nhà - đó mới là điều khiến em phấn chấn.

“Nói chuyện giày trượt thế đủ rồi,” Mama nói. “Ai muốn rửa chén và trở thành đứa con thân yêu nhất của mẹ nào?”

Mẹ cười, trêu chọc họ.

“Em biết không, Klara,” Papa nói, vẻ căng thẳng rời khỏi khuôn mặt cha. “Anh nghĩ làm việc trong tiệm đó cả ngày hợp với em đấy. Em đang dần trở lại thành con người cũ.”

“Có lẽ, có lẽ,” Mama nói. “Nhưng em vẫn đang tìm một người rửa chén đây.”

Cuối cùng Gretchen xung phong. Dù sao hôm nay cũng đến lượt chị. Nhưng dạo này, khi anh Rudi tự động đi bỏ rác mà không cần ai bảo, khi chị Frieda tự khâu lại nút áo, khi chị Gretchen giúp lau chùi những món đồ bạc cuối cùng cũng được chuyển đến từ Frankfurt, khi anh Fritz hát những bài hát tiếng Đức cho mẹ, mỗi người họ đã trở thành “đứa con thân yêu nhất”. Cuộc sống đang dần trở lại bình thường. Ngay cả Anna cũng thích việc đó.

Nhưng không có nghĩa là chính em cũng từng trở thành “đứa con thân yêu nhất” ở nhà.

“Anna, nhanh dọn bàn đi con,” Mama gọi vào tối hôm sau.

Vẫn có gì đó trong giọng nói của mẹ hàm ý rằng Anna thật chậm chạp. Anna, trong khi cố gắng nhanh nhẹn, đã để dao nĩa lung tung và một cái muỗng bị lộn ngược.

“Ôi, Anna,” Mama thở dài khi cả nhà ngồi xuống. “Khi nào con mới học được cách cẩn thận đây!”

Anna dựng thẳng nĩa của mình và cảm thấy một cơn giận sôi lên bên trong em. Chẳng phải chính Mama đã bảo em nhanh lên sao? Em bắt đầu im lặng

ng ồi ăn, cúi mặt xuống tô xúp.

“Và đừng có rũ người xuống như thế,” Mama nói tiếp. “Con đã gù lắm rồi.”

Mẹ mới vừa bảo Fritz ăn uống trật tự hơn nhưng Anna không để ý thấy chuyện đó.

Lúc nào mình cũng là người mẹ nhắm vào, em nổi bão ở trong lòng. Em không ng ồi thẳng dậy.

Fritz cũng cảm thấy mình bị mẹ mắng oan. Cậu cũng nghĩ như thế là không công bằng. Cậu liếc mắt nhìn sang khuôn mặt tức tối của Anna. “Ít nhất tao còn nói tiếng Anh,” Fritz nói một cách tự đắc.

Quá lắm rồi. Anna, người không bao giờ đáp trả khi bị các anh chị trêu chọc, người vẫn nhìn xuyên thẳng qua những kẻ bắt nạt, đã quên mất sự im lặng lạnh lẽo mà em đã làm chủ được từ khi học với Frau Schmidt và nổi tung.

“Anh im đi!” em quát vào mặt Fritz, người gần như không thể tin nổi vào tai mình.

“Im đi, im đi, IM ĐI!” em b ồi thêm để đảm bảo rằng cậu nghe được thông điệp. Và bằng tiếng Anh nữa!

R ồi em nhảy dựng lên và chạy khỏi bàn thẳng lên cầu thang trở về phòng của riêng em, nơi em quăng mình nằm sấp mặt trên giường.

Lần này, không ai theo em lên cả. Trong gia đình Solden, chưa từng có ai rời khỏi bàn ăn khi chưa được Papa cho phép. Em vừa mới cư xử thô lỗ hơn bao giờ hết trong đời.

Và em thích thú với đi ầu đó. Em cười khúc khích vào chiếc gối, nhớ lại hai mắt anh Fritz đã trở ra như thế nào. R ồi em ngừng cười và nằm im lìm. Liệu Papa có giận lắm không nhỉ?

Nếu em đi ra cầu thang và lắng nghe, em hẳn sẽ nghe thấy cha em nói với cả nhà rằng họ phải ngừng việc trêu chọc và bắt nạt em lại.

“Cha đã nói với con nhiều lần rằng em là em út. Và em có nói một chút tiếng Anh đấy, Fritz, với bạn của em. Cha đã nghe thấy. Bây giờ tất cả chúng ta đều có thể thỉnh thoảng nói tiếng Đức ở nhà. Chúng ta không muốn mất đi ngôn ngữ của chính mình.”

Anna, do không nghe được, tự nhủ rằng ai nghĩ gì cũng không quan trọng, miễn là Papa không quá tức giận.

Rồi, bất chợt, đôi mắt em lóe lên và em cất tiếng hát khe khẽ, như tiếng thì thầm, với Mama, với Fritz, với cả cái thế giới đang cố làm em phiền lòng.

Và nếu phượng bạo chúa bắt tôi

Và ném tôi vào chốn ngục tù,

Tư tưởng của tôi sẽ vùng thoát,

Như những chùm hoa nở đúng mùa.

Những nền móng sẽ vỡ tan.

Thành trì kia sẽ lụi tàn.

Và người tự do sẽ hô vang,

“Die Gedanken sind frei!”

Chương 14

CUỘC HỌP CỦA RUDI

KHẮP NƠI Ở TORONTO, những ô cửa kính của các cửa tiệm, những ánh đèn màu sắc sỡ, những chương trình phát thanh và cuộc diễu hành của ông già Noel nói với lũ trẻ rằng Giáng sinh đang đến gần. Fritz và Frieda đã được yêu cầu hát song ca bằng tiếng Đức tại buổi hòa nhạc Giáng sinh ở trường. Rudi đã hỏi xin một con chó. Giáng sinh năm nào anh cũng xin như thế, dù tất cả lũ con, kể cả Rudi, đều biết rằng anh sẽ không có được. Mama nói năm đứa con đã đủ thành sở thú rồi.

Trận tuyết đầu tiên rơi và tan hết vào khoảng giữa buổi sáng. Đợt thứ hai nhỏ xuống những bông tuyết mập mạp biếng nhác và nằm trên mặt đất như kẹo bông gòn trong suốt cả hai ngày.

“Ở đây họ có cây thông Giáng sinh không vậy, anh Ernst?” Mama hỏi.

Đôi mắt mẹ lấp lánh. Anna chắc chắn là mẹ đang đùa. Tuy vậy, em vẫn cảm thấy sợ hãi trong giây lát cho đến khi Papa nói, “Hẳn rồi!”

Bất chấp sự quả quyết của cha, bất chấp tuyết và những bài hát mừng và cuộc trò chuyện về chú chó con mà các em sẽ không có, bất chấp việc mọi thứ đều bắt đầu hướng về Giáng sinh, vẫn có một sự không thoải mái ở trong nhà. Lũ trẻ cố gắng vờ như nó không tồn tại. Dù sao thì Mama và Papa cũng đã nói về Giáng sinh - có đi đâu không giống ngày xưa. Trước đây lúc nào họ cũng háo hức bắt tay vào việc lên kế hoạch. Năm nay, họ nhìn nhau một cách thản nhiên và cứ lặng im không nói gì.

“Anh Rudi, có chuyện gì với Papa và Mama vậy?” cuối cùng Fritz cũng hỏi thành lời.

“Anh không chắc nữa,” Rudi chần chừ nói.

Mình biết, Anna nghĩ.

Em không nói gì bởi vì Rudi là anh cả. Anh là người quyết định những chuyện quan trọng như thế. Mặc dù, có thể, Rudi không có một người bạn như Isobel, người có thể giải thích cho anh.

Chính là vì cuộc khủng hoảng, Anna tự nói với bản thân một cách đầy hiểu biết. Chính là vì không có đủ tiền.

Gretchen, chứ không phải Rudi, cũng luận ra cùng một câu trả lời. Một vài ngày sau, khi lũ trẻ ở nhà một mình, chị đã nói rõ chuyện đó.

“Người ta còn không mua đủ dùng ở tiệm,” chị nói. “Chị nghĩ họ không có đủ tiền tổ chức Giáng sinh như chúng ta h ồi ở Frankfurt.”

Nói dứt lời, cô chị thở dài thườn thượt. Anna biết giấc mơ về một đôi giày trượt của chị đã tan tành r ồi.

Rudi trừng mắt nhìn Gretchen.

“Hừm, chúng ta không thể làm được gì về chuyện đó cả,” anh nói, buông mình xuống ghế của Papa. “Tất cả chúng ta đều phải đi học.”

“Nếu em đủ lớn, em sẽ nghỉ học và đi làm,” Fritz tuyên bố.

Giọng cậu đầy vẻ khao khát khiến cả lũ cười ầm. Ai cũng biết Fritz thích đi học đến mức nào! Nếu không được Frieda giúp, chắc cậu đã thi trượt từ lâu lắm r ồi. Cậu thông minh nhưng đ ồng thời cũng lười biếng.

“Cả lũ đều sẽ rất mừng nếu không phải đi học, thằng *Dummkopf*^[9] này!” Rudi nói.

Mình thì không, Anna nghĩ th ầm.

Từ rất lâu r ồi, em đã mơ về một thiên đường không có trường học. Thật kỳ quặc khi bỗng chốc em nhận ra rằng giờ đây em nhớ trường học đến mức nào.

“Ngày mai tất cả suy nghĩ kỹ đi,” Rudi nói. “Bọn trẻ con trong sách luôn có những sáng kiến cứu gia đình khỏi bị chết đói. Đi học xong là phải về nhà ngay và chúng ta sẽ so sánh các ghi chú. Chắc chắn phải có gì đó chứ!”

Tuy vậy, khi các em xuống ăn điểm tâm vào sáng hôm sau, Rudi đã có sẵn một ý tưởng.

“Đó là gì vậy, anh Rudi?” Frieda thì thầm thành tiếng trong khi Mama vào bếp một lúc. Papa đã đi ra tiệm trước khi có người xuống nhà.

“Suýt,” Rudi cảnh cáo em, nhú mày lại. Mama đang quay trở lại. “Tối nay cứ về nhanh. Lúc đó anh nói cho.”

Mama, người đã từng đọc được chính xác suy nghĩ của các em, lại có vẻ không nhận ra sự khuấy động đầy phấn khích khi bọn trẻ rời nhà đi học. Khi Anna đóng cửa lại sau lưng mình, Mama còn đang lấy áo khoác trong tủ. Mỗi sáng mẹ đều vội vã ra cửa tiệm ngay khi các em rời nhà.

Hôm đó Anna cũng đã cố nghĩ nhưng em còn bận học thuộc lòng một bài thơ mới và chỉ cho Ben cách nhớ khi cộng. Dù sao thì, anh Rudi cũng có đáp án rồi.

“Tớ mong đến tối nay quá,” em hồn hển nói với Isobel sau giờ học và vội vã rảo bước về nhà nhanh hết tốc lực.

Em vẫn về trễ. Em phải đi đoạn đường xa hơn mọi người và vỉa hè rất trơn trượt. Các anh chị sẽ bắt đầu mà không có em, dĩ nhiên rồi. Tuy vậy, em vẫn thở không ra hơi khi kéo mở cửa trước.

Từ ngoài hành lang, vừa chật vật cởi khăn quàng, áo khoác, găng tay và mũ trùm đầu, em vừa đóng tai lên nghe.

Rudi đang thao thao bất tuyệt. Em có thể nghe thấy giọng anh nhấn nhá lên xuống khi anh nói. Papa thỉnh thoảng cũng làm thế.

“Vậy đó là những gì chúng ta sẽ làm,” anh nói. “Năm nay, chúng ta sẽ tự tay chuẩn bị quà cho cha mẹ và tiết kiệm tiền Giáng sinh mà Papa luôn

phát. Khi cha mẹ cho em tiền, Gretchen, em có thể chỉ nói, ‘Cảm ơn cha mẹ, nhưng lần này chúng con đã quyết định sẽ tự sắp xếp.’ Càng nghĩ anh càng tin chắc rằng cha mẹ đang lo lắng chuyện tiền bạc cho Giáng sinh cũng như bất kỳ chuyện gì khác. Ý anh là, chúng ta có thể mặc quần áo cũ của nhau hay đại loại thế. Và Mama đã cẩn thận hơn về thức ăn. Nên mấy món quà hẳn là một vấn đề. Thật tốt là chúng ta không tặng quà cho nhau.”

Mọi người nhao nhao nói cùng một lúc. Anna nhét găng tay vào túi áo khoác, nhoẻn miệng cười. Được lắm anh Rudi!

“Ý kiến hay!” Fritz không biết rằng anh đang nói đúng ý em.

“Em không cần anh bảo em phải nói gì với Papa.” Gretchen hếch mũi lên trời. Rồi Anna, từ ngưỡng cửa, trông thấy chị nhe răng cười với anh trai. “Nhưng đúng là anh nói nghe rất cao cả,” chị thừa nhận. “Anh nói lại lần nữa đi.”

Trong khi Gretchen luyện tập câu đó bằng một giọng thánh thót không chân thực và Anna cúi xuống để cởi khóa đôi giày cao su, hai anh chị sinh đôi hò hét phản đối để gây chú ý.

“Nhưng mà, anh Rudi, tại em đâu có khéo tay.”

Anna đột nhiên cảm thấy ớn lạnh. Em mở cái khóa tiếp theo. Nó cứng ngắc. Anh Rudi sẽ nói gì đây?

“Em có kiếm tiền được không?” Rudi muốn biết.

“Ừm... có lẽ,” Fritz nói liều cho cả hai.

“Vậy mua cho cha mẹ cái gì đó đi,” Rudi phẩy qua một bên nỗi lo của các em. Cậu sẽ không để cho bất kỳ ai hay bất kỳ cái gì cản trở kế hoạch của cậu. “Đó cũng là việc chính anh sẽ làm.”

“Bằng cách nào?”

“Mấy đứa sẽ thấy. Anh hứa với mấy đứa một đi ầu. Nó sẽ là món quà tuyệt nhất cho cả hai người,” Rudi huênh hoang.

Anna đá văng đôi ủng của mình. Bốn anh chị quay lại khi nghe tiếng động đó và phát hiện ra em. Em nhìn họ, khi vẻ chán ngán lần lượt lộ ra trên khuôn mặt từng người.

“Anna thì có thể tặng cha mẹ cái gì chứ?” Gretchen là người nói ra thành lời.

“Ôi, nó đâu có tính. Nó mới có chín tuổi mà,” Rudi nói nhanh. Nhìn lên trần nhà, đột nhiên anh bắt đầu huýt sáo.

Anh đã sai khi nói em không được tính. Với Ben, em được tính. Với Isobel. Với Papa. Với cô Williams. Anna biết đi ầu đó. Nhưng những từ ấy vẫn làm em đau nhói.

Dù vậy, em vẫn có thể làm một món quà Giáng sinh cho cha mẹ em chứ? Anh Rudi có thể dễ dàng kiếm ti ền. Chính anh đã nói thế. Và chị Gretchen đan len giỏi gần bằng Mama. Hai anh chị sinh đôi, Anna chắc chắn, sẽ tìm được cách nào đó.

Họ đầy trí tưởng tượng, em nghĩ.

Một mình em không thể làm được gì.

Gretchen, vẫn đang nhìn em chằm chằm, chợt kêu lên, “Em đừng lo, Anna. Chị sẽ đan cái gì đó giùm cho em. Nếu chị bắt tay vào làm ngay từ bây giờ, chị sẽ có thời gian, chị chắc chắn.”

Trước khi Anna kịp trả lời, Rudi đã nói một cách lỗ mãng, “Ôi, Gretel, đừng có ngốc thế. Khi cha mẹ biết chúng ta sẽ tự làm quà tặng thì họ cũng không trông đợi bất kỳ cái gì từ nó đâu. Anh nghĩ chúng ta nên cố gắng chuẩn bị cho cha mẹ những thứ thực sự *tuyệt vời*.”

Con bé Anna Solden đã sống ở Frankfurt sẽ thấy rằng anh Rudi nói đúng và bỏ cuộc. Nhưng đây là một Anna khác. Em giờ đã dũng cảm hơn, lớn

hơn một chút, và khéo tay hơn nhiều rồi. Giờ đây, thỉnh thoảng em có thể trông thấy cả lỗ kim. Em tiến một bước vào phòng và rồi một bước nữa. Em vẫn chưa nói gì cả nhưng em đang suy nghĩ nhiều hơn bao giờ hết.

Vẽ chẳng? Cô Williams thích những bức vẽ của em. Em có thể xếp mấy bức vào thành một dạng sách tranh.

Nhưng anh Rudi có thể vẽ những con ngựa phi nước đại thực sự đang chạy ngang trang giấy và chị Frieda thường nghĩ phác họa Mama khi mẹ ủi đồ, hoặc Papa khi đang đọc sách, và bất kỳ ai cũng có thể đoán ra ngay họ là ai và họ đang làm gì.

Không phải tranh vẽ, Anna quyết định.

“Anh xấu tính thật đấy, Rudi,” Gretchen nổi cáu. “Dĩ nhiên Anna sẽ muốn tặng cái gì đó. Và vì thế em sẽ đan giùm cho con bé cái gì đó. Nếu là đồ Anna tặng thì đâu cần phải là thứ gì to tát hay đặc biệt.”

Câu nói cuối cùng đâm thẳng vào Anna như một lưỡi dao. Đột nhiên, em ngừng suy nghĩ, cảm em hất lên. Phía sau cặp kính to đùng, đôi mắt em lóe lên sự giận dữ và bẽ bàng. Họ sẽ thấy. Em sẽ cho họ thấy.

“Em sẽ tặng món quà của chính mình, cảm ơn chị rất nhiều, thưa quý cô Gretchen.” Em ném ra lời lẽ như những mũi tên. “Chị có thể giữ lại những món đồ đan ngu ngốc cỡ lỗ sợi ấy. Người ta chỉ nói mình thích chúng để làm chị vui thôi. Ai cũng biết nó đầy lỗi.”

Rồi, trước khi bất kỳ ai trong số họ có thể đập lại để nhắc cho em nhớ em là ai - đưa em út, đứa *Dummkopf*, Anna Ấm Ổ - em xoay người và rời khỏi phòng.

Em cúi đi về phía cầu thang, không quan tâm họ sẽ nói gì, nhưng em vẫn nghe tiếng Rudi dù em có muốn hay không.

“Anh đã nói với em rồi, Gretchen,” anh chế giễu. “Giúp Anna cũng giống như cố xoa đầu một con chó dữ thôi.”

Nhưng Gretchen không đáp lại. Anna dừng bước. Gretchen vẫn không nói gì.

Ngay lập tức, Anna ước gì em đã không nói câu cuối ấy về những lỗi đan của Gretchen; nhưng em không quay lại. Chị của em xứng đáng nhận lấy nó.

“Nếu là đồ Anna tặng thì đâu cần phải là thứ gì to tát hay đặc biệt.”

Gretchen nghĩ chị ấy là ai chứ?

Đứng trên đầu cầu thang, Anna xoay người và đi nhìn chính mình trong tấm gương phòng tắm. Em không hứng thú với hình ảnh của mình. Với em, khuôn mặt em trông mờ mờ và mờ nhạt. Em chưa bao giờ nhìn thấy lúc hai lúm đồng tiền của em hiện lên. Nhưng đôi khi em có thể trò chuyện với bản thân tốt hơn nếu em thấy được chính mình.

“Mình có thể làm một món quà không?” em hỏi cô bé trong gương. “Làm sao mình kiếm được tiền đây? Rất nhiều tiền ấy!” em để thêm một cách bất cần.

Em cũng có thể ước những điều to tát mà.

Nhưng cô bé trong gương trông cũng nản lòng như cảm xúc của em vậy. Em rụt vai, làm mặt quỷ với chính mình, và quay đi.

Papa có thể giúp, đột nhiên Anna nghĩ.

Nhưng không.

Món quà này phải là một bất ngờ, một bí mật. Sẽ không công bằng nếu đi tìm Papa.

Anna bước thẫn thờ về hốc tường của mình và nằm trên chiếc giường đơn gọn gàng. Em không còn tìm kiếm cảm hứng gì nữa. Em chỉ hy vọng. Có lẽ, bằng cách nào đó, một điều tuyệt vời sẽ xảy ra.

Nếu là ba tháng trước, em sẽ không mảy may hy vọng.

Cửa trước mở ra và đóng lại. Mama và Papa đã về. Cô con gái út nhà Solden đứng lên và đi xuống cầu thang. Gretchen đã bỏ bánh nướng nhân thịt vào lò. Nó có mùi thơm như thiên đường vậy.

Mama cũng ngủ thấy. Trước khi mẹ cởi áo khoác, mẹ đã ôm Gretchen đầy biết ơn.

“Vây ra con là đứa con thân yêu nhất tối nay, Gretel của mẹ,” mẹ nói. “Bên ngoài trời lạnh quá. Bánh nướng nóng hổi chính là thứ chúng ta đang cần.”

Anna đang đói và bánh nướng rất ngon, ngay cả khi bên trong không có nhiều thịt mấy. Nhưng em không thể ăn hết phần của mình.

“Con có thấy khỏe không, *Liebling*?” Mama lỡ miệng nói tiếng Đức trong khi đang lo lắng.

Anna không nhìn lên.

“Con khỏe ạ,” em làu nhàu.

“Trông con không khỏe đâu, có đúng không, anh Ernst?” Mama không chịu bỏ qua chuyện này.

Gretchen cũng nhìn Anna đầy lo lắng. Có phải là vì chuyện mấy món quà không?

“Kệ con bé đi, Klara,” Papa nói nhẹ nhàng. “Con nó chỉ muốn chừa bụng để ăn món tráng miệng thôi, đúng không, Anna?”

Anna cúi gằm xuống để khuôn mặt em chìm trong bóng tối. “Đúng ạ,” em cố gắng trả lời.

Sau đó, em phải ăn hết sạch phần tráng miệng của mình. Đó là một quả táo, thuộc giống Tailman Sweet, loại yêu thích của em. Anna nhai và nuốt, nhai và nuốt. Quả táo không có vị gì cả.

Ngay khi có thể, em đứng lên và sửa soạn đi ngủ.

“Anna, con ngủ sớm vậy à?” Mama thò đầu qua bức rèm Anna đã cẩn thận kéo hết cỡ để che.

Anna nằm im lìm và giữ cho mắt nhắm chặt. Em hít những hơi thở dài và đầu đặn. Cuối cùng, mẹ em nhón chân rời đi.

Rồi Anna mở mắt ra. Một lần nữa, em cố suy nghĩ. Chắc chắn phải có gì đó em làm được để xứng với những lời nói mà em đã vung ra một cách quá sức tự hào và khiêu khích vào các anh chị mình.

Em nghĩ và nghĩ. Phải có cách nào đó chứ. Nhất định phải có.

Nhưng khi em bước vào lớp sáng hôm sau và gục mặt xuống bàn, Anna Solden vẫn chưa có dù chỉ là một ý tưởng.

Và em đã từ bỏ hy vọng.

Chương 15

CÔ WILLIAMS HỎI

ANNA TRÔNG THẤY VÊ NGẠC NHIÊN trên khuôn mặt cô Williams. Trong suốt một thời gian dài, em, Anna, đã luôn bước vào lớp với một nụ cười dành cho cô giáo em. Nhưng em không muốn cười. Và em cũng không cần biết cô Williams nghĩ gì về chuyện đó.

Em mở nắp ngăn bàn của mình, lôi hộp bút ra, đóng sập nắp bàn lại và dẫn mạnh cái hộp bút xuống bàn kèm theo một tiếng động khác.

“Chào buổi sáng, Anna,” cô Williams nói bình thản.

Anna định sẽ không đáp lại. Em trừng mắt nhìn cái hộp bút và để một giây trôi qua, và rồi một giây nữa. Nhưng dù không muốn, em vẫn ngước lên và bắt gặp cái nhìn chăm chú của cô giáo.

“Chào buổi sáng ạ,” Anna lẩm bẩm.

Bernard trờ đến đứng bên cạnh em.

“Em bị sao vậy, nhóc?” cậu hỏi, giọng hạ thấp, trêu em một cách rất nhẹ nhàng.

Anna nhớ lại chỉ mới hai ngày trước. Isobel, Ben và em đang nói chuyện về những kẻ bắt nạt trong sân trường, chúng đợi các em đến và gọi các em bằng những cái tên xấu xí và ném bóng tuyết. Bernard đã nghe được và bốn người bọn họ đã lên một kế hoạch trả đũa. Hai thằng nhóc đã hết sức kinh ngạc khi bất thành lĩnh, bốn nạn nhân lại đến tập kích bọn chúng, trang bị đầy đủ vũ khí là những hòn tuyết của chính các em.

“Chúng ta nhảm không tốt lắm,” Bernard đã nói, “nên chúng ta sẽ cần thật nhiều và làm ấm lên. Bọn chúng dù sao cũng chỉ là bọn hèn nhát. Các em sẽ thấy.”

Bọn bắt nạt đã đầu hàng gần như ngay lập tức. Nhưng bốn chiến binh đã đuổi theo bọn chúng vài dãy nhà trước khi họ ngã xuống tuyết và mặc kệ bọn kia chạy đi. Các em đã cười sảng khoái làm sao! Bernard thật mạnh mẽ làm sao! Một nhà vô địch hùng mạnh như Thánh George giết chết con rồng!

Nhưng ngay cả Thánh George cũng không thể giúp em bây giờ.

“Em chẳng bị sao cả,” em rầu rĩ nói, chán ghét chính mình vì em đang nói dối Bernard, nhưng không biết phải làm gì khác cả.

Làm sao để giải thích về anh Rudi và những lời chị Gretchen đã nói và về việc em đã khoắc lác như thế nào? Tất cả đều nghe thật ngu ngốc. *Thật sự* ngu ngốc.

Bernard đứng cạnh em thêm một lúc nữa, phòng khi em đổi ý. Anna ngẩng im lìm.

Đi đi, em nghĩ. Làm ơn đi giùm đi.

“Được rồi, Bernard,” cô Williams nói. “Đến lúc chúng ta bắt đầu rồi.”

Lớp của Anna rất nhỏ. Họ giống như một gia đình vậy. Còn thân thiết hơn một số gia đình. Họ biết rõ về Anna, quan tâm đến em hơn, theo nhiều cách, hơn cả Rudi và Gretchen, Frieda và Fritz. Khi buổi sáng trôi qua và sự khổ sở của em vẫn còn đó, mọi người đều cảm nhận được.

“Isobel, em làm sai một nửa các bài số học rồi!” cô Williams kêu lên.

Isobel là một thần đồng toán học.

“Em xin lỗi,” Isobel nói, mặt đỏ bừng. Cô bé nhìn sang Anna, người lúc này đang nhìn thất thần vào quyển sách học văn. “Tại em không thể tập trung được,” cô bé thú nhận.

Cô Williams cũng nhìn sang Anna.

“Cô Williams, cho phép em đi uống nước được không ạ?” đột nhiên Ben hỏi.

“Đây đã là cốc nước thứ ba của em trong vòng một tiếng rồi đấy,” cô giáo nói.

Ben lúng túng. “Em nóng quá,” cậu nói lí nhí.

Cậu không nhìn Anna, nhưng đáng ra cậu nên nhìn. Cô Williams nói khẽ, “Được rồi, Benjamin, nhưng quay lại ngay nhé.”

“Em bị đau bụng,” Jane Summer nói lúc gần đến buổi trưa.

Anna giật mình tách ra khỏi nỗi khổ sở của em. Em nhìn sang Jane, chỉ để thấy Jane đang nhìn em chăm chăm, khuôn mặt nhăn nhúm vì lo lắng. Anna chớp mắt. Rồi em xác định là cô bạn bị khủng.

“Ngả đầu xuống bàn nghỉ ngơi một chút đi, Jane,” cô Williams nói. “Có lẽ em sẽ thấy đỡ hơn sau một hai phút nữa.”

Một lúc sau cô nói, “Bernard, em không có việc gì làm à?”

Anna lại nhìn lên, còn ngạc nhiên hơn. Bernard lúc nào cũng chăm chỉ. Cậu sẽ là người nổi tiếng khi lớn lên. Cậu định viết một bộ bách khoa toàn thư. Nhưng giờ cậu đang ng ồi với một đồng đạn giấy trên bàn, ngay giữa thanh thiên bạch nhật.

Cậu cũng ném cho Anna một cái nhìn đột ngột. Rồi cậu dẹp đồng đạn giấy đi và giở một quyển sách ra. Cậu thậm chí còn không thèm viện ra một lý do.

“Em đang đọc ạ,” thay vào đó, cậu nói.

Anna liếc mắt nhìn cậu. Em không muốn Bernard phải gặp rắc rối. Em đợi cậu lật sang trang. Cậu chỉ ng ồi đấy. Nhi ều phút trôi qua. Trang sách chưa bao giờ được lật.

Tất cả họ đều về nhà ăn trưa. Tất cả họ đều trở lại. Nỗi buồn khổ của Anna quay trở lại với em.

Không ai biết phải giúp thế nào. Không ai đoán ra được có chuyện gì. Mọi người đều chờ đợi và quan sát, chờ đợi và ngày càng cảm thấy sốt ruột hơn.

Anna trở lại với quyển sách học về văn của em. Em đã không học được gì trước bữa trưa. Đến giờ danh sách từ vựng trước mặt em vẫn không có nghĩa gì cả. Đột nhiên, một cách vô vọng, em nhét quyển sách học về văn vào học bàn cho khuất mắt. Khi làm thế, những ngón tay em cọ vào quyển sách mà cô Williams đã tặng em. Quyển sách của riêng em. Thử thách của em.

Robert Louis Stevenson sẽ biết mình cảm thấy thế nào, Anna nghĩ. Có lẽ hồi còn nhỏ, ông cũng thường xuyên muốn làm nhiều chuyện mà không biết phải làm thế nào.

Em lấy quyển sách ra và mở đến bài thơ đầu tiên. Đó là một bài thơ em chưa từng thấy trước đây vì thực ra nó là lời đề tặng và nó nằm trước cả trang tiêu đề. Thêm nữa, nó được viết bằng phong chữ khó đọc hơn những bài thơ khác. Có lẽ em đã nhìn thấy nó và quyết định rằng nó quá khó nên đã bỏ qua. Những chữ cái rất khó để nhìn ra.

Dù vậy, có vẻ như việc quan trọng là phải đọc nó ngay lúc này, bất kể có khó hay không. Tựa đề là một cái tên thật dài mà Anna không phát âm được. Em cũng không buồn cố gắng. Nửa hiểu nửa không, em bắt đầu từ dòng trên cùng của khổ thơ đầu tiên. Ông ấy đang viết cho một người đã thức suốt để trông chừng ông. Em đọc đến dòng thứ ba.

Vì bàn tay thoải mái nhất của người

Đã dẫn con qua vùng đất chông gai...

Chuyện đó thì em biết rõ lắm. Đó là vùng đất nơi Anna Ấm Ó sống và là nơi con bé không biết phải làm gì. Giá mà có một bàn tay thoải mái để em có thể nắm lấy! Em hiểu chính xác một bàn tay thoải mái phải như thế nào. “Thoải mái đi nào,” cô Williams sẽ nói vậy và mọi người đều sẽ thư giãn,

sẵn sàng để nghe một bài hát hay một câu chuyện. “Con có thoải mái không, bé con của cha?” Papa sẽ hỏi khi đi đến kéo chăn lại cho em.

Ôi, Papa, Papa! Anna nghĩ, em cần sự giúp đỡ của cha biết bao, nhưng lại cũng biết rằng em không thể hỏi cha được.

Rồi giọt nước mắt đầu tiên trượt xuống mũi em. Giọt đầu tiên... và giọt thứ hai... và giọt thứ ba. Em không thể dừng chúng lại được. Anna Elisabeth Solden, người không bao giờ khóc trừ phi chỉ có một mình và chắc chắn rằng sẽ không có ai đến gần, giờ đang khóc trước cả một phòng học đầy người - và em không thể làm gì để dừng lại.

Thôi vờ như không có vấn đề gì nữa, cô Williams kéo một cái ghế ngồi xuống bên cạnh cô bé đang khóc nức nở.

“Kể cho cô nghe đi,” cô nói nhẹ nhàng. “Có khi cô giúp được.”

“Không có gì...” Anna nức lên.

“Có đấy, Anna, có chuyện đấy.” Cô Williams vẫn ở yên tại chỗ.

Ben đến ngồi xuống phía bên kia Anna. Isobel đặt bút chì xuống cùng một tiếng thở dài nhẹ nhõm và góp lời vào cùng với cô giáo.

“Đi mà Anna, kể cho cô ấy nghe đi. Cô Williams sẽ biết phải làm gì. Cứ kể ra thôi.”

Không dám ôm chút hy vọng nào, Anna bắt đầu giải thích.

Ngay từ lúc bắt đầu, mọi người đã chú ý lắng nghe. Khi em nói xong, ngay cả hai học sinh lớn tuổi nhất cũng gật đầu đồng ý. Chính họ cũng muốn có một món quà Giáng sinh để tặng cha mẹ. Chính họ cũng có thị lực kém, và cũng luôn ốm ớn và vụng về.

“Giá như tớ đọc được bản nhạc...” Mavis Jones nói, ra chiều tiếc nuối.

“Giáo viên dạy piano toàn phát câu!”

“Dì Mary của tớ cứ nói đi nói lại rằng tớ có thể học đan len được, chỉ cần tớ cần que đan giống cách dì ấy cần,” Josephine Peterson góp lời. “Dì bảo tớ nhìn - nhưng tớ chẳng thấy được dì ấy đang làm gì, và dì ấy thì không hiểu tại sao.”

Đám con trai thì không thể sử dụng dụng cụ theo cách mà cha các cậu làm, theo cách mà kể cả những đứa em trai của các cậu cũng làm được, thật dễ dàng, thật nhanh nhẹn.

Rốt cuộc thì, Anna không phải là người duy nhất khác biệt. Đó là cách cô Williams dùng từ - là người khác biệt.

Jimmy Short đã từng thử đi giao báo. “Nhưng tớ không thể nhìn được số nhà,” cậu nói. “Tớ cũng không thối tiền nhanh được. Đồng năm xu với đồng hai mươi lăm xu trông quá giống nhau.”

“Không người nào trong chúng ta có thể kiếm ra tiền, thực sự là vậy,” Bernard kết luận, “hay làm được cái gì cho ra tiền. Anh chỉ muốn làm một thứ gì đó thực sự tốt, chỉ một lần thôi - rồi xem mắt họ trở ra!”

“Em chỉ thích thể hiện thôi, Bernard,” cô Williams nói với cậu. Bernard cười phá lên, không bận tâm. Dù bị cô chọc, cậu biết cô giáo hiểu.

Suốt thời gian còn lại của ngày hôm đó, đám học sinh có thể cảm nhận được cô đang suy nghĩ. Các em đều đặc biệt ngoan ngoãn, đặc biệt trật tự. Không ai giơ tay hỏi những câu không cần thiết. Ben không xin cô cho đi uống nước ở vòi nữa. Không ai xin đi ra ngoài vì bất kỳ lý do gì.

“Hãy đảm bảo là mọi người đều hiểu ý cô,” cuối cùng cô Williams nói. “Có lẽ cô có thể giúp nhưng cần có kế hoạch. Chúng ta sẽ cần tiền để mua nguyên vật liệu... Các em không muốn hỏi xin tiền ở nhà, cô nói đúng chứ?”

Không ai muốn xin tiền cả.

“Phải là một điếu bất ngờ,” Anna nói. “Các anh chị em - Rudi và Gretchen và hai anh chị sinh đôi - đều sẽ có bất ngờ.”

“Ừm, Anna, cô biết,” cô giáo nói.

“Cứ đợi mà xem,” Isobel thì thầm với Anna. “Cô ấy sẽ tìm được cách. Cô Williams có thể làm bất kỳ chuyện gì.”

Nhưng cũng có thể là không có cách nào cả, Anna nghĩ.

Em nhìn khuôn mặt Isobel đang rạng ngời niềm tin. Em nhìn kỹ khuôn mặt của cô Williams, trầm ngâm suy nghĩ. Bỗng nhiên, Anna cảm thấy việc tin tưởng là cực kỳ quan trọng. Có lẽ việc em tin tưởng đủ nhiều sẽ có ích.

Mình tin chắc. Sẽ có một cách nào đó, Anna thì thầm không thành tiếng.

Rồi, bất thành linh, cô Williams nở nụ cười. Cô ngẩng đầu lên.

“Là gì vậy ạ, cô Williams?” Ben phấn khích hỏi.

“Cô nghĩ... em sẽ phải chờ xem thôi, Ben,” cô giáo đáp.

Nhưng mọi người đều biết. Cô đã tìm thấy một cách.

Chương 16

ANNA TẠO RA PHÉP MẪU

HỌ SẼ LÀM những chiếc giỏ đựng giấy vụn.

Anna ngò vức nhìn một đống những thứ kỳ quặc mà cô Williams nói các em sẽ cần. Có những miếng gỗ hình tròn và hình bầu dục với một hàng lỗ khoan cách đều nhau quanh viền. Có những bó que thẳng, màu kem và sạch sẽ. Có những đoạn song mây dài, cuộn lại và cột thành bó để chúng không bị xổ ra và vương vãi khắp phòng. Một vài đoạn mây dẹt và rộng cỡ ngón tay em. Một số lại tròn và mảnh như những sợi dây bện màu nâu dễ gãy.

Trông có vẻ phức tạp. Trông có vẻ quá khó để em có thể tự mình làm lấy. Thế nhưng em vẫn phải tự làm. Những người khác đâu có được ai giúp.

Cô Williams trông không có vẻ gì là lo lắng.

“Cô ước mình có một cái giỏ hoàn chỉnh để cho các em thấy,” cô nói với những khuôn mặt lo lắng đang tụ tập xung quanh. “Nhưng sẽ ổn cả thôi. Cô hứa với các em.”

Anna thấy yên lòng hẳn. Em chưa từng thấy cô thất hứa bao giờ.

“Cô Williams, cô lấy những thứ này ở đâu ra vậy ạ? Ai đã trả tiền?” câu hỏi từ Bernard, người thực sự hiểu về cuộc khủng hoảng; cha cậu đã thất nghiệp ba tháng rồi.

Cô Williams mỉm cười nhìn cậu rồi nhìn Anna.

“Một người bạn của Anna đã mua phần lớn nguyên vật liệu,” cô nói với cả lớp.

“Bạn của Anna!”

“Trời, Anna, cậu có bạn nào giàu vậy?”

“Tớ đâu có bạn nào như thế,” Anna phản bác. Em không thể tin cô Williams sẽ phản bội em nhưng em cần phải biết. “Cô không nói đấy chứ ạ? Không phải là Papa chứ?”

“Không phải ba của em,” cô giáo nói nhanh. “Em có những người bạn khác mà. Chính là bác sĩ Schumacher.”

“Bác sĩ Schumacher!” Anna thốt lên.

“Chú ấy kiếm đâu ra nhiều tiền thế ạ?” Bernard hỏi một câu rất thực tế.

“Bác sĩ nào chẳng giàu,” Josephine Peterson nói với cậu.

“Đi đâu đó không đúng đâu, Josie,” cô giáo sửa lời em. “Bây giờ ai cũng phải chật vật lo chi phí sinh hoạt, nên họ thường chừa việc đi khám bệnh lại cuối cùng. Nhưng bác sĩ Schumacher không có vợ con để phải lo tổ chức Giáng sinh - và Anna là một người bạn đặc biệt của chú. Chính chú ấy nói với cô như thế.”

Anna nhớ lại cảm giác của em ngày hôm đó ở văn phòng bác sĩ, khi bác sĩ nói rằng em phải đi học lớp đặc biệt.

Bác sĩ đã nói mình sẽ thích nó và mình thích thật, Anna nghĩ. Bác sĩ đã là bạn của mình ngay từ lúc đó rồi.

“Bác sĩ không làm tất cả,” Bernard đoán trong khi xem xét chỗ vật liệu. “Em cá là cô đã giúp, cô Williams.”

“Một chút,” cô giáo thừa nhận, gò má cô ửng hồng dưới ánh nhìn trực diện của cậu. “Cô cũng không có gia đình ở Toronto mà.”

“Vậy còn mẹ và các chị em gái của cô thì sao?” cả lớp thắc mắc.

Cô Williams thường kể cho cả lớp nghe những câu chuyện về thời thơ ấu của cô. Các em biết về gia đình cô rất rõ.

“Họ ở Vancouver.” Cô giáo luôn tay luôn chân khi cô nói, dọn sách khỏi bàn giáo viên. “Đi về đón Giáng sinh thì xa quá nhưng cô đã chuẩn bị một

hộp đầy quà từ miền Tây.”

Những người khác bị cuốn vào cuộc trò chuyện về những món quà. Chỉ có Bernard vẫn trầm mặc và Anna vẫn đang chìm trong suy nghĩ.

Mình có thể nhờ Papa mời cô chú đến, em tự nhủ. Hối một chút cũng đâu có hại gì. Cô Williams sẽ thích cây thông nhà mình. Bác sĩ Schumacher thì bận, nhưng có lẽ bác sĩ sẽ có thời gian tối hôm đó.

“Giờ ta bắt đầu thôi,” cô Williams nói.

Anna vẫn lo lắng nhưng em nhìn thật kỹ và nghe thật chăm chú. Có vẻ chuyện cũng không đến nỗi bất khả thi.

Đầu tiên họ phải quyết định hình dạng những chiếc rổ theo ý mình. Anna chọn một cái để hình bầu dục. Trông nó khá đẹp và to - em không muốn làm một món quà nhỏ. Em mới học được cách sử dụng thước. Em lấy thước của mình ra khỏi ngăn bàn và đo miệng gỗ. Nó rộng mười lăm xăng ti mét ở giữa và dài hai mươi lăm xăng ti mét. Anna mỉm cười và cắt thước đi.

Tiếp theo họ ngâm mây vào một xô nước. Ai cũng làm được chuyện đó. Anna làm thật cẩn thận, thật chậm rãi. Josie hấp tấp và làm gãy mất một cây.

“Đối xử nhẹ nhàng với chúng nào, Josie,” cô Williams khuyên. “Xem cách Anna làm kìa.”

Đến buổi chiều, mây đã đủ mềm để đan. Anna xếp những thanh dọc trước. Chúng phải thật đều nhau. Em đặt từng cái thật chậm, vuốt ve chúng, đưa chúng qua đúng lỗ, đo bằng mắt trước rồi đo lại bằng thước sau.

“Đúng rồi, Isobel. Tốt lắm, Veronica.” Cô Williams đi từ người này sang người khác. “Đừng làm nhanh vậy, Jimmy. Chúng không đều ở trên kìa.”

Cô dừng chân cạnh bàn của Anna. Các học sinh khác đều nhanh hơn Anna nhưng em không hề để tâm đến điều đó. Em muốn làm chiếc giỏ này cho

thật đúng, như một món đồ mà chị Gretchen, hoặc Mama, sẽ làm.

“Hoàn hảo đấy, Anna,” cô giáo nói.

Hoàn hảo!

Anna bắt đầu xỏ các đầu mũi sợi mây vào, lần lượt từng cái một, để mặt dưới cái giỏ của em gọn gàng và ngay ngắn. Chúng tạo thành một họa tiết duyên dáng. Em dùng tay để chiêm ngưỡng nó.

“Cho tớ xem với,” Isobel nói, vươn tay cần lấy nó. “Ồ, tớ hiểu rồi. Cảm ơn, Anna.”

Isobel đưa lại em chiếc giỏ và cúi đầu xuống chiếc giỏ của mình, tháo ra chỗ làm sai và sửa lại. Anna chớp chớp mắt ngạc nhiên.

Rồi, hết sức chăm chú, em lắng nghe khi cô Williams giải thích cách để thực sự đan mây. Nghe có vẻ dễ. Ta bắt đầu với những thanh mỏng. Anna lấy một đoạn mây dài. Tay em run rẩy.

Tóm lấy đoạn cuối phía sau một trong những sợi dọc.

Em làm như thế. Trong một thoáng, em cảm thấy mình hết sức vững về Đoạn mây trượt lỏng ra. Anna cắn môi và bắt đầu lại, một cách chậm hơn. Lần này nó nằm yên. Em hít một hơi thật sâu, gom hết dũng khí, và bắt đầu đan.

Vào và ra, vào và ra. Mỗi lần em đều phải kéo hết cả đoạn mây qua. Thứ trông có vẻ như hàng mét song mây xoắn tít quanh em. Rồi! Em đã làm được rồi.

Giờ kéo cho nó chặt lại.

Không được chặt quá, Anna tự nhắc nhở bản thân.

Nó phải vừa khít quanh những thanh dọc, nhưng nếu kéo mạnh quá, nó có thể gãy. Em kéo tới kéo lui cho đến khi cảm thấy chính xác. Em không tự hỏi làm sao em lại chắc chắn thế. Đôi tay em tự biết.

Cô Williams lại đến chỗ em. Không có một sai sót nào trong tác phẩm của em. Em đang quá chăm chú đến mức không nhận ra có người đang đứng nhìn mình.

“Ngón tay em thật thành thực, Anna!” cô Williams nói.

Anna ngẩng phắt đầu lên. Em nhìn cô giáo trân trân. “Thành thực” nghĩa là gì?

“Thành thực nghĩa là nhanh và khéo léo,” cô giáo trả lời câu hỏi không thành lời của em. “Tự tin vào bản thân.”

Anna biết rằng cho đến ngay trước giây phút đó, em từng có một đôi tay vụng về

“Đề mẹ/chị làm cho, Anna,” Mama hay Gretchen hay thậm chí là Frieda thường nói thế một cách mất kiên nhẫn. Rudi vẫn gọi em là Anna Ấm Ở khi anh nghĩ đến chuyện đó.

Giờ em lại có những ngón tay thành thực.

Anna tiếp tục đan những đoạn mây vòng quanh và vòng quanh, trên và dưới, trên và dưới. Trong khi em đang làm việc một cách thành thực, gọn gàng, nhanh nhẹn, một bài hát mới tự động vang lên trong tim em.

Một món quà Giáng sinh,

Mình đang làm một món quà Giáng sinh.

Món quà mình tự tay làm đấy.

Món quà từ đôi tay mình đây.

Một món quà Giáng sinh,

Một điều bất ngờ cho món quà Giáng sinh!

Mình đang tự tay làm đấy.

Rồi Papa sẽ hay.

Em chưa từng biết đến một niềm vui như thế. Nhưng cô Williams yêu cầu các em dừng lại khi còn lâu nữa họ mới hoàn thành.

“Vẫn còn có một thứ gọi là đánh vần,” cô nói tỉnh queo. “Và môn Số học nữa, Jimmy.”

Dù vậy, ngày hôm sau cô lại cho các em thời gian để đan giỏ. Dần dần, thành giỏ cao lên. Anna đã đan xong những que mây tròn mảnh và bắt đầu đan những thanh bằng. Vào r ễ ra, vào r ễ ra.

“Mỗi tay quá đi,” Josie than vãn. Chiếc giỏ của cô bạn trông cũng rất nham nhở.

Tay Anna không mỗi một chút nào. Và cái giỏ của em không hề nham nhở.

“So với mấy đứa nhóc thì con bé khá quá, cô nhỉ?” Bernard nói với cô Williams.

“Không chỉ là so với mấy đứa nhóc đâu,” cô Williams đáp. “Anna có khả năng thiên bẩm trong việc chịu đựng những nỗi đau vô tận.”

Ngay cả Bernard cũng cần được giải thích câu đó, dù cậu đã nói tiếng Anh suốt cả đời.

Ước gì mình cũng có thể làm tặng anh ấy một món quà, Anna nghĩ. Và Isobel và Ben... và cô Williams... và bác sĩ Schumacher.

Em sẽ không bao giờ làm kịp. Không thể làm thêm năm món quà nữa! Em, kẻ trước đây chưa bao giờ làm được một món đồ nào cho đến khi cô Williams hướng dẫn em cách làm. Nhưng em suy nghĩ về chuyện đó, khi đôi tay em kéo những đoạn mây dài qua và đẩy chúng trở lại. Em suy nghĩ và bắt đầu nhìn ra mình có thể làm được như thế nào.

Nhưng chiếc giỏ này phải được làm cho xong trước đã. Sự phấn khích của em tăng dần khi em tiến gần đến phần cuối. Khi em chỉ còn cách miệng giỏ năm xăng ti mét, em trở lại với những đoạn mây tròn mảnh. Giống như làm đường viền vậy. Rồi, đột nhiên, nó đã hoàn tất. Nó cao gần ba mươi xăng ti mét. Các mặt bên hơi uốn ra ngoài một chút, trông rất duyên dáng. (Một số bạn khác không làm được như thế này. Giỏ của họ dựng thẳng lên trông như ống khói.) Tất cả các đầu đều được nhét giấu vào trong gọng gàng. Không có chỗ nào bị hở. Anna chậm rãi quay nó một vòng, ngắm nhìn đầy thỏa mãn.

“Các em hãy lấy bút chì và viết hoa tên viết tắt của mình ở dưới đáy giỏ,” cô Williams hướng dẫn. “Cô đã sắp xếp để chúng có thể được sơn màu ở trường khiếm thị. Cô không muốn các em lấy nhầm của nhau khi chúng trở lại.”

Anna cười vang. Làm như em sẽ nhầm lẫn cái giỏ của mình với ai khác vậy! Em viết hoa những chữ cái viết tắt tên mình rõ ràng trên gỗ trắng.

A. E. S.

Rồi những cái giỏ được mang đi.

Ở nhà, bốn anh chị kia đang bận rộn với những kế hoạch của họ.

Gretchen cứ ngóng đợi Papa đề nghị cho em tiền để em có thể từ chối. Papa hình như đã quên rồi.

“Tốt nhất là em cứ nói với cha đi,” Rudi quyết định. “Chúng ta không muốn cha mẹ phải lo nghĩ.”

“Về món tiền Giáng sinh ấy, Papa...” Gretchen mở lời trong bữa tối hôm đó.

Mama cắt ngang. Mặt mẹ đỏ bừng và mẹ không nhìn vào mấy đứa con trong khi nói. Mẹ nhìn chăm chăm vào một điểm trên mặt bàn.

“Gretchen, mẹ đang định nói với con chuyện đó. Năm nay Papa và mẹ không muốn nhận quà gì cả. Tình cảm của các con, vậy là đủ với cha mẹ rồi. Cha mẹ... Thật sự thì, cha mẹ muốn như vậy. Đương nhiên vẫn sẽ có cây thông Giáng sinh. Đừng sợ. Nhưng mà...”

“Không sao đâu, Mama,” Gretchen cố chen vào nói. “Con... chúng con...”

Rudi đá em dưới gầm bàn và em im bặt.

“Tụi con hiểu,” Rudi nói với cha mẹ. “Đừng lo ạ.”

Sau đó, khi đám trẻ được ở một mình trong chốc lát, cậu nói với mấy đứa em, “Như thế này còn tốt hơn. Cha mẹ sẽ không trông đợi một cái gì cả. Sẽ là một bất ngờ thật sự.”

“Ba bất ngờ thật sự,” Fritz nhắc anh cùng tiếng cười rinh rích.

Anna không nói một lời.

Khi đêm Giáng sinh đang đến càng lúc càng gần, bốn đứa con lớn đều không nói cho nhau biết các em đang tính làm gì, nhưng những gợi ý cứ bay tới bay lui. Gretchen giấu món đồ đan len của em nhanh như chớp khi Papa và Mama vào phòng và em không để cho ai nhìn kỹ nó cả. Nhưng bọn họ đều biết nó có màu xanh biển - và rồi thứ gì đó màu vàng.

Cặp sinh đôi xúc tuyết sau giờ học. Không nhiều người có thể trả tiền xúc tuyết, nhưng Frieda và Fritz đã đi gõ cửa từng nhà một cho đến khi các em tìm được hai, ba khách hàng.

Rudi thì bận chơi khúc côn cầu.

“Đừng lo cho anh. Anh còn bao nhiêu ngày nữa cơ mà,” cậu nói với các em.

“Nhưng mà anh định tặng gì?” Fritz bám riết lấy anh. “Cho tụi em biết sơ sơ thôi. Tụi em sẽ tặng một thứ mà Papa sẽ rất thích, một thứ Papa không có - mà lại luôn luôn muốn có.”

“Tụi em hy vọng là thế,” Frieda thêm vào.

“Của anh sẽ là một thứ đặc biệt cho Giáng sinh... Mấy đứa sẽ thấy khi đến lúc đó. Anh phải đi đây.” Rudi đi lướt qua họ và biến mất vào thế giới mùa đông của băng cứng với gậy và bóng khúc côn cầu. Cậu cảm thấy mình hoàn toàn là một người Canada.

Anna không tiết lộ chút gì cả. Không ai biết, không ai nghi ngờ dù chỉ một giây rằng em cũng đang làm một món quà Giáng sinh. Bốn anh chị em kia không hề nghĩ đến em chút nào.

Chương 17

NHỮNG NGÀY TRƯỚC GIÁNG SINH

MỘT ĐÊM NO, Anna đến gặp Papa cùng ý tưởng tuyệt vời của mình.

Chỉ là Papa thôi mà, em tự nhắc bản thân trong khi cố gắng chọn lựa từ ngữ cho chính xác.

Nhưng em đã đảo lộn hết cả lòng can đảm của mình và câu cú nói ra hoàn toàn hỗn loạn. Cúi gằm nhìn xuống giày của cha, Anna gần như ước rằng em đã không thử nói chuyện này.

“Bác sĩ Schumacher và cô Williams á!” Papa thốt lên. “Nhưng... nhưng tại sao, Anna?”

“Mẹ của cô Williams ở Vancouver và cô Betty và cô Joan cũng vậy ạ. Họ là chị em của cô giáo,” Anna vội vàng giải thích. “Nhưng cô Williams không thể đi thăm họ vì năm nay không có tiền.”

Papa gật đầu. Điều đó thì ông hiểu.

“Và cô Williams nói rằng bác sĩ Schumacher không có vợ con. Dù bác sĩ có thể có mẹ...” Anna khựng lại vì ý nghĩ mới và bất ngờ này.

“Không,” Papa nói. “Bác sĩ Franz không có gia đình. Bác sĩ lớn lên trong một cô nhi viện ở Berlin.”

Anna ngẩng đầu lên khi nghe điều đó. Sự hăm hở thấp sáng gương mặt em. “Vậy có lẽ bác sĩ sẽ muốn đến,” em la lên. “Cả hai người đều có thể.”

Cha em xoa cằm. Câu trả lời của cha đến một cách chậm chạp.

“Anna, con yêu, con cũng biết là chính chúng ta cũng sẽ không tổ chức một lễ Giáng sinh lớn mà. Sẽ không có quà cáp long lanh gì cả. Không có giày trượt đâu, cha e là thế.”

Anna vội vàng an ủi cha. “Chị Gretchen đã biết rồi ạ. Cha đừng lo, Papa,” em nói.

“Chị con biết à?” Papa thở dài. Rồi cha lại trông có vẻ trầm ngâm. Vươn tay ra, cha ôm lấy hai vai em. “Còn việc những người này đến ấy mà, Anna...”

“Không phải chỉ là chuyện quà cáp đâu ạ,” Anna nói.

Tuy vậy, nếu Papa không hiểu, em cũng không biết có cách nào để nói cho rõ ràng được. Em vịn người thoát ra và chạy ra cửa.

“Được rồi. Cha sẽ hỏi,” cha em gọi với theo sau em.

Em không quay người lại. Cha không biết em có nghe thấy hay không.

Anna không nghe thấy, nhưng đến sáng hôm sau, em quá bận rộn để có thời gian nghĩ ngợi về chuyện đó. Em đang làm và tìm những món quà khác. Em bắt đầu với quà cho Isobel.

Rất khó để làm cho xong mà không bị Isobel nhìn qua vai và đặt câu hỏi. Cuối cùng Anna đến gặp cô giáo và hỏi xem liệu em có thể ở lại lớp trong giờ ra chơi để làm nó không.

“Cô có thể xem khi nào em làm xong được không?” cô Williams hỏi.

“Nó là một món quà buồn cười lắm ạ,” Anna nói với vẻ rất nghiêm trọng. “Nó là... nói thế nào nhỉ?... một trò đùa ạ.”

“Một trò đùa!”

Anna gật đầu, vẫn không hề cười. “Em sẽ cho cô xem,” em hứa.

Em đã làm cho Isobel một quyển từ điển. Trên mỗi trang là một từ mà Isobel đã dạy Anna trong suốt mấy tháng các em quen nhau. Phía trên mỗi từ là một bức tranh.

Khi em ngượng ngùng mang nó đến cho cô Williams xem, cô giáo đã cười ngặt nghẽo.

“Ôi Anna, cô biết em có trí tưởng tượng nhưng cô chưa từng mơ rằng em lại có khiếu hài hước đến mức này,” cô nói.

Cô đang nhìn đến trang có chữ “Nhân viên mai táng”. Bức tranh có hình một cái quan tài. Chính Anna đang ngồi dựa lưng trên nó. Em đang kêu lên, “Cứu tôi với!” Bím tóc của em vểnh lên vì khiếp sợ và mắt em, phía sau cặp kính, có hình tròn xoe. Isobel với mớ tóc xoăn chính là nhân viên mai táng, xềng nằm trong tay. Có một bức tranh khác vẽ Isobel làm người thấp đèn, đang rơi khỏi thang. Có một bức tranh Hallowe’en, vẽ một con ma đang đuổi theo Isobel, người đang chạy điên cuồng qua trang giấy. Tất cả những bức tranh đầu đầy ắp hành động và hài hước. Isobel là ngôi sao trong mỗi bức.

Anna viết một bài thơ cho Ben. Em có cảm giác đó không phải là một bài thơ hay xuất chúng, không như thơ của Robert Louis Stevenson. Nhưng nó nói lên cảm xúc của em. Em viết bài thơ thật cẩn thận lên một tấm thiệp Giáng sinh em làm từ giấy cứng.

Benjamin Nathaniel

Dũng cảm như Daniel.

Khi bóng tuyết bay tới

Xuyên bầu trời,

Những tên to xác đến

Gào lên những cái tên,

Ben đã không bỏ chạy.

Cậu nói phải ở đây.

Nhờ Bernard trợ lực

Và chúng ta chung sức.

Rồi những kẻ to xác

Bị dọa cho tan tác.

Chúng ta đuổi chúng chạy

Nhưng chính là Ben đấy

Bảo chúng ta ở đây

Và không được bỏ chạy.

Benjamin Nathaniel

Dũng cảm hơn Daniel.

Chúng tôi đứng cạnh cậu

Đầy kiêu hãnh.

Nhoẻn miệng cười, em giấu nó vào ngăn bàn.

Nhưng mà em có thể làm gì cho Bernard đây? Em biết em không thể viết một bài thơ khác. Bài thơ dành cho Ben đã tốn mất của em nhiều ngày trời.

Rồi, như một phép mầu, em nhặt được một hào trên vỉa hè. Em có thể mua cho Bernard một món quà - và em biết chính xác anh thích gì: dây thun để bắn đạn giấy! Em mua thun ở tiệm của Papa.

“Con cần thun làm gì?” Papa hỏi.

“Đó là bí mật ạ,” Anna nói.

Papa nhìn một hào trong tay em.

“Quanh đó không có ai có vẻ là đã đánh rơi nó cả. Con nhìn r ồi,” em cam đoan với cha.

“Con đem đi mua kem đi và cha có thể cho con thun,” Papa đề nghị. Nhà Solden không bán kem.

Anna lắc đầu.

“Con muốn trả tiền mua nó, Papa,” em khẳng khẳng.

Cha em đưa cho em dây thun. Em vội vã rời đi trước khi cả Mama cũng bắt đầu thấy thắc mắc.

Giờ thì em đã có chút gì đó cho tất cả mọi người trừ cô Williams và bác sĩ. Một lần nữa phép lạ lại xảy ra. Một gói hàng được gửi đến từ cô Tania ở Frankfurt. Mama phát cho mọi người những cái bánh hạnh nhân. Anna được hai cái. Các anh chị ăn phần của họ ngay tắp lự. Anna cẩn thận cất phần của mình đi. Tất cả quà của em đã sẵn sàng.

Bác sĩ Schumacher tự mình mang những chiếc giỏ về lại lớp học.

“Anh không thể mang tất cả cùng lúc được, Eileen,” bác sĩ nói. “Anh sẽ đi mang nốt về”

Isobel huých Anna.

“Chuyện gì vậy?” Anna thì thầm, không nhìn Isobel mà nhìn đồng hồ để trên bàn giáo viên.

“Bác sĩ gọi cô là Eileen!”

“Vậy hả?” Anna nói, vẫn không để ý chút nào.

Lúc này cô Williams đang phát lần lượt từng cái giỏ. Chúng đẹp ngoài sức tưởng tượng. Liệu có chuyện gì xảy ra với chiếc giỏ của em không?

“Và đây là của Anna,” cô Williams nói.

Cô đặt chiếc giỏ lên bàn cô bé. Anna không nhúc nhích gì để chạm vào nó. Em chỉ đơn giản là nhìn không rời mắt. Giờ nó có màu xanh lục đậm, với những sợi vàng mỏng manh lấp lánh chạy vòng quanh. Nó là món đồ xinh đẹp nhất, là món quà hoàn hảo tuyệt vời nhất mà em từng được trông thấy.

Em nhìn xuống đôi bàn tay mình, đầy kinh ngạc. Trông chúng vẫn như bình thường. Những móng tay cấu bẩn. Có phải chính đôi tay này đã thực sự làm ra chiếc giỏ kia không?

Hết sức cẩn trọng, em cầm nó lên và ngắm nhìn. Đây rồi, ở dưới đáy, với chính nét bút của em, là mấy chữ “A. E. S.”

Tan học. Các học sinh vội vội vàng vàng mặc áo khoác, khur khur giữ lấy giỏ của họ, và đi về nhà.

“Đi chưa, Anna?” Isobel hỏi.

“Tớ chưa về ngay đâu,” Anna nói. “Cậu đi trước đi.”

Em ngồi tại bàn của mình và chờ đợi. Bác sĩ Schumacher vẫn còn ở đây. Bác sĩ và cô Williams đang cùng cười với nhau.

“Tớ đã bảo cậu là cô đang yêu mà,” Isobel nói thầm, và nhún vai khi nhìn thấy khuôn mặt đang đơ ra của Anna, em cũng rời đi.

Một lúc sau cô giáo để ý thấy Anna.

“Ô, Anna, cô tưởng em đi về với các bạn rồi,” cô nói. “Em cần gì à?”

“Em có thể để cái giỏ của em ở đây cho đến ngày cuối cùng được không ạ?” Anna hỏi.

Cô Williams liếc nhìn bác sĩ, chú đang đứng nghe. Rồi cô quay lại nhìn Anna.

“Dĩ nhiên là được,” cô nói dịu dàng.

Cô không hỏi lý do. Cô biết Anna vẫn đang cất quyển sách thơ Stevenson yêu quý của em trong ngăn bàn. Em thậm chí còn chưa từng mang nó về nhà qua đêm.

“Kính của cháu dùng thế nào rồi?” Franz Schumacher hỏi.

Anna ngược nhìn bác sĩ qua cặp kính. Em ước em có đủ từ ngữ để nói cho bác sĩ biết chú đã làm được những gì cho em.

“Nó rất tốt ạ, cảm ơn bác sĩ,” em nói hơi cứng nhắc.

“Chú nhớ khi chú lần đầu tiên đeo kính,” bác sĩ Schumacher nói. “Thế giới bỗng thành một nơi thật tưng bừng, trong chớp mắt! Đây những thứ chú chưa từng mơ đến lại ở đó!... Cháu có muốn chú chở cháu về không, tiểu thư Solden?”

Bác sĩ hiểu về mắt kính mà không cần mình nói, Anna nghĩ. Bác sĩ biết mình vui đến thế nào.

Tuy vậy, em không chắc lắm về việc đi nhờ xe. Mama hay làm ồn lên về chuyện họ đi nhờ xe. Rồi em lại nhìn bác sĩ Schumacher lần nữa.

“Cháu muốn đi nhờ ạ,” em nói.

“Còn em thế nào, Eileen?” lúc đó bác sĩ hỏi.

“Không. Em còn chút nữa mới xong,” cô giáo nói. “Dù sao cũng cảm ơn anh.”

“Vậy gặp em lúc tám giờ nhé,” bác sĩ Schumacher nói.

Anna đang mặc áo khoác, suýt nữa đã hụt mất những lời cuối cùng. Rồi mọi đi đâu Isobel nói bỗng trở nên sáng tỏ.

Cô Williams và bác sĩ - yêu nhau!!

Anna mừng là Isobel đã đi về rồi. Em sẽ không biết phải nói gì với bạn. Toàn bộ chuyện này cần thời gian để làm quen.

Cô bé và bác sĩ ngồi trên xe về nhà trong một sự im lặng dễ chịu. Bác sĩ không làm phiền em với những câu hỏi mà người lớn thường hỏi.

“Cái giỏ của cháu thật đẹp, Anna,” một lần bác sĩ lên tiếng. “Cháu có quyên tự hào về nó.”

“Vâng ạ,” Anna chỉ nói. “Cháu có tự hào.”

Nhưng khi em xuống xe, em vẫn nhớ cảm ơn bác sĩ. Em thậm chí còn mời bác sĩ vào nhà, mặc dù cha mẹ em chưa về. Mama luôn mời khách vào nhà. Ít nhất là mẹ làm thế hồi ở Frankfurt.

“Lúc khác nhé, cô bé,” bác sĩ mỉm cười nói.

Anna bước vào nhà, ngậm ngùi một mình. Bác sĩ đã gọi em là “cô bé” giống như cách Papa gọi. Và, cách đây cũng lâu, bác sĩ đã nói em “nhẹ tựa lông hồng” và là “một thử thách”.

Nhưng tóc bác sĩ bạc rồi. Bác sĩ quá già so với cô Williams, Anna kết luận.

Rồi hình ảnh chiếc giỏ đáng yêu của em hiện ra trước mặt em. Quên đi bác sĩ và cô giáo, em bước chầm chậm lên lầu, ôm chặt bí mật Giáng sinh của em trong lòng. Bằng cách nào đó em phải cố không nói ra.

Thời gian trôi đi như một chú rùa lèm lè. Nhưng từng chút từng chút một, nó cũng trôi qua. Rốt cuộc cũng đến ngày học cuối cùng, một ngày trước đêm Giáng sinh.

Tối hôm đó Anna mang chiếc giỏ về nhà, ôm nó trong tay nhẹ nhàng như thể nó là một em bé sơ sinh.

Trong lúc bước đi, em nghĩ về cái cách Isobel đã cười đến chảy cả nước mắt khi cô bạn lật qua quyển từ điển của em. Ben thì bị bài thơ làm cho á khẩu.

“Cô dán nó lên bảng tin được không?” cô Williams hỏi.

Cả Ben và Anna đều đỏ mặt. Ben gật đầu.

“Cô nhóc này là một thiên tài,” Bernard nói đầy vẻ tự hào, như thể đó là sản phẩm của chính cậu.

Rồi em lấy ra dây thun cho cậu.

“Ôi, Anna!” cô Williams thốt lên, cười ngặt nghẽo giống như Isobel lúc này. “Em không có chút tôn trọng nào cho sự bình yên của tâm hồn cô à?”

Anna lắc đầu. Cả hai lúm đồng tiền của em đều hiện ra.

“Coi chừng đó, nhóc,” Bernard cảnh báo. “Em đang dần sáng khoái như một người Canada rồi.”

“Em là người Canada mà,” Anna nói với cậu.

Em đã để miếng bánh hạnh nhân trên bàn của cô Williams khi cô giáo phải đi ra ngoài trong chốc lát. Cô đã không phát hiện ra nó trước khi Anna về. Em thấy mừng. Đó chỉ là một miếng bánh nhỏ thôi.

Em vẫn còn phần dành cho bác sĩ Schumacher ở nhà. Có lẽ Papa sẽ giúp em đưa nó - có lẽ họ có thể bỏ nó vào hộp thư của bác sĩ.

Em sắp về đến nhà. Em ôm chiếc giỏ vào sát người hơn và để mắt trông chừng các anh chị mình. Kia là chị Frieda, đang xúc tuyết trên lối đi vào nhà Blair. Anna thở gấp. Nhưng em đã vượt qua an toàn. Frieda đã không nhìn lên.

Những người khác đang bận khi em vào nhà. Không ai chú ý đến em khi em băng qua hành lang và đi lên hốc tường của mình. Em cố gắng hết sức để bước đi như bình thường. Đôi chân em cứ muốn nhảy lên và bước vượt bậc. Khi bức rèm được kéo lại, em quỳ xuống giấu chiếc giỏ quý giá tí dưới gầm giường.

Sự phấn khích cứ trào lên và sôi ùng ục trong lòng em khi em đi lại xuống nhà, nhưng em vẫn tiếp tục bước thật bình thản. Em đã giữ kín bí mật này suốt mấy tuần rồi. Em có thể vượt qua thêm một ngày nữa.

Tối đó anh Rudi về nhà muộn. Chị Gretchen thì ở riêng trong phòng, đan một cách điên cuồng. Hai anh chị sinh đôi thì thân to nhỏ. Mama và Papa trông có vẻ mệt mỏi nhưng vui vẻ hơn trước đây. Anna nhìn từng người và chờ đợi thời gian trôi qua. Em đếm từng giờ.

Cuối cùng chỉ còn đúng hai mươi bốn tiếng nữa!

Ngày mai cha mẹ em vẫn phải làm việc dù đó là ngày trước Giáng sinh. Họ thậm chí có thể sẽ về trễ. Có khả năng họ sẽ không kịp trang trí xong cái cây cho đến sớm nhất là tám giờ. Hay thậm chí là chín giờ!

Lúc này Mama đang xem qua đồng hồ trang trí cây thông Giáng sinh họ đã mang đến từ Frankfurt. Một số món đã vỡ. Thiên thần có vỡ không? Không - nó kia, đang nằm trong tay Mama.

Ngay lập tức, Anna không thể ở lại lâu hơn được nữa. Không nói một lời nào với ai, em đứng dậy và lên lầu đi ngủ. Nếu em không tẩu thoát và nằm im, mặt đối diện với vách tường, em chắc chắn sự thật thần thánh sẽ bật ra khỏi miệng em mất.

Một ngày nữa thôi, em lặn rặn. Một ngày nữa!

Nhưng đồng hồ đã điểm mười một tiếng chuông trước khi em ngủ thiếp đi.

Chương 18

ĐÊM GIÁNG SINH

TỐI HÔM SAU, ngay khi Papa vừa cởi áo khoác ra, năm đứa trẻ đã được bảo ra ngoài đi dạo.

“Làm như chúng ta không biết cha mẹ đang làm gì,” Rudi giễu cợt.

Anh chỉ vừa mới vào nhà. Hai gò má anh vẫn đỏ bừng vì gió.

“Anh cũng thích chuyện đó như tụi em mà, Rudi, nên đừng có giả vờ là không,” Gretchen nói.

Anh Rudi không đáp, nhưng Anna biết chị Gretchen đã đúng.

“Giờ mình về nhà được chưa?” Fritz cầu xin lần thứ một trăm.

Anh trai cậu nhìn chiếc đồng hồ của cha, thứ anh được cho mượn chính vì lý do này.

“Thêm mười lăm phút nữa,” anh nói.

“Mười lăm cơ á!” Fritz rên rỉ.

Nghe cứ như vô tận vậy.

Anna thoáng nghĩ về điều Isobel đã nói với em. Isobel đã giúp chọn cây thông cho nhà bạn ấy và tham gia vào việc cắt tỉa nó. Gia đình Brown sẽ không tổ chức Giáng sinh cho đến sáng mai. Sẽ không có nến, chỉ có đèn màu. Isobel đã nghĩ cách làm của Anna hơi “dị” - nhưng Anna không hề thấy ganh tị.

Tội nghiệp Isobel, thay vào đó em lại nghĩ thế.

Rồi, đột nhiên thời khắc ấy đã đến. Các em chạy ngược con đường, va cả vào nhau trong lúc vội vã. Các em cởi áo khoác. Mọi ánh mắt đều đổ dồn

vào cánh cửa dẫn vào phòng khách đang đóng kín mít. Cả Rudi cũng quên mất mình là anh cả.

“Sẵn sàng chưa, Mama?” Papa hỏi.

“Sẵn sàng,” Mama nói từ đằng sau cửa.

Papa mở toang cửa ra - và kìa, trước những con mắt sững sờ của các em, một cây thông Giáng sinh đang đứng đó!

Anna không thể mô tả nó, dù em trông thấy từng chi tiết một: những quả cầu thủy tinh, những cây nến nhỏ xúu sáng lấp lánh. Cũng có cả những món đồ trang trí bằng kẹo, những vòng kẹo kéo, những viên sô cô la gói trong giấy bạc. Tít trên ngọn cây, thiên thần bé nhỏ ngự ở đó, đôi cánh mỏng tang phản chiếu ánh sáng.

Gia đình Solden cùng cất tiếng hát. Lúc này không có tiếng Anh, không có suy nghĩ nào về chuyện đó. Bài hát về cây thông Giáng sinh phải được hát bằng ngôn ngữ của quốc gia nơi nó ra đời, từ lâu lắm rồi.

O Tannenbaum, o Tannenbaum,

Wie grün sind deine Blätter!^[10]

Khi họ hát, Anna cảm giác em có thể vỡ òa ra vì vui sướng.

Sau đó Papa kể câu chuyện Giáng sinh và cầu nguyện. Rồi cha phát quà cho từng đứa. Anna đã nghĩ chỉ có một hai món quà. Nhưng không! Rất nhanh em đã cầm trong tay đôi găng màu đỏ anh đào Mama đã làm cho em mà em không hề hay biết.

Mẹ hẳn đã làm chúng vào lúc đêm muộn, sau khi mình đi ngủ, Anna nghĩ. Em biết buổi tối mẹ em mệt mỏi như thế nào. Em nuốt khan và ôm chặt đôi găng tay vào lòng.

Cũng có một bộ đồ chơi. Rắn và Thang, tên của nó là vậy. Anna mở ra nhìn. Nhờ cặp kính, nó dễ nhìn hơn nhiều. Không còn như những ngày xưa

khi không ai muốn em chơi cả. Em sẽ cho cả nhà thấy em có thể làm gì với bộ trò chơi của riêng em.

“Con cảm ơn cha, Papa,” em nói. “Mama, con cảm ơn mẹ.”

“Còn một thứ nữa dành cho tiểu thư Anna Elisabeth Solden,” Papa nói.

Đó không phải là con búp bê có tóc xoắn và mắt nhắm mở được. Cái đó là món quà Isobel muốn. Còn món quà này khiến Anna vui sướng hơn nhiều.

“Một quyển sách!” em thốt lên.

Quyển sách tên là *Giờ ta lên sáu*. Papa đã viết ở trang lót.

“*Tặng Anna của cha, người thích đọc thơ, với tình yêu từ Papa.*”

Làm thế nào mà cha biết được? Ôi, hẳn nhiên là cha biết em thích thơ! Cha đã dạy em học thuộc rất nhiều bài thơ. Nhưng còn việc em có thể tự mình đọc một quyển sách? Một quyển sách tiếng Anh! Em nhướng mắt nhìn cha đầy kinh ngạc. Cha bắt gặp ánh mắt của em và mỉm cười.

“Cô Williams và cha có nói chuyện với nhau,” cha nói đơn giản.

Anna đỏ mặt. Em sẽ mang quyển “*Vườn thi ca của một đứa trẻ*” về nhà ngay sau Giáng sinh. Lẽ ra em nên làm thế từ trước rồi.

Tuy vậy, trong suốt lúc hân hoan mở quà, năm đứa trẻ đều mãi nghĩ về những món quà mà chúng sẽ tặng hơn là những món quà mà chúng được nhận.

Papa và Mama sẽ ngạc nhiên đến mức nào! Chết lặng luôn nhỉ!

“Hát vài bài hát mừng nhé,” Mama gợi ý.

Rudi giơ tay lên như một vị vua trẻ.

“Không ạ. Đợi đã,” anh ra lệnh. Anh quay sang Gretchen, đôi mắt xanh của anh sáng rực. “Em trước đi, Gretel,” anh nói.

Gretchen đã giấu những món đồ của chị dưới đệm ghế. “Papa, Mama, đứng lên đi ạ!” chị ra lệnh.

Chị đã làm cho cha mẹ mỗi người một chiếc khăn quàng cổ. Một cái màu vàng dụ cho Mama, một cái màu xanh da trời cho Papa.

“Màu mắt của cha,” Gretchen nói với Papa.

Cái của Mama có họa tiết ren rất đặc biệt, thứ đã khiến chị phải bận rộn đếm mũi đan nhiều ngày trời.

“Dễ thương quá, Gretel. Thật đẹp,” Mama nói với vẻ tự hào. “Nhưng mẹ đã nói với con...”

“Con biết,” cô bé nói với mẹ, “nhưng tất cả chúng con đều có món gì đó, tất cả trừ Anna, dĩ nhiên.”

Anna cứng người lại nhưng vẫn giữ im lặng.

Mama đang quăn chiếc khăn quàng của mẹ quanh cổ. Nó làm nổi bật mái tóc đen của bà một cách tuyệt vời. Gretchen rạng rỡ hẳn lên. Chị ném một tia nhìn cho Rudi. Đánh bại nó đi nếu anh có thể, ánh mắt chị nói.

“Hai đứa sinh đôi,” Rudi chỉ đạo.

“Món quà của tụi con là dành cho Papa,” Fritz xin lỗi mẹ.

Fritz và Frieda đã gói món quà trong giấy gói đặc biệt mà các em tự làm.

“Như người Canada,” Fritz giải thích.

Papa cẩn thận mở gói quà. Bên trong là một chiếc tàu, và cùng với nó là thuốc lá hút tàu, một túi con đựng thuốc lá, đồ làm sạch tàu và diêm. Hai anh chị sinh đôi đã đi mua sắm, chắc chắn họ có rất nhiều tiền, nhưng đến lúc họ mua cho cha mọi thứ họ nghĩ cha sẽ cần, số tiền của họ đã bốc hơi.

“Có khi mẹ cũng có thể hút luôn, Mama?” Frieda gợi ý.

“Có thể... có thể,” Mama trầm ngâm gật đầu.

Đoạn mọi người phá ra cười, hai anh chị sinh đôi là cười nhiều nhất.

Papa chật vật dùng thử chiếc tàu. Trước đây cha chưa bao giờ hút tàu, cha thú nhận. Cả nhà nhìn cha đầy hứng thú. Anna ngẩng lên tay mình và đấu tranh để giữ cho bản thân không lao đi lấy chiếc giỏ. Nó nên là món quà cuối cùng, em chắc chắn. Em là đứa nhỏ nhất.

Papa trầm ngâm nhả khói. Rồi ông ho.

“Một cái tàu tốt đấy, hai con,” cha vừa khò khè vừa quệt nước mắt.

Nước mắt của niềm vui, Frieda vui vẻ tự nhủ.

“Một món quà thực sự tuyệt vời,” Papa nói tiếp, đưa cái tàu ra xa và nhìn nó đầy trân trọng.

Sau đó Rudi rời khỏi phòng. Cả nhà nóng lòng chờ đợi. Mặc dù anh trai họ bước ra ngoài vẻ bình thản, họ biết anh đang vô cùng phấn khích. Món quà của anh chắc phải là cái gì đó hết sức đặc biệt.

Anh trở lại, trong tay ôm một cây trạng nguyên cao, um tùm. Không nói một lời nào, anh đưa nó cho mẹ. Mama giữ cái chậu sứ sọc trên đầu gối và nhìn lên những bông hoa đỏ nằm ngay trên trần mắt bà.

“Rudi, một loài hoa Giáng sinh thực sự,” mẹ thốt lên, đôi mắt sẫm màu của bà mở to. “Sao con mua được cái này? Chúng ta chưa bao giờ có bất kỳ cái gì đẹp hơn, ngay cả hễ còn ở Frankfurt, phải không, anh Ernst?”

Rudi đỏ mặt. Ban đầu còn chậm rãi, sau đó lại vội vàng, Rudi nói lời thú tội.

“Con đã định mua cái gì đó từ lâu rồi, nhưng con không để ý thời gian trôi qua. Mọi người cần con ở sân băng vì con là người trượt nhanh nhất, thực sự là thế. Khi con đi kiếm việc làm, tất cả tuyết đã được dọn sạch. Con

nghĩ con có thể đi giao hàng nhưng hỏi chỗ nào người ta cũng từ chối. Mình phải có xe đạp.”

Cả nhà lặng yên nghe từ ngữ của anh vấp vấp tuôn ra. Thế này thật không giống Rudi, luôn kiêu hãnh và luôn đúng. Anh không cho họ cơ hội ngắt lời. Anh muốn kể cho xong. Anh đã đi qua đoạn tồi tệ nhất. Anh đút tay vào túi và cảm thấy thoải mái.

“Rồi con đi đến cửa hàng hoa của ông Simmons. Đó là... tối hôm qua. Con đã tin chắc sẽ không có gì ở đó. Nhưng ông ấy rất tử tế khi ở nhà thờ và con đã gặp ông ấy trong tiệm của cha, Papa. Và ông ấy nói, ‘Cháu là con trai của Ernst Solden phải không?’ Con nói vâng, và nói con đã cố tìm một công việc mà không được. Nhưng mà con không có xin xỏ đâu, Papa.”

“Cha biết đi đâu đó, Rudi,” Papa nói. Họ đều biết đi đâu đó.

“Rồi thì, ông ấy nói nếu con muốn nhận giao mấy đơn hàng giờ chót cho những người ở gần đây, ông ấy sẽ cho con một cái cây chưa có ai mua. Đó là lý do vì sao con về nhà trễ tối qua. Con phải làm việc,” Rudi kết thúc đầy tự hào, cảm thấy hài lòng về bản thân hơn bao giờ hết.

“Nó rất đẹp, Rudi ạ, và con là một cậu bé dũng cảm khi đã nỗ lực không ngừng như thế,” Mama ấm áp nói.

“Papa, cha không thích cái tàu ạ?” Fritz lo lắng hỏi. Papa đã để nó sang một bên.

“Cha thích mà. Cha thực sự thích đấy!” Ernst Solden nói, cầm cái tàu lên nâng niu như báu vật. “Chỉ là cần phải từ từ làm quen với nó, vậy thôi, Fritz. Ngay lúc này, cha không thể vừa chú ý đến những chuyện khác vừa hút cái tàu mới của cha một cách đàng hoàng được.” Fritz mỉm cười nhẹ nhõm. Rudi cau mày vì khoảnh khắc vinh quang của anh bị gián đoạn. Anh đột nhiên tự hỏi liệu Papa có *thực sự* thích món quà của hai đứa em sinh đôi không. Thuốc lá hút tàu có mùi lạ lạ. Rudi đã phải cố thở thật nông.

Mama vẫn còn đang mãi mê chiêm ngưỡng chậu trạng nguyên.

“Mẹ không biết để cái cây này ở đâu,” mẹ nói ngập ngừng trong lúc âu yếm chạm vào những chiếc lá đỏ. “Có lẽ là trên bệ lò sưởi...”

Mẹ đứng dậy thử đặt chậu hoa ở đó, ngay chính giữa - vị trí danh dự. Papa phải ôm chậu cây cho mẹ trong khi mẹ dời chiếc đồng hồ quả lắc sang một bên. Khi chậu hoa đã nằm ở chính giữa, mẹ lùi lại ngắm nghía. Những người khác cũng chăm chú ngắm. Quan trọng là nó phải nằm đúng chỗ. Vị trí đã đúng - vô cùng chính xác.

“Hoàn hảo,” Mama nói, quay mặt lại nhìn cả nhà.

Ngay lúc đó, Anna đã biến đi đâu mất. Em, người luôn đi lại nặng nề không biết chắc chắn mình sẽ đặt xuống đâu, lúc này đã chuồn khỏi phòng không một tiếng động.

“Anna...” Mama bắt đầu gọi em. Ông Ernst Solden nhanh chóng vươn tay chạm vào cánh tay vợ.

“Đừng, Klara. Đợi đã. Con bé sẽ quay lại ngay,” cha nói.

Các anh chị thậm chí còn không thấy Anna rời đi. Họ đang mải kể tới kể lui cho nhau nghe về những cuộc phiêu lưu của họ để có được những món quà: Mama suýt nữa đã không chỉ một lần bắt gặp Gretchen đang đàn như thế nào, cặp sinh đôi đã gặp phải rắc rối ra sao khi quyết định chiếc tàu họ sẽ chọn, những nơi Rudi đã phải đi để giao hoa.

Mama đưa tay lên bịt tai lại.

“Ôi, may mà không phải ngày nào cũng là Giáng sinh!” bà kêu lên. “Mẹ sắp điếc tai luôn rồi.”

Nhưng bà vẫn lo lắng về Anna. Dù Ernst có nói gì, có lẽ bà nên đi xem xem. Đứa bé không nên bị bỏ mặc như thế.

Và rồi, Anna đứng ngay đó với chiếc giỏ đựng giấy vụn.

Chương 19

TỪ ANNA

NÓ KHÔNG ĐƯỢC GÓI LẠI. Nhưng Anna đã ghé qua bàn làm việc của Papa và tìm thấy một tờ giấy trắng. Trên đó em viết ngắn gọn, bằng những chữ to tướng,



Những con chữ nguệch ngoạc và không thẳng hàng bởi vì dù đã rất cẩn thận, em vẫn không thể giữ cho tay mình ngừng run lên. Em đã gấp tờ giấy lại và gài nó trên miệng giỏ. Giờ em chỉ đơn giản là dúi toàn bộ vào tay mẹ em và nói với cái giọng gằn như là ngang bướng, “Đó ạ. Con làm nó ở trường.”

Mama hết nhìn cái giỏ chằm chằm rồi lại nhìn đứa con đã ấn nó vào tay mình. Mẹ không tin nổi vào mắt mình. Miệng bà há ra nhưng không nói lời nào. Papa, này giờ vẫn ng ẩ, toan đứng lên lần nữa. Rồi ông nở một nụ cười chậm rãi và ng ẩ trở lại ghế. Lần này, tất cả phụ thuộc vào Klara.

Cuối cùng, giọng của Mama cũng trở lại.

“Anna! Ôi, *mein Liebling*, thật... thật quá tuyệt vời! Mẹ không thể... Anh Ernst, nhìn này! Anh có nhìn thấy không? Anna đã tặng chúng ta một chiếc giỏ đấy. Không phải con tự làm đấy chứ, Anna, chính tay con sao?”

“Đúng ạ, con tự làm đấy,” Anna nói, đứng thẳng người. Em thấy mình như một người khổng lồ, như một chú chim chao liệng, như một cây thông Giáng sinh được thắp nến sáng bừng.

Mama đột nhiên quay đi khỏi khuôn mặt nhỏ bé rạng rỡ đang đứng trước mặt mẹ. Đôi tay bà cũng run rẩy khi bà để chiếc giỏ xuống trong chốc lát. Rồi bà vươn tay lên lấy hoa của Rudi xuống. Ở chỗ của nó, bà đặt chiếc giỏ màu xanh và vàng kim của Anna, rồi lại đặt chậu hoa vào trong giỏ. Chiếc chậu tội nghiệp giờ không còn lộ ra nữa. Cây hoa trạng nguyên nổi bật lên, đáng yêu hơn bao giờ hết.

Khi Mama làm việc này, không có ai trong phòng nhúc nhích. Không ai nói một lời. Cuối cùng chính Mama phá vỡ sự im lặng. Bà đứng đó, nắm chiếc giỏ và cây hoa, và bà nói bằng giọng nghèn nghẹn, “Mẹ mới là người mù suốt thời gian qua. Bác sĩ Schumacher lẽ ra nên cho mẹ đeo kính.”

Những lời này không có nghĩa gì với Anna cả. Mama có thị lực hoàn hảo. Bốn anh chị của em cũng hoang mang. Nhưng Papa nói nhanh, “Không chỉ có em đâu, Klara. Tất cả chúng ta đều đã không nhìn thấy.”

Trước khi có ai hiểu được đi đâu đó, Mama đã xoay người kéo Anna ôm vào lòng nhanh đến mức cô bé không kịp có thời gian để né tránh. Bà ôm cô con gái bé bỏng của bà thật chặt.

“Tối nay... tối nay con là đứa con thân yêu nhất, thân yêu nhất,” Mama nói.

Mẹ biết Anna ghét việc có người khóc lóc vì em nhưng bà không thể kiềm chế được, và rốt cuộc thì chuyện đó cũng không thành vấn đề. Bà cứ ôm Anna ngày càng chặt hơn, cố gắng bù vào cái ôm kia toàn bộ những lần Anna cần được ôm nhưng thay vào đó lại bị tổn thương.

Anna vịn vẹo.

Vậy hóa ra cảm giác là thế này! Tất cả sự rục rờ và ấm áp trong lòng và xung quanh, thế nhưng cũng có cảm giác sai sai ở đây nữa, vì những người khác đang bị bỏ quên.

Rudi sẽ không thích hoa của anh ấy nằm trong chiếc giỏ của mình, em nghĩ.

Em nhớ chị Gretchen đã ngỏ lời sẽ đan cái gì đó giùm cho em, Anna. Đột nhiên, em chắc rằng chị Gretchen đã có ý tốt.

Và anh chị sinh đôi... anh chị đang cảm thấy thế nào? Hai người đã không tặng gì cho Mama cả.

“Đừng mà, Mama,” Anna nói lúng túng, cố vùng thoát ra.

Ngay lúc đó, Rudi lên tiếng, giọng anh lớn và đánh lại.

“Hắn nó đã có người giúp,” anh nói.

Ngay lúc đó, hai cô chị cũng gật đầu.

“Anna đã không tự mình làm cái đó,” Fritz đồng tình với anh trai. “Nó không thể làm được.”

Papa bật đứng lên, đột ngột đến đáng sợ. Bóng cha trùm lên họ, ông cao lớn hơn bất kỳ lúc nào họ từng thấy.

Nhưng Anna đã lên tiếng trước. “Anh nói đúng. Đúng vậy. Em đã có người giúp,” em thừa nhận.

Lúc này em đã đứng cách xa Mama và đối diện với các anh chị mình. Giọng em, lúc trước còn cao và trong trẻo vì những giây phút hân hoan, giờ đây nghe trầm thấp, trở nên gằn như khàn khàn. Nhưng em nói tiếp, giải thích phép lạ đã xảy ra như thế nào.

“Cô Williams đã khởi xướng và chỉ tụi em làm. Bác sĩ Schumacher thì mua mây và các thứ. Một số người khác đã sơn giỏ cho tụi em.”

Nói đến đây, em nâng cằm lên.

“Nhưng mà em đã đan giỏ, tụi em đan toàn bộ,” em nói.

Papa hoàn toàn lơ em đi. Cha bắt đầu với Rudi.

“Làm sao con có thể đem cái cây này về nhà nếu không có sự giúp đỡ của ông Simmons, hả Rudolf?” cha hỏi.

Rudi không có câu trả lời. Nếu có, anh cũng không dám lên tiếng. Giọng Papa vô cùng từ tốn nhưng những từ ngữ thì đau nhói, mỗi từ như một mũi dao đâm. Cha cũng đã gọi anh là Rudolf. Chuyện đó chỉ xảy ra khi anh gặp rắc rối to.

Papa chờ đợi, phòng khi. Con trai Rudolf của ông dường như đã ngừng thở. Ernst Solden quay đi khỏi cậu con.

Gretchen biết chị sẽ là người tiếp theo. Chị nhìn chăm chăm tấm thảm đã sờn và ước gì chị đang ở một nơi khác. Nơi nào cũng được! Chị cố không nghĩ đến việc Anna trông như thế nào khi đứng trước mặt tất cả bọn họ như thế.

“Và con đẻ ra đã biết đan rỗi à, Gretchen?” cha hỏi với giọng lạnh lẽo. “Ai đã cho con mượn quyển sách mẫu đan? Con lấy len ở đâu ra?”

Những người khác chưa hề nghĩ về chuyện đó. Len đúng là phải tốn tiền mua. Hay Gretchen đã kiếm được chút tiền? Họ bắn những ánh nhìn thắc mắc về phía Gretchen nhưng chị vẫn cứ nhìn chăm chăm xuống sàn nhà. Chị biết, và Papa biết, rằng chị đã xin cha số tiền đó và em đã lén lấy đi một quyển sách đan len của Mama. Nhưng mà chị cũng phải có len chứ. Làm sao chị làm được cái gì nếu không có len?

Lần này Papa thậm chí còn không đợi.

“Fritz, Frieda, chúng ta không có xẻng xúc tuyết. Nhưng các con đã có hai cái xẻng để làm việc. Cha nghĩ những người hàng xóm đã cho các con mượn xẻng, nhưng chúng từ trên trời rơi xuống phải không?”

Hai anh chị sinh đôi ngỗ sát vào nhau trên trường kỷ.

Chuyện này không thể xảy ra vào đêm Giáng sinh được, Frieda thốt thức trong lòng, với Fritz.

Fritz, không hề nói thành tiếng một lời nào, đáp lại một cách ỉu xiu. Đây sẽ là Giáng sinh tồi tệ nhất trong cuộc đời chúng ta.

Khi Papa bắt đầu, Mama đã vươn tay với lấy Anna và kéo em ngồi xuống một chiếc ghế lớn bên cạnh mẹ. Như thể mẹ biết hai đầu gối Anna đã mềm ra như thạch. Vậy nhưng ngay lúc này, không hề buông cô con gái út của mình ra, mẹ đang tuôn ra một tràng giận dữ. Và cả mẹ cũng đứng về phía Papa để la mắng họ! Cặp sinh đôi tội nghiệp đang bị mẹ lườm, bà không thấy sự khổ sở của họ, mà chỉ thấy Anna đã trắng bệch như thế nào trước khi bà kéo em ngồi xuống.

“Papa tội nghiệp của các con đã mệt và lạnh như vậy nhưng bao nhiêu lần... Con có nhớ không, Fritz? Frieda, con quên nhanh vậy sao - cha đã dừng lại để giúp các con dọn tuyết trong khi mẹ nấu bữa tối. Hay là do mẹ tưởng tượng ra mọi chuyện?”

Không ai nói mẹ đã tưởng tượng ra bất kỳ cái gì. Bọn họ đều biết mẹ lại sắp khóc đến nơi. Một phút nữa thôi và tất cả họ đều sẽ khóc hết!

Vậy mà rồi Papa lại cười vang. Nó ồm ồm một cách kỳ lạ, tiếng cười đó, nhưng nó chân thật. Họ vẫn không dám tin.

“Chúng ta đang làm gì thế này?” Ernst Solden hỏi, vẻ hà khắc biến đi nhanh như khi nó đến. “Những rắc rối này, những khuôn mặt dài thượt này vào đêm Giáng sinh sao? Như thế này là không được. Tất cả chỉ vì Anna đã tặng chúng ta một món quà. Chúng ta nên ca hát mới phải.”

Cha kéo Anna ra khỏi vòng tay che chở của mẹ và để em đứng đối diện cha.

“Đến đây, Anna, vui vẻ lên nào,” cha nói với em. “Mỗi người trong gia đình ta đều sẽ rất tự hào nếu làm được một cái gì thế này. Tất cả chúng ta đều có thể dùng nó - trong nhiều nhiều năm nữa! Và mỗi chúng ta đều tự hào về con, ngay cả khi con được giúp đỡ, bởi vì con đã làm ra nó cùng với tình yêu và dành cho Giáng sinh. Làm sao con có thể giữ bí mật lâu thế được nhỉ?”

Anna nuốt đánh ực, chớp chớp những giọt nước đang râm ran trong mắt em, và cố hết sức để nghe có vẻ bình thường, “Con để nó ở trường cho đến ngày hôm qua - và rồi con giấu dưới giường.”

Bất thành linh, Gretchen cũng đứng dậy. Chị đã quên đi nỗi buồn tẻ hại lúc này. Chị dựa sát vào Papa và nắm lấy cánh tay Anna.

“Nó thật tuyệt vời, Anna, chiếc giỏ của em ấy!” chị thốt lên. “Em chẳng bao giờ hé ra cả. Dù chỉ một lầ!”

Băng giá đã rời khỏi trái tim họ, rời khỏi căn phòng sáng trưng.

Frieda và Fritz nói cùng lúc, những câu nói lộn xộn lẫn nhau.

“Nó thật dễ thương...”

“Có thể dạy chị cách...”

“Ai mà ngờ nổi. *Không một ai!*”

“Cũng đâu có ai đoán được món quà của các anh chị,” Anna lầm bầm, sự thẹn thùng và vui sướng ủa vào em.

Nhưng Rudi vẫn không nói một lời. Đó chỉ là một cái giỏ ngu ngốc. Hoa của anh mới là đẹp nhất.

Quay mặt đi không nhìn chậu hoa, bởi vì anh không thể không nhìn cái giỏ, anh bắt gặp mẹ đang nhìn mình.

Rudi ho một cái. Rồi trước sự bất ngờ của chính mình, anh thấy mình đang đứng đó.

“Anh không biết làm sao mà mày làm được, Anna,” anh nói, hoàn toàn thật lòng. “Mày chỉ là một đứa nhóc thôi mà.”

Giờ mọi người đều phá lên cười cùng lúc khi nghe ra sự ngạc nhiên trong giọng nói của anh. Ngay cả Mama, người vẫn đang ng ẫ trong chiếc ghế

lớn, cũng hòa vào. Nhưng ánh mắt mẹ nhìn Rudi khiến anh cảm thấy mình cao hơn, lại được yêu thương, gần gũi như là chính con người cũ.

Frieda nói với giọng ỉu xìu, phá vỡ chút căng thẳng cuối cùng.

“Mama ơi, con đói,” em thông báo.

Cả nhà cũng đói và họ đều quay sang nhìn mẹ với đôi mắt trông mong. Họ biết mẹ đã chuẩn bị một bữa tiệc. Mẹ đã nấu nướng mỗi tối trong suốt tuần qua, và ngay tối hôm đó, mẹ đã đi làm về sớm, cấm không cho Gretchen vào bếp trong khi mẹ hoàn thành những điểm nhấn cuối cùng.

Mama ng ồi yên tại chỗ. Đôi mắt sẫm màu của mẹ lấp lánh nhìn họ.

“Chưa được,” bà nói.

“Nhưng mà, Mama...”

“Các vị khách của Anna vẫn còn chưa đến,” Klara Solden bình thản nói.

Chương 20

MỘT BẤT NGỜ NỮA

“KHÁCH CỦA ANNA!”

Rudi, Gretchen, Frieda và Fritz đều nhìn mẹ chăm chăm. Anna thoáng nâng mặt lên và nhìn cha qua hai tròng kính tròn vành vạnh.

“Ôi, Papa, cha đã mời họ!” em kêu lên.

“Đúng vậy, cha đã mời họ,” Papa mỉm cười.

Em phấn khởi quá đỗi! Ông chưa bao giờ thấy em như vậy, hai má em ửng hồng, đôi mắt em bừng sáng. Một bím tóc của em xòa ra và mắt kính của em bị lệch. Nhưng lúm đồng tiền của em kìa! Con bé vẫn luôn có lúm đồng tiền như thế sao?

Con bé thật xinh đẹp, cha em nghĩ.

“Chúng ta phải đợi,” cha nói, “nhưng họ sẽ đến. Chú Franz đang đưa cô ấy đến đây bằng xe hơi của chú.” Có gì đó trong giọng Papa.

Isobel nói đúng, Anna nghĩ. Họ đang yêu nhau. Nụ cười của em càng rộng hơn.

“Thả con đi đi, Papa,” em bỗng nói, “Con muốn xem đốm mới của con trong khi chúng ta đợi.”

Các anh chị vẫn đang xôn xao chuyện Anna có khách đến, nhưng em không chịu nổi việc phải làm trung tâm của sự chú ý thêm một phút nào nữa. Em khụy gối xuống bên cạnh cái cây và cặm lấy cuốn *Giờ ta lên sáu*. Em giờ nó ra và đưa lên sát mũi. Tốt. Mùi sách ổn cả. Mùi của một quyển sách là rất quan trọng khi ta phải đọc nó quá gần.

Và em còn có một bộ trò chơi, và đôi găng tay nữa. Em mang găng tay lên và nện hai tay vào má.

Chuông cửa vang lên.

“Họ đến rồi, Anna,” Papa nói. “Con ra đón họ vào đi.”

Em lồm cồm đứng dậy, tuột đôi găng tay ra và túm lấy cha em.

“Cha cùng đi nữa,” em khẩn khoản. “Một mình con không được đâu.”

Mama, đang phải bận tâm xem có gì để ăn, nhìn sang em một cách thiếu kiên nhẫn.

“Đừng vớ vẩn thế,” mẹ thúc giục, giọng hơi gay gắt. “Con đang bắt họ phải đợi kìa.”

“Không sao mà, Klara. Họ sẽ không để tâm một chuyện nhỏ như vậy đâu,” Papa cười nói.

Cha nhìn xuống khuôn mặt hoảng hốt của cô con gái. Một cách nhẹ nhàng, hết sức nhẹ nhàng, cha trêu, “Cha tưởng con là cô bé tự lập của cha, Anna của cha sẽ tự đi một mình,” cha nói. “Con không cần nắm tay ai cả. Không phải con!”

Cha đang cười em. Cha của em chưa bao giờ cười em!

Nhưng giờ Bernard cười em mỗi ngày. Isobel cũng cười em suốt.

“Cậu *thật* là hài hước, Anna,” Isobel thường nói vậy.

Ngay cả cô Williams cũng trêu.

Và Anna không hề lấy làm phiền. Không còn thế nữa.

“Đi mà, đi mà, Papa,” em kêu gào, giật giật tay áo cha, chính em cũng phải cười, nhưng em vẫn muốn cha.

“Thôi được rồi,” cha nói và chìa bàn tay to lớn của cha cho em.

Nắm tay cha, em cảm thấy dũng khí đã quay trở lại. Em bước đi đầy kiêu hãnh. Em, Anna, có khách đấy.

Không nhìn dưới chân mình, em vấp phải một nếp gấp trên tấm thảm. Suýt nữa em đã ngã nếu Papa không giữ em lại.

“Anna Ấm Ở đây rồi!” Fritz cười phá lên.

Em quay lại lườm một cái nhưng chuông cửa lại vang lên.

“Anh con chỉ nói vậy cho vui thôi,” Papa nói với em, siết chặt tay em hơn.

Lúm đờng tiền của Anna bất ngờ xuất hiện.

“Nhanh lên, Papa,” em nài, như thể Fritz không tồn tại.

Cùng nhau, họ mở cửa đón chào cô Williams và bác sĩ.

“Chúc Giáng sinh vui vẻ, Anna.”

“Chúc cô Giáng sinh vui vẻ, cô Williams!”

“Ô, trời đang đổ tuyết! Nhìn kìa, *Liebling*, trông như những ngôi sao vậy!”

“*Fröhliche Weihnachten*^[11], anh Franz.”

Họ vào nhà. Cánh cửa đóng lại ngăn cách cái lạnh và tuyết ở bên ngoài. Anna đón lấy chiếc áo khoác dày của cô giáo em và lão đảo mang nó đến tủ áo.

Những người khác cũng đã ra hành lang. Những lời chào cất lên râm ran. Rồi Mama nói át tiếng tất cả.

“Được rồi, Frieda. Giờ chúng ta có thể ăn,” mẹ nói.

Họ lục tục đi theo mẹ, tất cả đều cười vang khi thấy khuôn mặt đỏ bừng của Frieda.

Những câu hỏi bay tới tập đến Anna.

“Mọi người có thích cái giò không, Anna?” cô Williams hỏi.

“Cháu có khiến họ ngạc nhiên không? Cháu có giữ được bí mật không?” bác sĩ nói.

Trước khi em có thể mở miệng trả lời, cô giáo đã nói tiếp, “Và cái cây của em, Anna! Nó có đẹp như em đã nói với chúng ta không? Đẹp đến mức em còn không dám thử vẽ nó?”

“Ja,” Anna nói. “Ja, ja, ja!”

Họ chưa thể ăn bây giờ! Em phải làm cho Mama hiểu. Họ phải vào trong xem cái cây trước. Và còn một chuyện nữa, một chuyện em đã lên kế hoạch để nói từ lâu lắm rồi nhưng cứ lần nữa mãi hoặc là quên bồng đi mất.

Chỉ là mình không thực sự quên, Anna thừa nhận với chính mình. Chỉ là mình quá sợ hãi.

Lúc này em không sợ nữa. Nhưng trước hết em phải khiến Mama lắng nghe.

“Mama, Mama, dừng lại. Đợi đã ạ!” em gọi to, khi mẹ em đi mở cửa vào phòng ăn.

Bà Klara Solden xoay người. Gì nữa đây? Miệng bà mím chặt. Rồi bà nhớ ra mình đã học được đi đâu giờ buổi tối hôm đó.

“Chuyện gì vậy, Anna?” bà hỏi.

“Chúng ta phải đi ra chỗ cái cây một chút trước ạ,” Anna nói.

Mẹ em thoáng lưỡng lự.

Nhưng Papa gạt đầu. “Con nó nói đúng đấy, Klara,” cha nói.

Mama buông tay nắm cửa ra và đi cùng họ. Họ đang đứng trước cái cây. Nó sáng trưng. Nó vẫn đẹp như phút ban đầu khi Papa cho các em vào ngắm. Đôi mắt cô Williams mở to đầy ngạc nhiên.

“Cô chưa bao giờ trông thấy một cái cây nào được thắp sáng bằng nến thế này cả,” cô thốt lên. “Ôi, nó dễ thương quá.”

Anna đã biết là cô giáo sẽ thích nó. Cô cần phải thấy cái cây trước bất cứ chuyện gì khác.

Nhưng giờ, giờ là lúc cho những chuyện khác.

“Có lẽ chờ chút nữa sẽ tốt hơn,” một giọng nói bên trong em thì thầm. “Có lẽ mày nên đợi đến lúc không có nhiều người thế này.”

Anna đã từng nghe theo giọng nói đó trước đây. Nhưng giờ em đóng tâm trí lại với nó.

“Mama,” em nói nhanh, trong lúc em vẫn còn đủ can đảm, “con phải nói với mẹ một chuyện.”

“Không phải là một bất ngờ khác nữa chứ,” Mama nói.

Bà vẫn còn đang lo nghĩ về thức ăn, dù bà biết chắc rằng bà đã chuẩn bị thừa đủ. Nhưng bác sĩ Schumacher có thể là một người đàn ông đang đói sôi bụng!

Bà nhìn xuống và nhận ra Anna đang đợi bà lắng nghe nghiêm túc. Ôi, bà phải dành thời gian cho Anna. Từ giờ trở đi, bà phải luôn cố gắng có thời gian.

“Mẹ đây, Anna,” mẹ nói, thực sự lắng nghe.

“Con có thể nói tiếng Anh,” Anna thông báo.

Lần sau đó em bật cười khúc khích, bởi vì những lời ấy lại được nói ra không phải bằng tiếng Anh mà bằng tiếng Đức. Mama sẽ không biết phải nghĩ gì. Anna thử lại, lần này đổi sang ngôn ngữ mới của em.

“Con có thể nói tiếng Anh, Mama. Không phải chỉ một chút đâu. Thật đấy ạ. Con vẫn nói suốt ở trường. Bây giờ con thậm chí suy nghĩ chủ yếu bằng tiếng Anh. Con làm chuyện đó... cũng giỏi gần bằng mẹ vậy.”

Em biết tiếng Anh của em tốt hơn mẹ, nhưng tối nay em yêu Mama vô cùng.

“Tiếng Anh!” Mama thốt lên đầy sửng sốt, quên luôn cả vụ thức ăn.
“Nhưng ở nhà con lại chỉ nói tiếng Đức. Hết ngày này qua tháng nọ!”

“Cô bé chắc chắn có nói tiếng Anh ở trường đấy ạ,” cô Williams nói. “Em ấy nói chuyện ngày càng rõ ràng. Isobel đang dẫn em ấy đi làm đường rồi.”

“Mẹ ngạc nhiên ạ, Mama?” Anna tiếp tục. “Mẹ có vui không ạ?”

Klara Solden cũng không biết chính mình đang cảm thấy thế nào. Nụ cười của bà không hề do dự, nhưng cũng có cả nỗi buồn trên khuôn mặt bà, trong một thoáng.

“Mẹ không còn đưa con Đức nào nữa rồi,” mẹ nói.

“Tất cả chúng đều là con của em mà,” Papa nói với mẹ, vòng tay ôm mẹ.
“Có lẽ chúng là những đứa trẻ Canada, nhưng chúng đều là con của em, *meine Liebe*. Đúng đấy, Anna, mẹ rất ngạc nhiên, và mẹ cũng hạnh phúc nữa.”

“Mama, nghe con này,” Anna vội nói, ngó lơ Papa lần đầu tiên trong đời.
“Hãy nghe những điều con đã học vì mẹ.”

Em đứng thẳng người, hai chân hơi tách ra, hai bàn tay em đan vào nhau phía sau lưng, đầu em ngẩng cao. Phía trên em, chiếc giỏ hoàn hảo của em nằm đó trên bệ lò sưởi, ôm lấy chậu hoa của Rudi. Hít một hơi thật sâu, em bắt đầu hát:

“Đêm Thánh vô cùng, giây phút tương bồng!”

“Ach, ‘Stille Nacht’^[12]!” Mama thốt lên. Mẹ suýt nữa lại rơi nước mắt nhưng chỉ trong một thoáng.

Anna tiếp tục hát bằng tiếng Anh:

“Đất với trời se chữ đông;”

Lúc này Gretchen cũng gia nhập cùng em, giọng hai chị em hòa vào nhau:

“Đêm nay Chúa con thần thánh tôn thờ!”

Ba đứa con còn lại cùng nhau đến hát câu tiếp theo:

“Canh khuya Giáng sinh trong chốn hang lừa;”

Rồi những người lớn cũng hát, cô Williams hát rất khê bằng tiếng Anh, bác sĩ Schumacher, Papa và Mama hát bằng ngôn ngữ mà bài hát được viết lần đầu tiên:

“Schlaf in himmlischer Ruh^[13],”

“On châu báu không bờ bến;”

Anna dẫn họ hát sang đoạn tiếp theo. Ta có thể chắc rằng cô bé đang trông thấy những người chẵn chiên, đang bị lóa mắt vì những thiên thần.

Con bé *đúng là* đặc biệt, Anna của mình, Papa nghĩ, ngắm nhìn khuôn mặt rạng rỡ của em. Mình đã đứng về con bé suốt bấy lâu.

Nhưng Anna không nghĩ về những đi ều như thế. Em không nhớ mình đã từng là Anna Ấm Ổ. Em không tự nhủ mình chính là “thử thách” của cô Williams. Em cũng không ôm ấp trong lòng cái giây phút khi mà cuối cùng em cũng trở thành “đứa con thân yêu nhất, thân yêu nhất” của Mama.

Trong trái tim em là Giáng sinh, và em còn đang mãi mê ca hát.

XUẤT THÂN CỦA ANNA

viết bởi Jean Little

Khoảng một trăm năm mươi năm trước đây, gia đình Solden, sống ở Đức, có một cô con gái đặt tên là Anna. Khi cô bé đến tuổi thiếu niên, gia đình cô chuyển đến Canada và cô bé Anna tìm được một công việc làm cho Jan Meilis, một bà mẹ có sáu đứa con, như một cô giúp việc. Đứa con út trong sáu đứa con nhà Mellis đã trở thành bà của tôi.

Khi Anna đến, bà tôi vẫn còn là một cô bé mũm mĩm hay bị các anh chị mình trêu chọc không thương tiếc. Khi Anna phát hiện ra họ gọi Margaret là “Mập Ú” và cười cô bé khi cô bé khóc, Anna vô cùng phẫn nộ. Cô bắt họ phải gọi cô bé là “Gret” và phải đối xử tốt với cô bé.

Khi tôi chào đời, tôi bị lác mắt và có thị lực rất kém. Ban đầu, chúng tôi sống ở Đài Loan, nhưng khi chúng tôi đến Canada, tôi phải theo học một lớp đặc biệt cho trẻ em có thị lực kém. Giáo viên của chúng tôi, cô Bogart, một là phụ nữ rất đáng mến, và trong năm đầu tiên, cô đã dạy chúng tôi làm giỏ đựng giấy vụn cho cha mẹ làm quà Giáng sinh. Những chiếc giỏ được đan thật cẩn thận từ những thanh mây bện màu trắng. Ở dưới đáy là một cái đế gỗ nơi chúng tôi sẽ viết chữ cái viết tắt tên của mình. Giỏ của tôi được sơn màu xanh lá và trông nó hoàn hảo đến nỗi tôi khó có thể tin được chính tay tôi đã làm nó. Tôi đã vô cùng tự hào về nó.

Rồi chúng tôi chuyển tới Guelph và tôi theo học một trường bình thường. Ở đó, đám con trai con gái đuổi theo tôi trên đường, gào lên “Mắt lác!” sau lưng tôi cho đến khi tôi bật khóc. Khi tôi về nhà, bà đã cố gắng hết sức để an ủi tôi và bà kể cho tôi nghe về sự tử tế mà Anna Solden đã dành cho bà khi bà còn nhỏ. Tôi cũng đã ước ao có một Anna Solden để giải cứu tôi khỏi những kẻ đang hành hạ tôi biết bao!

Tôi không có bạn bè trong những năm tháng đó. Tôi học được cách tìm bạn trong những quyển sách. Sau một thời gian, tôi phát hiện ra rằng tôi không chỉ yêu thích việc đọc truyện mà tôi cũng yêu thích việc viết nữa.

Khi tôi đến tuổi thiếu niên như Anna Solden, tôi đã viết một truyện ngắn tên là “Món quà” để tặng cho mẹ tôi. Truyện kể về một cô bé chuyển đến Canada và đã đan một chiếc giỏ tuyệt vời. Truyện dài tám trang. Tôi không muốn viết về bản thân mình, nhưng tôi muốn cô gái trong truyện của mình cũng đến Canada từ một đất nước xa xôi giống như tôi. Tôi cần một cái tên ngoại quốc cho cô ấy. Tôi đã suy nghĩ... và rồi tôi đã có cảm hứng.

“Anna Solden,” tôi nói với chính mình. “Mình sẽ đặt tên cho cô ấy theo tên của Anna Solden.”

Mọi người đều thích câu chuyện đó và tôi giữ nó trong một ngăn tủ cùng tất cả những bài thơ và những truyện ngắn của tôi.

Nhiều năm sau, tôi đã biến Truyện ngắn này thành một tiểu thuyết.

Và cô bé đó đây, Anna của tôi, bị trêu chọc, có thị lực kém, đan một chiếc giỏ xinh đẹp và học được cách kết bạn.

Và sự nhân hậu của một cô bé thiếu niên người Đức tôi chưa từng gặp đã sống mãi qua nhiều năm và đọng đầy yêu thương cho quyển sách của tôi.

VỀ TÁC GIẢ

Jean Little là một trong những nhà văn viết cho trẻ em được yêu mến nhất của Canada. Bà được gọi là kho báu quốc gia, và là tác giả của năm mươi tác phẩm. Bắt đầu từ cuốn tiểu thuyết đầu tiên, *Mine for Keeps* (xuất bản năm 1962), Jean đã tiếp tục viết những cuốn tiểu thuyết, sách tranh và thơ cho trẻ em - trong hơn một nửa thế kỷ. Những tác phẩm như *Mama's Going to Buy You a Mockingbird*, *Chờ nghe tiếng hót* và *Từ Anna* là những tác phẩm kinh điển của bà. Một vài trong số nhiều tác phẩm khác của bà bao gồm *Dancing Through the Snow*, *Willow and Twig*, *Hey World Here I Am*, *One to Grow On*, *Once Upon a Golden Apple*, *Orphan at My Door*, *Brothers Far From Home*, *Exiles from the War*, *Pippin the Christmas Pig*, *Wishes and Listen*, *Said the Donkey*. Những tác phẩm này đã giúp bà nhận được Giải thưởng Hội đồng Văn học Thiếu nhi Canada, giải Tác phẩm của năm của CLA, và giải Tác phẩm Danh dự CLA, giải thưởng sách của Mr. Christie, nhận đề cử cho Giải thưởng Geoffrey Bilson dành cho Sách Hư cấu Lịch sử, và nhiều giải thưởng khác. Tác phẩm của bà được dịch ra nhiều ngôn ngữ, và tất cả vẫn còn được tái bản trừ một số ít. Jean cũng viết về cuộc đời của chính bà trong *Stars Come Out Within* và *Little by Little*. Bà nhận được một số bằng cấp danh dự cũng như Huân chương Canada và Kỷ niệm chương Lễ Kim cương của Nữ hoàng Anh.

Có lẽ nhờ những thách thức trong chính cuộc đời mình - bà sinh ra với sẹo trên cả hai giác mạc và đã đi học trường dành cho trẻ khiếm thị do bà chính thức được xem như bị mù - Jean thường viết về những người yếu thế. Các nhân vật của bà thường đối mặt với những thách thức từ ngoại cảnh, nhưng chính thế giới nội tâm mới là điều bà khắc họa vô cùng thuyết phục. Như Meguido Zola đã nói trong *Language Arts*: “Cuối cùng thì, đó chính là điểm đột phá thực sự trong những tiểu thuyết của Jean Little - nhận diện và chinh phục kẻ thù bên trong hơn là tấn công kẻ thù bên ngoài.”

Chiếc giỏ mà Jean đã đan ở trường khiếm thị, và cũng là cảm hứng cho món quà của Anna trong quyển sách này, giờ đang nằm trong bộ sưu tập những tác phẩm thiếu nhi Osborn ở Toronto, cùng với phiên bản ngắn của *Từ Anna*, mà cuối cùng đã phát triển thành câu chuyện này. Sau năm mươi

năm tạo ra những tác phẩm mà cả trẻ em và người lớn đều yêu thích, Jean vẫn tiếp tục sáng tác, tiếp tục lắng nghe những đứa trẻ để tìm ra những điều khiến các em say mê, lo âu, vui sướng, và vẫn tiếp tục tìm kiếm những nhân vật hấp dẫn đòi hỏi cần phải được có mặt trong một quyển sách, cho đến ngày nhắm mắt xuôi tay tại Guelph, Ontario, tháng Tư năm 2020.

[1] Tiếng Đức: Ông/Ngài.

[2] Tiếng Đức: Cô (dùng để gọi người phụ nữ đã có chồng).

[3] Tiếng Đức: Cô (dùng để gọi người phụ nữ trẻ, chưa có chồng).

[4] *Nước Đức, Nước Đức cao hơn hết thảy* - Quốc ca Đức.

[5] Theo truyện cổ Grimm, một người thối sáo đã giúp thành Hamelin thoát khỏi nạn chuột hoành hành bằng cách dùng tiếng sáo dẫn dụ lũ chuột nhảy xuống sông. Tuy nhiên do không được trả công đúng như đã hứa, hắn đã thối sáo để dụ trẻ con trong thành đi theo và biến mất cùng lũ trẻ.

[6] Tiếng Đức: Con yêu.

[7] *Rồi, rồi, con yêu.*

[8] Visitors' Day: Ngày mà các phụ huynh có thể đến tham quan cơ sở vật chất của trường, cũng như trao đổi với nhân viên và giáo viên của trường để hiểu hơn về môi trường học của con cái.

[9] Tiếng Đức: kẻ ngốc nghếch.

[10] Tiếng Đức: Cây linh sam, cây linh sam. Lá của bạn mới xanh làm sao!

[11] Tiếng Đức: Giáng sinh vui vẻ.

[12] Tiếng Đức: Ôi, bài “Đêm yên bình”.

[13] Tiếng Đức: Ngủ yên trên thiên đường.

Table of Contents

[Start](#)

[Chương 1 MỘT BÀI HÁT CHO HERR KEPPLER](#)

[Chương 2 THỜI BUỔI NHIỀU NHƯNG](#)

[Chương 3 ANNA ẤM Ớ](#)

[Chương 4 “PAPA SAI RỒI!”](#)

[Chương 5 ANNA TÌM THẤY MỘT NGƯỜI BẠN](#)

[Chương 6 MỘT NỬA NGÔI NHÀ](#)

[Chương 7 CHỖ CỦA ANNA](#)

[Chương 8 PHÁT HIỆN CỦA BÁC SĨ SCHUMACHER](#)

[Chương 9 SỰ KHỞI ĐẦU](#)

[Chương 10 MỘT THỦ THÁCH](#)

[Chương 11 NGÀY THỨ HAI](#)

[Chương 12 MỘT HƯỚNG ĐI KHÁC](#)

[Chương 13 SAU GIỜ HỌC](#)

[Chương 14 CUỘC HỌP CỦA RUDI](#)

[Chương 15 CÔ WILLIAMS HỎI](#)

[Chương 16 ANNA TẠO RA PHÉP MÀU](#)

[Chương 17 NHỮNG NGÀY TRƯỚC GIÁNG SINH](#)

[Chương 18 ĐÊM GIÁNG SINH](#)

[Chương 19 TỬ ANNA](#)

[Chương 20 MỘT BẤT NGỜ NỮA](#)

[XUẤT THÂN CỦA ANNA](#)

[VỀ TÁC GIẢ](#)

[Table of Contents](#)